



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ TP.HCM

BÁO CÁO
THỊ TRƯỜNG CHILE

Thành phố Hồ Chí Minh 2024

MỤC LỤC

Chương 1: Kinh doanh tại Chile	7
Thông tin cơ bản.....	7
Thách thức thị trường	12
Cơ hội thị trường	13
Chiến lược thâm nhập thị trường.....	14
 Chương 2: Môi trường chính trị và kinh tế.....	16
Chính trị.....	16
Một số vị trí quan trọng trong chính phủ Chile	17
Chỉ số kinh tế.....	19
Ngành nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ	20
Các chỉ số kinh tế.....	23
Quan hệ hợp tác quốc tế	28
Quan hệ ngoại giao với Việt Nam	29
 Chương 3: Bán sản phẩm và dịch vụ	31
Dùng nhà môi giới để bán sản phẩm và dịch vụ	31
Lập văn phòng	31
Nhượng quyền thương mại - Franchising.....	32
Marketing trực tiếp	35
Liên doanh/cấp phép.....	36

Giao hàng nhanh.....	36
Bán hàng cho chính phủ	37
Kênh phân phối và bán hàng	38
Kỹ thuật và các yếu tố khác trong bán hàng.....	39
Thương mại điện tử	40
Pháp lý & Quy định.....	41
Hành vi của người tiêu dùng	42
Xúc tiến thương mại và quảng cáo	44
Định giá	45
Hậu mãi/Dịch vụ khách hàng	45
Dịch vụ chuyên nghiệp tại địa phương.....	45
Hiệp hội doanh nghiệp chính.....	46
Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.....	47
Chương 4: Quan hệ thương mại Việt Nam – Chile	51
Quan hệ Việt Nam - Chile	51
Quan hệ thương mại song phương	51
Kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa sang Chile 7 tháng đầu năm 2024.....	54
Đẩy mạnh các hoạt động thúc đẩy xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Chile.....	57
Tình hình xuất khẩu hàng hóa từ Việt Nam sang Chile năm 2023	61
Tình hình nhập khẩu của Việt Nam từ Chile năm 2023	72
Tận dụng Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – Chile.....	79

Tình hình đầu tư giữa Việt Nam - Chile.....	80
Triển vọng thị trường.....	81
Chương 5: Qui định thương mại, hải quan và tiêu chuẩn.....	94
Thuế nhập khẩu theo FTA Việt Nam – Chile.....	94
Thuế nhập khẩu theo FTA Việt Nam – Chile trong CPTTP	95
Cam kết của các nước theo một số nhóm hàng	95
Quy tắc xuất xứ.....	99
Thủ tục chứng nhận xuất xứ	99
Quy định về De Minimis	100
Rào cản thương mại.....	103
Thuế nhập khẩu	104
Yêu cầu và chứng từ nhập khẩu	105
Tạm nhập	105
Hàng nhập khẩu bị cấm và hạn chế	106
Quy định về hải quan.....	106
Tiêu chuẩn cho thương mại	106
Các thỏa thuận thương mại.....	108
Yêu cầu cấp phép cho các dịch vụ chuyên nghiệp	109
Bao bì, nhãn mác	109
Chương 6: Môi trường đầu tư	114
Tổng quan	114

Những lĩnh vực mở cửa và hạn chế đầu tư nước ngoài.....	115
Hiệp định thương mại song phương	122
Tính minh bạch của hệ thống qui định	123
Cân nhắc về quy định quốc tế.....	126
Hệ thống pháp lý và sự độc lập của tư pháp.....	126
Luật/ Qui định về đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)	127
Luật Cạnh tranh và Chống độc quyền	129
Sung công và bồi thường.....	131
Giải quyết tranh chấp.....	131
Thời gian giải quyết tranh chấp.....	133
Phá sản	134
Ưu đãi đầu tư	134
Các khu thương mại nước ngoài/ Cảng tự do/ thúc đẩy thương mại	135
Yêu cầu về hiệu suất và bản địa hóa dữ liệu	136
Bảo hộ quyền sở hữu	136
Thị trường vốn và danh mục đầu tư	139
Hệ thống tiền tệ và ngân hàng	141
Ngoại hối và chính sách chuyển tiền.....	142
Doanh nghiệp Nhà nước	144
Hướng dẫn của OECD về quản trị của các công ty nhà nước	146
Chương trình tư nhân hóa.....	147
Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (CSR)	147

Tham nhũng.....	152
Môi trường chính trị và an ninh.....	155
Lao động	158
Đầu tư nước ngoài	162
Chương 7: Thương mại và tài trợ dự án	165
Phương thức thanh toán.....	165
Hệ thống ngân hàng.....	165
Kiểm soát trao đổi ngoại hối	166
Tài trợ dự án	167
Chương 8: Giao lưu kinh doanh.....	168
Văn hóa kinh doanh.....	168
Tiền tệ	169
Viễn thông/Điện tử	170
Vận tải.....	170
Ngôn ngữ	171
Sức khỏe	171
Giờ địa phương, thời gian kinh doanh và ngày nghỉ.....	172
Một số liên hệ hữu ích	173
Triển lãm thương mại tại Chile	174

Chương 1: Kinh doanh tại Chile

Thông tin cơ bản

Trước khi người Tây Ban Nha xuất hiện vào thế kỷ 16, người Inca cai trị miền bắc Chile gần một thế kỷ trong khi một người dân bản địa, Mapuche, sống ở miền trung và miền nam Chile. Mặc dù Chile tuyên bố độc lập vào năm 1810, nhưng nước này đã không giành được chiến thắng quyết định trước Tây Ban Nha cho đến năm 1818. Trong Chiến tranh Thái Bình Dương (1879-83), Chile đã đánh bại Peru và Bolivia để giành chiến thắng ở các khu vực phía bắc hiện tại. Vào những năm 1880, chính quyền trung ương Chile đã giành quyền kiểm soát các khu vực miền trung và miền nam có người Mapuche sinh sống. Sau một loạt các chính phủ dân cử, chính phủ chủ nghĩa Mác ba tuổi của Salvador Allende bị lật đổ vào năm 1973 bởi một cuộc đảo chính quân sự do tướng Augusto Pinochet, người cai trị cho đến khi một tổng thống dân chủ bầu đã được khánh thành vào năm 1990. Cải cách kinh tế, duy trì liên tục kể từ những năm 1980, góp phần tăng trưởng ổn định, giảm tỷ lệ nghèo xuống hơn một nửa và giúp đảm bảo cam kết của đất nước đối với chính phủ dân chủ và đại diện. Chile ngày càng đảm nhận vai trò lãnh đạo khu vực và quốc tế, phù hợp với vị thế là một quốc gia dân chủ, ổn định.

Tên đầy đủ: Chile

Đơn vị tiền tệ: Peso Chile

Quốc khánh: Ngày 18/9

Thủ đô: Santiago

Vị trí địa lý: Nam Nam Mỹ, giáp Nam Thái Bình Dương, giữa Argentina và Peru

Tọa độ địa lý: 30 00 S, 71 00 W

Diện tích: 756.102 km², trong đó lãnh thổ rộng 743.812 km² và lãnh hải có diện tích là

12.290 km².

Địa hình: vùng núi thấp ven biển, thung lũng trung tâm màu mỡ, Andes gồ ghề ở phía đông.

Đường biên giới: dài 7.801 km, có biên giới với 3 quốc gia: Argentina 6.691km, Bolivia 942km, Peru 168 km.

Phân bố dân cư: 90% dân số nằm ở một phần ba giữa của đất nước xung quanh thủ đô của Santiago; phía bắc xa (neo bởi sa mạc Atacama) và cực nam tương đối thiếu dân số

Khí hậu: Khí hậu ôn hòa; sa mạc ở phía bắc; Địa Trung Hải ở miền trung; mát mẻ và ẩm ướt ở phía nam

Tài nguyên thiên nhiên: đồng, gỗ, quặng sắt, nitrat, kim loại quý, molybden, thủy điện.

Sử dụng đất: (ước tính năm 2018)

- Đất nông nghiệp: 21,1% (đất canh tác: 1,7%, cây trồng lâu năm: 0,6%, đồng cỏ: 18,8%)
- Rừng: 21,9%
- Đất khác: 57%

Thiên tai: Động đất nghiêm trọng; núi lửa đang hoạt động; sóng thần

Các vấn đề hiện tại về môi trường: ô nhiễm không khí từ khí thải công nghiệp và xe cộ; ô nhiễm nước từ nước thải thô; ô nhiễm tiếng ồn; xử lý rác thải không đúng cách; thoái hóa đất; nạn phá rừng và khai thác lan rộng đe dọa môi trường; bảo tồn động vật hoang dã.

Dân số: 18.664.652 người (ước tính năm 2024), xếp thứ 67 trên thế giới

- Nam: 9.169.736 người.
- Nữ: 9.494.916 người.

Các nhóm dân tộc: trắng và không bản địa 88,9%, Mapuche 9,1%, Aymara 0,7%, các

nhóm bản địa khác 1% (bao gồm Rapa Nui, Likan Antai, Quechua, Colla, Diaguita, Kawesqar, Yagan hoặc Yamana), không xác định 0,3% (dự tính năm 2012).

Ngôn ngữ: Tây Ban Nha 99,5% (chính thức), tiếng Anh 10,2%, 1% bản địa (bao gồm Mapudungun, Aymara, Quechua, Rapa Nui), 2,3% khác, 0,2% không xác định (dự tính năm 2012).

Tôn giáo: Công giáo La Mã 42%, Tin lành 14%, tôn giáo khác 6%, không tôn giáo 37% (ước tính năm 2021).

Cấu trúc tuổi (theo ước tính năm 2024):

- 0-14 tuổi: 19,2% (nam 1.822.908 / nữ 1.751.528)
- 15-64 tuổi: 67,3% (nam 6.274.620 / nữ 6.278.467)
- 65 tuổi trở lên: 13,6% (nam 1.072.208 / nữ 1.464.921)

Tỷ lệ phụ thuộc (theo ước tính năm 2021):

- Tỷ lệ phụ thuộc hoàn toàn: 45,2%
- Tỷ lệ phụ thuộc trẻ: 26,8%
- Tỷ lệ phụ thuộc già: 18,4%
- Tỷ lệ phụ thuộc tiềm năng: 5,4 %

Tỷ lệ tuổi trung bình: (ước tính năm 2024)

- Tổng: 36,9 tuổi
- Nam: 35,8 tuổi
- Nữ: 38,2 tuổi

Tỷ lệ tăng dân số: 0,61% (ước tính năm 2024)

Đô thị hóa:

- Dân số thành thị: 88% tổng dân số (năm 2023)
- Tỷ lệ đô thị hóa: 0,78% tỉ lệ thay đổi hàng năm (ước tính năm 2020 – 2025)

Dân số ở thành thị và các đô thị lớn (ước tính năm 2023): SANTIAGO (thủ đô) 6.903 triệu người; Valparaiso: 1.009 triệu người, Concepcion: 912.000 người.

Chile vẫn tiếp tục là đối tác thương mại mạnh mẽ và thị trường xuất khẩu quan trọng của

các doanh nghiệp nước ngoài, chủ yếu là nhờ chính sách thị trường mở, không thuế quan, hoạt động kinh doanh vững mạnh và chỉ số tham nhũng thấp. Lịch sử ổn định về kinh tế và chính trị, tính minh bạch và các thể chế dân chủ mạnh mẽ của đất nước này cho phép diễn ra các cuộc tranh luận chính trị, các cuộc biểu tình công cộng và bầu cử hòa bình.

Tuy nhiên, sau 40 năm ổn định kinh tế, bất ổn xã hội và các cuộc biểu tình bắt đầu từ năm 2019 đã mang lại sự không chắc chắn ở Chile. Kể từ khi nhiệm kỳ của Tổng thống Gabriel Boric bắt đầu vào tháng 3 năm 2022, ông và nhóm của ông đã đề xuất các cải cách thuế rộng lớn để tài trợ cho các chương trình xã hội bổ sung được nêu trong chương trình nghị sự của ông. Các nhà đầu tư và cộng đồng doanh nghiệp lo ngại về các đề xuất của chính phủ hiện tại nhằm mở rộng vai trò của chính phủ trong nền kinh tế và cung cấp các dịch vụ xã hội rộng rãi bằng cách giảm sự tham gia của khu vực tư nhân. Mặc dù Quốc hội chia đều giữa các đảng chính trị theo tả và hữu, một số dự luật sắp ban hành có thể mang lại những thay đổi đáng kể đối với các quy tắc và quy định kinh doanh, đặc biệt là trong các ngành công nghiệp như khai khoáng, năng lượng, nước, chăm sóc sức khỏe và dịch vụ tài chính. Vào tháng 9 năm 2022, người dân Chile đã từ chối một hiến pháp mới được soạn thảo để đáp ứng sự bất ổn dân sự và một Hiến pháp mới được đề xuất soạn thảo lại vào năm 2023. Tuy nhiên, các nhà phân tích dự kiến sự không chắc chắn kinh tế sẽ tiếp tục vào năm 2024 khi Quốc hội tiến hành các cải cách và giải quyết kết quả của trưng cầu dân ý hiến pháp vào tháng 12 năm 2023.

Chile vẫn đang chịu ảnh hưởng kinh tế từ những tác động kéo dài của đại dịch COVID-19 và việc tăng giá năng lượng cũng như giá cả chung do những bất ổn quốc tế và khu vực, làm tăng lạm phát. Sau khi giá tiêu dùng tăng vọt khiến tỷ lệ lạm phát đạt gần 14% vào năm 2022, Ngân hàng Trung ương Chile đã báo cáo vào tháng 8 năm 2023 rằng tỷ lệ lạm phát đang giảm nhanh hơn dự kiến, mặc dù vẫn nằm trên mức 3% mong muốn. Theo "Bức tranh kinh tế Chile" của OECD (<https://www.oecd.org/en/topics/sub-issues/economic-surveys/chile-economic-snapshot.html>): vào tháng 6 năm 2023, hoạt động kinh tế ở Chile dự kiến sẽ giảm ít hơn 1% vào năm 2023 nhưng tăng gần 2% vào

năm 2024. Mặc dù có sự không chắc chắn về kinh tế, nhìn chung thị trường Chile vẫn tốt trong bối cảnh toàn cầu.

Chile tiếp tục theo đuổi các chiến lược định hướng thị trường, mở rộng quan hệ thương mại toàn cầu và tích cực tham gia vào các vấn đề quốc tế và thương mại tự do. Chile là thành viên của Liên minh Thái Bình Dương, Nhóm Rio, thành viên liên kết của Mercosur, thành viên chính thức của Diễn đàn Hợp tác Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (APEC), Liên minh các quốc gia Nam Mỹ (UNASUR) và Tổ chức Thương mại Thế giới. Chile đã trở thành thành viên thứ 31 của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) vào năm 2010, là quốc gia Mỹ Latinh thứ 2 tham gia sau Mexico.

Với sự ổn định cả về kinh tế vĩ mô và tăng cường hội nhập với các thị trường vốn quốc tế, Chile được đánh giá mức tín dụng A+, cao nhất châu Mỹ Latinh. Chile ổn định, thịnh vượng, và liên tục xếp thứ hạng cao trên các chỉ số quốc tế liên quan đến tự do kinh tế, minh bạch, và cạnh tranh. Chile cũng đạt hiệu quả trong quản lý của chính phủ, mức tham nhũng thấp, thông thoáng đối với ngoại thương và là quốc gia xếp hạng cao nhất tại châu Mỹ Latinh về tính cạnh tranh kinh tế, theo báo cáo Tính cạnh tranh toàn cầu (Global Competitiveness Report) 2014-2015 của Diễn đàn kinh tế thế giới WEF.

Chile theo đuổi chiến lược hướng thị trường, mở rộng quan hệ thương mại toàn cầu, và chủ động tham gia các vấn đề quốc tế và mậu dịch tự do theo bán cầu. Chile là một thành viên của Liên minh Thái Bình Dương (Pacific Alliance), Nhóm Rio (Rio Group), thành viên liên kết của Mercosur, thành viên APEC, và sáng lập viên của Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) và UNASUR. Năm 2010, Chile trở thành thành viên thứ 31 của OECD, quốc gia Mỹ Latinh thứ hai tham gia sau Mexico.

Chile đã đàm phán thành công Hiệp định Thương mại tự do với 62 quốc gia trên thế giới, đáng ghi nhận có châu Âu, Trung Quốc, Ấn Độ và Bắc Mỹ. Cạnh tranh khá khốc liệt, và Chile đã đem đến cho 17 triệu dân của mình cơ hội chưa từng có để tiếp cận các sản phẩm và dịch vụ trên toàn cầu.

Hôm 10 tháng Chín năm 2014, Quốc hội Chile đã thông qua chương trình cải cách thuế chủ đạo, với định hướng thu vèthêm nguồn thu tương đương 3% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Chile. Thách thức chính liên quan đến thuế thu nhập, và sẽ được gỡ khó dần trong 4 năm, khi chương trình có hiệu lực hoàn toàn, vào đầu năm 2017. Tỷ lệ biên tế thuế thu nhập cá nhân sẽ giảm từ 40% xuống còn 35%, và thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ tăng từ 20% lên 27%. Thuế với đồ uống có cồn sẽ tăng từ 15% lên 20,5% đối với bia và rượu vang, và từ 27% đến 31,5% với đồ uống chưng cất. Các mức thuế mới được áp dụng bao gồm “thuế môi trường” đối với xe cộ và thuế lãi vốn đối với thương vụ mua bán bất động sản. Các điều khoản mới về thuế sẽ hạn chế sự lẩn trốn thuế và củng cố năng lực của Dịch vụ thuế trong nước Chile (Chilean Internal Tax Service), Servicio Interno de Impuestos (SII). Thuế giá trị gia tăng (VAT) 19% được áp dụng cho mọi loại hàng hóa dịch vụ, hàng nhập khẩu hay hàng trong nước, và không thay đổi sau cải cách. Thuế sử dụng mỏ để khai khoáng thuế nhiên liệu, chiếm hơn nửa số thuế của Chile, cũng không đổi

Thách thức thị trường

Bất ổn kinh tế và chính trị là những thách thức chính của thị trường Chile trong năm 2023, khi các công ty và người tiêu dùng tiếp tục thận trọng trong chi tiêu. Các đề xuất cải cách và thay đổi pháp luật của chính quyền Boric trong các lĩnh vực như khai thác mỏ, nước, quyền của người bản địa, giá năng lượng và thuế doanh nghiệp đã khiến các công ty trong nhiều ngành phải hoãn một số khoản đầu tư lớn và kế hoạch hiện đại hóa trong thời gian ngắn. Mặc dù việc mua sắm của chính phủ ban đầu đã chậm lại sau khi chính quyền Boric lên nắm quyền vào tháng 3 năm 2022, nhưng tốc độ đấu thầu đã tăng lên nhưng quá trình đấu thầu vẫn khá chậm.

Về mặt thâm nhập thị trường, một trong những thách thức lớn nhất đối với các công ty nước ngoài muốn xuất khẩu sang Chile là mức độ cạnh tranh cao và quy mô thị trường tương đối nhỏ. Với dân số chỉ dưới 20 triệu người, các chính sách thương mại và đầu tư

cởi mở của Chile đã thu hút sự chú ý của nhiều công ty nước ngoài. Đồng thời, quy mô thị trường nhỏ đã khiến một số công ty bỏ qua Chile, để lại những thị trường ngách thú vị và cơ hội vững chắc cho hàng xuất khẩu.

Mặc dù Chile cởi mở với các sản phẩm và công nghệ mới, nhưng người kinh doanh Chile thường bảo thủ và thận trọng. Các công ty nước ngoài nên cân nhắc điều này khi thâm nhập thị trường và điều chỉnh kỳ vọng doanh số cho phù hợp. Mặc dù Chính phủ Chile cam kết đơn giản hóa một số quy trình, các công ty nước ngoài sẽ thấy rằng hoạt động kinh doanh tại Chile đòi hỏi sự kiên nhẫn và khả năng chịu đựng sự chậm trễ liên quan đến thủ tục giấy tờ do chính phủ quy định và việc lấy các phê duyệt và giấy phép khác nhau.

Đề cạnh tranh hãy tìm một đối tác tại chính quốc gia này. Rất khó cho một tổ chức thành công tại Chile mà chưa có sự hiện diện trực tiếp hay đối tác địa phương. Một người đại diện/ nhà phân phối tốt có thể dùng mối quan hệ kinh doanh và xã hội để mở những cánh cửa cơ hội và giúp doanh nghiệp vượt qua những rào cản qui định, văn hóa hay ngôn ngữ.

Tiếng Tây Ban Nha được sử dụng tại Chile là ngôn ngữ chính thức, nên đôi khi cần phải có phiên dịch tiếng Tây Ban Nha để thực hiện đàm phán.

Thêm một vấn đề nữa. đó là chỉ có một lượng nhỏ công ty và công ty gia đình kiểm soát phần lớn việc kinh doanh tại Chile. Cạnh tranh hạn chế tại một số ngành dẫn đến nỗi e ngại về hiện tượng các công ty cấu kết với nhau.

Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (IPR) cũng là một thách thức tại Chile.

Cơ hội thị trường

Một số cơ hội tốt nhất dành cho nhà đầu tư nước ngoài nằm ở các dự án có giá trị cao đòi hỏi các giải pháp sáng tạo, chẳng hạn như công nghệ và ứng dụng 5G, phân tích dữ liệu, nền tảng giao thông công cộng và công nghệ lưới điện thông minh.

Chi phí năng lượng ở Chile nằm trong số những chi phí cao nhất ở Nam Mỹ và Chile đang thực hiện các bước để mở rộng công suất lắp đặt nhằm đáp ứng nhu cầu trong thập kỷ tới. Vì lý do này, Chile đang tìm kiếm công nghệ và vốn để tăng nguồn cung thông qua sản xuất năng lượng mới (cụ thể là năng lượng tái tạo, chẳng hạn như hydro xanh) và hiệu quả năng lượng.

Chile có khả năng dung hòa đầu tư tư nhân với các dự án công và cơ sở hạ tầng, thông qua các biện pháp miễn giảm và có lẽ sẽ tiếp tục dùng chiến lược này. Chile đã tối ưu hóa nhiều dịch vụ cơ bản và dịch vụ cơ sở hạ tầng, như cảng, đường cao tốc, vận tải, và cung ứng nước. Chile thu hút được nhiều đầu tư tư nhân trong các lĩnh vực giáo dục, quĩ hưu trí, y tế và nhà giam. Mặc dù có những đề xuất thay đổi hiến pháp và dự luật tại Quốc hội nhằm hạn chế sự tham gia của khu vực tư nhân, nhưng khu vực tư nhân vẫn tiếp tục tham gia vào lĩnh vực giáo dục, nghỉ hưu/hưu trí, chăm sóc sức khỏe và viễn thông.

Các cơ hội hàng đầu cho xuất khẩu thiết bị và dịch vụ của nước ngoài bao gồm năng lượng sạch, chăm sóc sức khỏe, an toàn và an ninh, công nghệ môi trường, thiết bị nông nghiệp, tài nguyên nước, sản phẩm thực phẩm giá trị cao, viễn thông, phụ tùng ô tô, thiết bị khai thác mỏ và giao thông đô thị.

Chiến lược thâm nhập thị trường

Một chiến lược thâm nhập thị trường thực tế và phổ biến, đặc biệt đối với các nhà xuất khẩu mới vào thị trường và các công ty đang thử nghiệm thị trường, là chỉ định một đại lý hoặc đại diện trong nước có khả năng tiếp cận tốt với những người mua có liên quan và có chuyên môn kỹ thuật vững chắc. Khi một nhà xuất khẩu có đối tác địa phương, bước tiếp theo có thể là tổ chức một sự kiện quảng cáo để mở rộng và nâng cao nhận thức về sản phẩm hoặc dịch vụ cho những người mua hoặc người tiêu dùng tiềm năng.

Thiết lập công ty con/chi nhánh địa phương hay văn phòng chi nhánh tại Chile là một giải pháp hay. Bất kì một công ty nào đã được thành lập hợp pháp tại nước ngoài đều có thể

thành lập một chi nhánh ủy quyền (agencia) tại Chile.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp cũng có thể chỉ định người đại diện, một người/công ty có nhiều kinh nghiệm và sẵn có danh sách người mua hàng với tri thức kỹ thuật tốt.

Chương 2: Môi trường chính trị và kinh tế

Chính trị

Trước khi người Tây Ban Nha đến vào thế kỉ 16, phía bắc Chile là lãnh địa của người Inca trong khi người Mapuche thống trị vùng miền trung và phía nam Chile. Tuy Chile tuyên bố độc lập từ năm 1810, chiến thắng quyết định trước Tây Ban Nha phải chờ đến tận năm 1818. Trong chiến tranh Thái Bình Dương (1879-83), Chile thắng Peru và Bolivia và có phần lãnh thổ phía Bắc như hiện giờ. Đến 1880 người Mapuche cũng được kiểm soát bởi chính quyền trung ương. Sau nhiều lần bầu cử, chính phủ Marxist của Salvador ALLENDE bị lật đổ vào năm 1973 bởi chính phủ quân đội của Tướng Augusto PINOCHET. Dù cho không phải chịu những cuộc đảo chính và các chính phủ chuyên quyền như các nước Nam Mỹ khác nhưng Chile phải trải qua giai đoạn 17 năm độc tài quân sự (1973–1990) trong đó đã làm hơn 3000 người chết và mất tích.

Tổng thống: Gabriel BORIC (từ ngày 11/3/2022). Tổng thống vừa là nguyên thủ quốc gia vừa là người đứng đầu chính phủ.

Ngày bầu cử tiếp theo: Tổng tuyển cử (Quốc hội và Tổng thống): Tháng 11/2025

Chile theo thể chế Cộng hoà; Tổng thống là Nguyên thủ quốc gia và đứng đầu Chính phủ, được bầu trực tiếp với nhiệm kỳ 4 năm.

Các đảng chính: Liên minh Thống nhất cầm quyền gồm Đảng Xã hội, Liên minh Dân chủ Thiên chúa giáo, Đảng vì Dân chủ và Đảng Cấp tiến; Liên minh vì Thay đổi gồm Đảng Đổi mới quốc gia, Chile trước hết và Liên minh Dân chủ độc lập...

Vào tháng 11 năm 2021, Chile đã tổ chức bầu cử tổng thống và ứng cử viên cánh tả, Gabriel Boric, đã trở thành tổng thống trẻ nhất từng được bầu ở Chile, ở tuổi 35, là người được bầu với số phiếu bầu cao nhất trong lịch sử Chile. Cùng năm đó, người dân Chile đã

đi bỏ phiếu để bầu ra 155 thành viên của Quốc hội nhằm soạn thảo hiến pháp mới thay thế hiến pháp thời kỳ độc tài quân sự. Hiến pháp hiện tại từ lâu đã bị chỉ trích vì góp phần gây ra bất bình đẳng trong nước, vì nó nhấn mạnh vào quyền sở hữu tư nhân, bao gồm cả quyền sở hữu tài nguyên thiên nhiên và không đưa ra các đảm bảo phúc lợi xã hội. Một bản dự thảo hiến pháp mới đã được viết vào năm 2022, nhưng 62% người dân Chile đã bỏ phiếu chống lại. Vào tháng 1 năm 2023, Quốc hội đã đạt được sự đồng thuận về việc khởi xướng một quy trình lập hiến mới để viết lại Hiến pháp. Lần này, quy trình này liên quan đến một Hội đồng gồm 50 đại biểu được bầu và 24 chuyên gia. Văn bản hiến pháp mới đã được Hội đồng thông qua vào ngày 30 tháng 10 và đưa ra bỏ phiếu vào ngày 17 tháng 12 thông qua một cuộc trưng cầu dân ý. Tuy nhiên, bản hiến pháp đề xuất đã phải đối mặt với sự bác bỏ với tỷ lệ chênh lệch 12 điểm, trong đó 56% cử tri bỏ phiếu chống và 44% bỏ phiếu ủng hộ, cho thấy sự phân cực chính trị và chia rẽ xã hội đang diễn ra.

Chính quyền Boric khó có thể khởi động lại quá trình cải cách ngay lập tức mà thay vào đó tập trung vào các vấn đề cấp bách khác như tội phạm và nhập cư.

Quyền hành pháp: Tổng thống vừa là Nguyên thủ quốc gia vừa là Người đứng đầu Chính phủ và nắm giữ quyền hành pháp. Tổng thống bổ nhiệm Nội các và có thẩm quyền bãi nhiệm Tổng tư lệnh các Lực lượng vũ trang. Tổng thống được bầu bằng hình thức bỏ phiếu phổ thông cho một nhiệm kỳ 4 năm và không đủ điều kiện để tái tranh cử liên tiếp.

Quyền lập pháp: Cơ quan lập pháp là lưỡng viện. Quốc hội bao gồm Thượng viện với 50 thành viên được bầu bằng bỏ phiếu phổ thông để phục vụ nhiệm kỳ 8 năm (với một nửa số thành viên được bầu luân phiên sau mỗi 4 năm) và Hạ viện với 155 thành viên được bầu bằng phiếu trong nhiệm kỳ 4 năm. Các cuộc bầu cử theo phương pháp Hondt (đại diện theo tỷ lệ). Công dân Chile được hưởng các quyền chính trị đáng kể.

Một số vị trí quan trọng trong chính phủ Chile

- Tổng thống: Gabriel BORIC

- Bộ trưởng Bộ nội vụ và an ninh công cộng: Carolina Tohá Morales
- Bộ trưởng bộ tài chính: Mario Marcel Cullell
- Bộ trưởng Bộ kinh tế, phát triển và du lịch: Nicolás Grau Veloso
- Bộ trưởng Bộ y tế: Ximena Aguilera Sanhueza
- Bộ trưởng Bộ khai thác: Aurora Williams Baussa
- Bộ trưởng Bộ năng lượng: Diego Pardow Lorenzo
- Bộ trưởng Bộ phụ nữ và bình đẳng giới: Antonia Orellana Guarello
- Bộ trưởng Bộ ngoại giao: Alberto van Klaveren Stork
- Tổng thư ký Tổng thống: Álvaro Elizalde Soto
- Bộ trưởng Bộ lao động và an sinh xã hội: Jeannette Jara Román
- Bộ trưởng Bộ nhà ở và phát triển đô thị: Carlos Montes Cisternas
- Bộ trưởng Bộ giao thông và viễn thông: Juan Carlos Muñoz Abogabir
- Bộ trưởng Bộ môi trường: Maisa Rojas Corradi
- Bộ trưởng Bộ văn hóa, nghệ thuật và di sản: Carolina Arredondo Marzán
- Bộ trưởng Bộ quốc phòng: Maya Fernandez Allende
- Tổng thư ký Chính phủ: Camila Vallejo Dowling
- Bộ trưởng Bộ giáo dục: Nicolás Cataldo Astorga
- Bộ trưởng Bộ công trình: Jessica López Saffie
- Bộ trưởng Bộ nông nghiệp: Esteban Valenzuela Van Treek
- Bộ trưởng Bộ tài sản quốc gia: Marcela Sandoval Osorio
- Bộ trưởng Bộ thể thao: Jaime Pizarro Herrera

- Bộ trưởng Bộ khoa học, công nghệ, kiến thức và sáng tạo: Aisén Etcheverry Escudero

Chỉ số kinh tế

Chile, được Ngân hàng Thế giới công nhận là nền kinh tế có thu nhập cao, dựa vào các ngành hướng đến xuất khẩu như khai khoáng, nông nghiệp và lâm nghiệp, được hỗ trợ bởi một khuôn khổ tài chính ổn định. Theo báo cáo của IMF, năm 2023, tốc độ tăng trưởng GDP đã giảm nhẹ 0,5% so với năm trước, do nhu cầu trong nước suy yếu và điều kiện tín dụng hạn chế. Tuy nhiên, nền kinh tế Chile đang sẵn sàng phục hồi vào năm 2024 và 2025, với tốc độ tăng trưởng dự kiến lần lượt là 1,6% và 2,3%. Sự phục hồi dự kiến này được hỗ trợ bởi kỳ vọng về mức lương thực tế tăng, lãi suất giảm và nhu cầu xuất khẩu khoáng sản toàn cầu được duy trì. Tuy nhiên, những bất lợi liên quan đến khí hậu có thể cản trở động lực tăng trưởng, đòi hỏi sự cảnh giác và các chiến lược quản lý kinh tế chủ động.

Về mặt tài chính, sau khi củng cố mạnh mẽ vào năm 2022 và loại bỏ dần các biện pháp kích thích liên quan đến COVID-19, thâm hụt ngân sách xuất hiện lại vào năm 2023 do kinh tế suy thoái và giá hàng hóa khoáng sản trung bình thấp hơn, thúc đẩy việc thu thuế giảm và chi phí tài chính cao hơn. Chi tiêu tăng vọt do tăng thanh toán lương hưu và chi tiêu vốn. Việc phê duyệt dự luật tiền bản quyền khai thác mới vào tháng 5 năm 2023, dự kiến sẽ thu hàng năm khoảng 0,45% GDP khi được thực hiện đầy đủ, phản ánh những nỗ lực củng cố doanh thu trong bối cảnh kinh tế gặp nhiều thách thức. Cán cân Tổng quỹ Chính phủ, một chỉ số quan trọng về sức khỏe tài chính, đã xấu đi vào năm 2023, với thâm hụt tăng lên 3,4% GDP, vượt quá dự báo của IMF là -2,3% cho năm đó. Mặc dù thâm hụt dự kiến sẽ cải thiện đôi chút vào năm 2024 và 2025, lần lượt đạt -2,3% và -1,8%, nhưng áp lực tài chính vẫn tiếp diễn. Tổng nợ của Chính phủ cũng chứng kiến xu hướng tăng, tăng lên 38,4% GDP vào năm 2023 và dự kiến sẽ tiếp tục tăng lên 41,2% và 42,4% vào năm 2024 và 2025, làm nổi bật những thách thức trong quản lý nợ mặc dù đã nỗ lực kiềm chế chi tiêu. Lạm phát là một mối quan tâm đáng chú ý, với tỷ lệ đạt 7,8%

vào năm 2023, cao hơn đáng kể so với mục tiêu. Tuy nhiên, các biện pháp giải quyết áp lực lạm phát dự kiến sẽ đưa tỷ lệ này xuống 3,6% vào năm 2024 và ổn định ở mức 3% vào năm 2025. Các biện pháp chính sách tiền tệ, mặc dù tối thiểu, dự kiến hỗ trợ những nỗ lực này, với các điều chỉnh thận trọng đối với lãi suất chính sách dự kiến giảm thiểu rủi ro lạm phát trong khi vẫn duy trì tăng trưởng kinh tế.

Xu hướng thất nghiệp vẫn tiếp diễn như một thách thức, với tỷ lệ thất nghiệp tăng lên 8,8% vào năm 2023, phản ánh tình trạng căng thẳng của thị trường lao động trong bối cảnh kinh tế bất ổn. Bất chấp những nỗ lực thúc đẩy tạo việc làm, tỷ lệ thất nghiệp dự kiến sẽ vẫn ở mức cao hơn trước đại dịch, dao động quanh mức 9,0% vào năm 2024 và giảm dần xuống 8,0% vào năm 2026. Điều kiện thị trường lao động càng trở nên trầm trọng hơn do mức độ bất bình đẳng dai dẳng. Mặc dù tỷ lệ đói nghèo đã giảm, với tỷ lệ đói nghèo giảm từ 8% vào năm 2020 xuống 4,8% vào năm 2022, bất bình đẳng thu nhập vẫn là mối quan ngại. Hệ số Gini, thước đo bất bình đẳng thu nhập, ở mức 0,43 vào năm 2022 theo dữ liệu của Ngân hàng Thế giới. Các chỉ số này nhấn mạnh nhu cầu phải có những nỗ lực chính sách bền vững để giải quyết tình trạng chênh lệch thu nhập và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế toàn diện. Ngoài ra, với GDP bình quân đầu người (PPP) là 29.935 USD vào năm 2023 theo dữ liệu của IMF (cao nhất ở Mỹ Latinh), việc đảm bảo phân phối công bằng các lợi ích kinh tế vẫn là tối quan trọng để đạt được phát triển bền vững và gắn kết xã hội.

Ngành nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ

Theo dữ liệu mới nhất từ Ngân hàng Thế giới, ngành nông nghiệp đóng góp 3,5% GDP của Chile và sử dụng 7% dân số lao động. Nông nghiệp và chăn nuôi là những hoạt động chính ở miền trung và miền nam đất nước này. Xuất khẩu trái cây và rau quả đã đạt kỷ lục lịch sử nhờ chiến lược có chủ đích được triển khai vào những năm 1990 nhắm vào thị trường châu Âu, Bắc Mỹ và châu Á. Chile là một trong những quốc gia sản xuất rượu vang lớn nhất thế giới và vị trí của quốc gia này ở Nam bán cầu cho phép quốc gia này

cung cấp trái cây trái mùa cho các quốc gia ở Bắc bán cầu. Năm 2022, nông nghiệp và các ngành liên quan chiếm 26,9% tổng kim ngạch xuất khẩu của Chile. Hơn nữa, Chile có ngành chế biến thực phẩm phát triển, tạo ra 23,3 tỷ USD hàng năm và dự kiến sẽ tăng trưởng 35% vào năm 2030, theo dữ liệu của Cục Quản lý Thương mại Hoa Kỳ.

Chile là một trong những quốc gia công nghiệp hóa nhất ở Mỹ Latinh và một số ngành công nghiệp chính của nước này bao gồm khai khoáng (đồng, than và nitrat), sản phẩm chế tạo (chế biến thực phẩm, hóa chất, gỗ) và nông nghiệp (đánh bắt cá, trồng nho và trái cây). Ngành công nghiệp ở Chile đóng góp 32% GDP và sử dụng 23% dân số lao động. Ngành khai khoáng là một trong những trụ cột của nền kinh tế Chile, chủ yếu là do trữ lượng đồng lớn, giúp Chile trở thành nước sản xuất đồng lớn nhất thế giới, chiếm hơn 1/3 sản lượng đồng toàn cầu. Sau năm tháng tăng trưởng liên tiếp, sản lượng công nghiệp ở Chile đã giảm 2,7% vào tháng 12 năm 2023, theo dữ liệu từ Viện Thống kê Quốc gia.

Ngành dịch vụ đóng góp 54,3% GDP và sử dụng khoảng 70% lao động. Nền kinh tế Chile phải đối mặt với ba thách thức chính: vượt qua sự phụ thuộc vào giá đồng, vì sản lượng đồng chiếm khoảng một nửa lượng xuất khẩu của đất nước; phát triển nguồn cung cấp lương thực tự cung tự cấp, vì nông nghiệp hiện chỉ sản xuất chưa đến một nửa nhu cầu trong nước và tăng năng suất, đặc biệt là trong lĩnh vực khai khoáng. Ngành này đã liên tục tăng trưởng trong những thập kỷ gần đây, được củng cố bởi sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin và truyền thông, khả năng tiếp cận giáo dục và sự gia tăng các kỹ năng và kiến thức chuyên môn trong lực lượng lao động. Trong số các ngành có tốc độ tăng trưởng cao nhất trong những năm gần đây là du lịch, bán lẻ và viễn thông.

	Nông nghiệp	Công nghiệp	Dịch vụ
Việc làm theo ngành (theo % Tổng số việc làm)	6,6	23	70,4

Giá trị gia tăng (theo % GDP)	3,5	32	54,3
Giá trị gia tăng (% thay đổi hàng năm)	0,1	-1,7	5,2

Nguồn: Ngân hàng Thế giới

Chính sách kinh tế hợp lí đã được duy trì đến tận 1980, đóng góp vào tốc độ tăng trưởng nhanh và mạnh mẽ, tỉ lệ đói nghèo giảm phân nửa, và giúp củng cố cho chính phủ dân chủ và đại diện. Chile gần đây đảm nhiệm vai trò gần như dẫn đầu trong khu vực, với vị thế của một quốc gia ổn định, dân chủ.

Chile có nền kinh tế hướng thị trường với trình độ ngoại thương cao cũng như có danh tiếng về thể chế tài chính mạnh và chính sách hợp lí. Điều này đã khiến cho trái phiếu Chile được xếp hạng cao và được tín nhiệm ở Nam Mỹ.

Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ chiếm gần 1/3 GDP, với hàng hóa chiếm $\frac{3}{4}$ xuất khẩu. Chỉ riêng khoản thu từ đồng đã đóng góp 19% doanh thu chính phủ. Từ 2003 đến 2013, tốc độ tăng trưởng thực tế đạt bình quân 5% mỗi năm, bất kể có sự suy giảm trong năm 2009 do khủng hoảng tài chính toàn cầu.

Chile ngày nay đang tăng cường củng cố tự do hóa thương mại toàn cầu bằng việc tham gia đàm phán và kí kết nhiều hiệp định thương mại quốc tế, như hiệp định thương mại tự do với Hoa Kỳ, cùng 22 hiệp định thương mại với 60 quốc gia như hiệp định với EU, Mercosur, Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc, và Mexico. Chile cũng đã tham gia cùng với Hoa Kỳ và 9 quốc gia khác trong việc đàm phán hiệp định đối tác chiến lược Thái Bình Dương TPP.

Chính phủ Chile nhìn chung có chính sách tài khóa ngược chiều, tích lũy thặng dư tại các quỹ thịnh vượng nhà nước (quỹ thịnh vượng nhà nước (SWF) là một dạng quỹ đầu tư nhà

nước đầu tư vào các tài sản bất động sản và tài chính hoặc kim loại quý, hoặc vào các công cụ đầu tư như quỹ tư nhân hay quỹ hedge) trong giai đoạn giá đồng và tăng trưởng kinh tế cao, và thường cho phép chi bù đắp thâm hụt trong những giai đoạn giá đồng hoặc tăng trưởng kinh tế xuống thấp. Tính đến cuối 2012, các quỹ này đã tích lũy đến hơn 20,9 tỉ USD. Chile dùng các quỹ này để hỗ trợ cho các gói kích thích tài chính trong giai đoạn suy thoái 2009. Vào tháng Năm 2010 Chile kí Hiệp định OECD, trở thành quốc gia Nam Mỹ đầu tiên tham gia OECD.

Chile là một thành viên năng động của hợp tác quốc tế. Chile đã tham gia nhiều tổ chức quốc tế như Liên Hiệp Quốc, tổ chức Các quốc gia Châu Mỹ, Cộng đồng các nước Dân chủ, Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á – Thái Bình Dương, Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế OECD, Quỹ tiền tệ quốc tế IMF, Ngân hàng Thế giới WB, và tổ chức Thương mại thế giới. Chile cũng là thành viên của Liên minh Thái Bình Dương, Liên hiệp các quốc gia Nam Mỹ (UNASUR), và Cộng đồng các Nhà nước Mỹ Latinh và Caribê (CELAC).

Sự tham gia của Chile và Peru vào TPP giúp hai quốc gia này tiếp cận tốt hơn với khu vực châu Á – Thái Bình Dương. Từ 1994, Chile ngày càng năng động hơn trong khu vực thông qua việc tham gia vào APEC (Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á – Thái Bình Dương) và thông qua kí kết hiệp định thương mại song phương trước thềm TPP với Úc, Brunei, Trung Quốc, Hàn Quốc, Hồng Kông, Nhật Bản, Malaysia, New Zealand, Singapore, Việt Nam, và Thái Lan.

Các chỉ số kinh tế

GDP (tương đồng sức mua):

- 579,201 tỷ USD (ước tính năm 2023)
- 577,937 tỷ USD (ước tính năm 2022)
- 566,279 tỷ USD (ước tính năm 2021)

GDP (tỷ giá chính thức): 335,533 tỷ USD (ước tính năm 2023)

GDP (tăng trưởng thực): xếp thứ 184 thế giới

- 0,22% (ước tính năm 2023)
- 2,06% (ước tính năm 2022)
- 11,33% (ước tính năm 2021)

GDP – đầu người (PPP): xếp thứ 79 thế giới

- 29.500 USD (ước năm 2023)
- 29.500 USD (ước năm 2022)
- 29.100 USD (ước năm 2021)

Tỷ lệ lạm phát (giá tiêu dùng): xếp thứ 148 thế giới

- 7,58% (ước tính năm 2023)
- 11,64% (ước tính năm 2022)
- 4,52% (ước tính năm 2021)

GDP – tổng hợp, sử dụng (ước tính năm 2023):

- Tiêu thụ gia đình: 60,6%
- Tiêu thụ chính phủ: 15,1%
- Đầu tư vốn cố định: 23,8%
- Đầu tư vào hàng tồn kho: -0,9%
- Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ: 31,1%
- Nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ: -29,8%

GDP – theo lĩnh vực (ước tính năm 2023)

- Nông nghiệp: 3,5%
- Công nghiệp: 29,7%
- Dịch vụ: 56,9%

Sản phẩm nông nghiệp (năm 2022):

Nho, sữa, táo, lúa mì, khoai tây, gà, cà chua, củ cải đường, ngô, yến mạch.

Công nghiệp:

Đồng, lithium, các khoáng sản khác, thực phẩm, chế biến cá, sắt và thép, gỗ và các sản phẩm từ gỗ, thiết bị vận tải, xi măng, dệt may.

Tỷ lệ tăng trưởng sản xuất công nghiệp: 1,56% (ước tính năm 2023)

Lực lượng lao động: 9,848 triệu người (ước năm 2023); đứng thứ 56 trên thế giới.

Tỷ lệ thất nghiệp:

- 9,04% (ước tính năm 2023)
- 8,3% (ước tính năm 2022)
- 9,33% (ước tính năm 2021)

Kiểu hối:

- 0,02% GDP (ước tính năm 2023)
- 0,02% GDP (ước tính năm 2022)
- 0,02% GDP (ước tính năm 2021)

Ngân sách (ước năm 2020):

- Thu: 55,16 tỷ USD
- Chi: 73,176 tỷ USD

Thuế và khoảng thu khác: 21,27% GDP (ước năm 2022)

Nợ công: 23,6% GDP (ước tính năm 2017)

Xuất khẩu: đứng thứ 48

- 104,349 tỷ USD (ước tính năm 2023)
- 107,071 tỷ USD (ước tính năm 2022)
- 100,448 tỷ USD (ước tính năm 2021)

Các mặt hàng xuất khẩu (năm 2022): quặng đồng, đồng tinh luyện, cacbonat, cá, đồng thô.

Đối tác xuất khẩu (năm 2022):

- Trung Quốc: 39%%
- Hoa Kỳ: 14%
- Nhật Bản: 8%
- Hàn Quốc: 6%
- Brazil: 5%

Nhập khẩu: đứng thứ 47

- 99,808 tỷ USD (ước tính năm 2023)
- 118,941 tỷ USD (ước tính năm 2022)
- 102,637 tỷ USD (ước tính năm 2021)

Các mặt hàng nhập khẩu (năm 2022): dầu mỏ tinh chế, ô tô, dầu thô, hàng may mặc, xe tải.

Đối tác nhập khẩu (năm 2022):

- Trung Quốc: 26%
- Hoa Kỳ: 22%

- Brazil: 10%
- Argentina: 5%
- Đức: 3%

Dự trữ ngoại tệ và vàng: đứng thứ 47 thế giới

- 46,377 tỷ USD (ước tính năm 2023)
- 39,102 tỷ USD (ước tính năm 2022)
- 51,252 tỷ USD (ước tính năm 2021)

Tỷ giá đồng Chilean pesos (CLP) so với USD

2019	2020	2021	2022	2023
792,727	792,727	758,955	873,314	840,067

Người dùng internet: 17,1 triệu người, xếp vị trí thứ 46, chiếm 90% dân số (ước tính năm 2021)

Sân bay: 374 (năm 2024)

Sân bay trực thăng: 114 (năm 2024)

Đường sắt: 7.281,5 km (năm 2014)

Đường bộ: 77.801 km (năm 2016)

Cảng: Tổng số cảng: 39 (2024)

- Cảng lớn: 0
- Cảng trung bình: 2
- Cảng nhỏ: 10
- Cảng rất nhỏ: 27

- Cảng có bến dầu: 25
- Cảng chính: Antofagasta, Bahia de Valdivia, Bahia de Valparaiso, Coronel, Iquique, Mejillones, Puerto Montt, Puerto San Antonio, Rada de Arica, Rada Punta Arenas, Talcahuano, Tocopilla.

Quan hệ hợp tác quốc tế

Chile là một thành viên của Liên minh Thái Bình Dương (Pacific Alliance), Nhóm Rio (Rio Group), thành viên liên kết của Mercosur, thành viên APEC, và sáng lập viên của Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) và UNASUR. Năm 2010, Chile trở thành thành viên thứ 31 của OECD. Chile đã đàm phán thành công Hiệp định Thương mại tự do với 62 quốc gia trên thế giới. Năm 2016 Chile sẽ đảm nhận vai trò Chủ tịch luân phiên của Liên minh Thái Bình Dương, trong đó có sự tham gia của México, Colombia và Peru. Đã nhiều lần Chile bày tỏ và cam kết sẽ nỗ lực hết sức mình để tăng cường quan hệ giữa Liên minh và ASEAN, cũng như góp phần phát triển quan hệ của các nước Mỹ La tinh láng giềng với các nước của khu vực châu Á Thái Bình Dương, phát huy tốt các tiềm năng của một quốc gia - hải cảng.

Hiện nay, các nước MERCOSUR – Khối Thị trường chung Nam Mỹ (Achéntina, Braxin, Paraguay và Uruaguay) – đang triển khai nhiều dự án kết nối, đặc biệt là dự án hành lang đường bộ nối liền giữa hai bờ Đại Tây Dương và Thái Bình Dương, kết nối mạng giao thông đường bộ thông suốt với Chi Lê. Công trình hạ tầng này sẽ giúp giảm 12.000 km chiều dài vận chuyển hàng hoá từ Braxin đến các nước châu Á và giảm 4.000 km cho vận chuyển hàng xuất khẩu từ các nước trong khu vực Mercosur sang châu Âu.

Tuyến hành lang kinh tế này hoàn thành sẽ phát huy vị trí đặc địa của Khu thương mại tự do Iquique của Chi Lê. Đây là khu thương mại tự do có cảng biển quan trọng, thiết lập được quan hệ kinh tế, thương mại với các quốc gia láng giềng của Chi Lê là: Achentina, Bôlivia và Pêru.

Quan hệ ngoại giao với Việt Nam

Việt Nam và Chile thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 25/3/1971 (là nước thứ 2 tại khu vực Mỹ Latinh thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam, sau Cu-ba), mở Đại sứ quán tại Thủ đô của nhau năm 1972, nhưng quan hệ bị gián đoạn sau cuộc đảo chính quân sự do Tướng Pi-nô-chê cầm đầu lật đổ chế độ dân chủ và sát hại Tổng thống hợp hiến Xan-va-đô A-giê-n-đê (9/1973).

Sau khi nền dân chủ được tái lập (1989), Chính phủ Chile chủ động đề nghị Việt Nam khôi phục quan hệ ngoại giao cấp Đại sứ (9/1990). Ngày 18/7/2001, Việt Nam chấp thuận Lãnh sự Danh dự Chile tại Hà Nội (sau chuyển thành Lãnh sự Danh dự tại TP Hồ Chí Minh). Ta mở lại Đại sứ quán và cử Đại sứ thường trú tại Thủ đô Xan-ti-a-gô (10/2003); Chile mở lại Đại sứ quán và cử Đại sứ thường trú tại Hà Nội (11/2004).

Những năm gần đây, quan hệ hai nước phát triển mạnh cả về chiều rộng và chiều sâu. Hai bên thường xuyên trao đổi các đoàn cấp cao. Về phía ta, TTCP Phan Văn Khải (10/2002), CTN Trần Đức Lương (11/2004), TBT Nông Đức Mạnh (5/2007), Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết (9/2009), PCTN Nguyễn Thị Doan (5/2009) và nhiều đoàn cấp Bộ, ngành đã thăm Chile. Về phía Chile, Tổng thống Ri-các-đô La-gôt (10/2003), Tổng thống Mi-chen Ba-chê-lê (11/2006); Bộ trưởng Ngoại giao Ích-na-xi-Gu-a-kơ (01/2006), Phó Chủ tịch Hạ viện Hô-rơ-hê U-giô-a (7/2008), Thứ trưởng Ngoại giao Van Cla-vê-rê-n (8/2009) và một số đoàn kinh tế - thương mại đã thăm Việt Nam.

Việt Nam và Chile đã ký nhiều văn kiện hợp tác, gồm: các Hiệp định hợp tác về Kinh tế - Thương mại; Khuyến khích và Bảo hộ Đầu tư, Khoa học-Công nghệ, Miễn thị thực đối với hộ chiếu ngoại giao và công vụ, Kiểm dịch Động vật và Thú y, ngành mỏ, nghề cá và nuôi trồng thủy sản, du lịch; các Thỏa thuận và Bản Ghi nhớ về: Tham khảo Chính trị và Hợp tác giữa hai Bộ Ngoại giao, thành lập Ủy ban hợp tác liên chính phủ Việt Nam-Chile, trao đổi và hợp tác Văn hoá - Giáo dục, Ý định thư về việc thành lập Nhóm công tác chung về Hiệp định Thương mại tự do. Hai bên đã chính thức ký kết Hiệp định

Thương mại tự do (FTA) bên lề Hội nghị cấp cao APEC tại Hawaii, Mỹ vào ngày 11/11/2011 sau khi trải qua 8 vòng đàm phán trong 3 năm.

Chile mong muốn củng cố quan hệ đặc biệt với Việt Nam, trong tư cách là một đối tác thương mại lớn. Sự hợp tác của Chile được triển khai trên nhiều lĩnh vực. Một trong số đó là thỏa thuận hợp tác ba bên với ASEAN, đã được thực hiện ba năm liên tiếp, trong đó có sự đóng góp của Viện Khoa học Nông nghiệp của Chile và trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội (nay là Học viện Nông nghiệp Việt Nam) để đưa vào trồng cây Diêm mạch ở Việt Nam, qua đó mở ra những cơ hội hợp tác và phát triển mới.

Các nền kinh tế của cả hai nước sẽ được hưởng lợi từ việc hội nhập một cách tích cực, thông qua sự tham gia vào việc tạo ra các chuỗi giá trị cùng có lợi và việc tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại

Chương 3: Bán sản phẩm và dịch vụ

Dùng nhà môi giới để bán sản phẩm và dịch vụ

Nhìn chung, nhà đầu tư nước ngoài đến thị trường Chile thường chỉ định một đại lý, nhà phân phối hay nhà bán sỉ. Hầu hết các công ty Chile làm đại lý, nhà phân phối đa số đều là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tuy nhiên, các công ty lớn có thể giải quyết những công việc phức tạp hơn và hoạt động như nhà bán sỉ. Tuy nhiều công ty địa phương có văn phòng tại Santiago, các công ty lớn có nhiều văn phòng chi nhánh ở khắp cả nước, thường thấy ở Concepción, thành phố lớn thứ hai Chile ở phía Nam, hay ở thành phố phía Bắc ở Antofagasta, trung tâm của quốc gia của khai khoáng Chile. Nhiều công ty cũng có đại diện ở các khu thương mại tự do vùng Iquique (phía bắc) và Punta Arenas (phía Nam). Hoa hồng của các nhà đại lý thường ở mức từ 5 đến 10%, tùy loại sản phẩm.

Chile là thị trường tương đối nhỏ nên quan hệ với cộng đồng doanh nghiệp rất quan trọng và là chìa khóa đến thành công. Lựa chọn đại lý tại Chile là quyết định cần thiết đối với nhà xuất khẩu. Các công ty nên xem qua bản năng lực ứng viên, các phẩm chất và năng lực.

Lập văn phòng

Khi lập văn phòng tại Chile, có 4 dạng công ty thường được thành lập nhất. Có 2 cách thành lập doanh nghiệp tại Chile: thông qua cách truyền thống, tức thông qua một luật sư tư vấn Chile hay thông qua dịch vụ tự phục vụ qua mạng (áp dụng cho công ty trách nhiệm hữu hạn từ 2015).

Quá trình làm việc với một luật sư để thành lập công ty tương đối rẻ và mất khoảng bảy tuần. Chi phí trực tiếp là khoảng 1.700 USD cho phí luật sư (tùy thuộc vào lĩnh vực kinh doanh) và 750 USD cho các chi phí như công chứng viên, sổ đăng ký thương mại và ấn phẩm công báo chính thức. Chile không có yêu cầu tham gia tối thiểu tại địa phương và

việc đưa các đối tác địa phương vào chỉ được hướng dẫn bởi các cân nhắc về thương mại.

Bộ Kinh tế đã tạo ra một cổng thông tin trực tuyến (<https://www.registrodeempresasysociudades.cl/>) để giúp các cá nhân thành lập doanh nghiệp trong vòng 24 giờ. Cổng thông tin cung cấp thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho các thủ tục và giúp các công ty có được giấy chứng nhận. Không mất phí để thành lập doanh nghiệp thông qua cổng thông tin này. Chi phí duy nhất liên quan đến việc sử dụng Chữ ký điện tử nâng cao (FEA theo từ viết tắt tiếng Tây Ban Nha). Những người không có FEA có thể ký điện tử thông qua công chứng viên. Chi phí để có được FEA ước tính là 41 USD/năm và cổng thông tin có danh sách các nhà cung cấp dịch vụ đó. Có một số loại công ty có thể được đăng ký: công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty trách nhiệm hữu hạn cá nhân, công ty cổ phần, công ty đại chúng và công ty bảo lãnh qua lại.

Dù là thông qua luật sư tư vấn hay qua mạng, trước hết cần một khai báo ý định để đầu tư vào Chile, nêu rõ bản chất của doanh nghiệp và số vốn dự định đầu tư, đồng thời yêu cầu cấp một visa thường trú nhân Chile. Điều này cho phép công ty có sự hiện diện chính thức tại Chile, cần thiết cho việc tiến hành hoạt động thương mại tại Chile.

Trong khuôn khổ luật Chile, doanh nghiệp có thể chọn thành lập dưới nhiều loại hình, mỗi công ty với hướng dẫn về luật và thuế khác nhau. Chile áp dụng mức thuế như nhau cho các loại hình doanh nghiệp.

Nhượng quyền thương mại - Franchising

Tính đến năm 2020, có khoảng 300 cửa hàng nhượng quyền tại Chile, với hơn 7.000 cửa hàng trên khắp cả nước. Các cửa hàng nhượng quyền chủ yếu nằm ở Vùng đô thị Santiago và ở các vùng Valparaíso và Bío-Bío. Tại Chile, 82% các cửa hàng nhượng quyền có nguồn gốc từ năm quốc gia: Chile, Hoa Kỳ, Tây Ban Nha, Peru và Argentina. Các cửa hàng nhượng quyền này được phân bổ trong năm lĩnh vực: (1) ngành thực phẩm (39%), bao gồm nhà hàng, quán cà phê và cửa hàng kem; (2) dịch vụ (23%), bao gồm

nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, trung tâm thể dục, bất động sản, dịch vụ tài chính, khách sạn và cho thuê ô tô; (3) may mặc (17%), bao gồm quần áo và giày dép; (4) thương mại (14%), bao gồm các cửa hàng bán đồ ngọt, trà, cà phê, hiệu thuốc, mỹ phẩm và các hàng hóa khác và (5) giáo dục (7%), bao gồm các viện kỹ thuật và viện luyện thi.

Bất chấp viễn cảnh không chắc chắn và phức tạp trong đại dịch, các cửa hàng nhượng quyền tại Chile đã tăng lên. Vào năm 2020, các cửa hàng nhượng quyền mới đã gia nhập thị trường và các cửa hàng nhượng quyền hiện tại đã tăng 7% tại các cửa hàng thuộc sở hữu của công ty và 20% tại các cửa hàng nhượng quyền mới. Ngành nhượng quyền tại Chile đã tạo ra gần 70.000 việc làm vào năm 2019, tuy nhiên, con số đó đã giảm 7% vào năm 2020.

Trong một cuộc khảo sát năm 2019 về doanh số, 58% các công ty cho biết doanh số của họ đã giảm, 38% công ty có doanh số tăng và 4% công ty có doanh số không đổi. Doanh số của ngành bán lẻ tăng nhiều nhất với mức tăng 30% trong khi ngành thực phẩm giảm 50%. Chuyển đổi số là chìa khóa thành công của các nhượng quyền thương mại trong giai đoạn này. Cuộc khảo sát cũng nêu rõ rằng thời gian hoàn vốn đầu tư đã giảm từ 25 tháng vào năm 2016 xuống còn 22 tháng vào năm 2020.

Chile không có luật nhượng quyền cụ thể. Các công ty nhượng quyền hoạt động tại Chile phải tuân theo cùng luật thương mại chung của Chile như tất cả các công ty khác. Tiền bản quyền và phí phải chịu thuế khấu trừ từ 15 đến 35% và hợp đồng thường có thời hạn từ năm đến mười năm. Các công ty nước ngoài nên đăng ký nhãn hiệu của mình trước khi thâm nhập thị trường Chile. Chile không có hiệp hội nhượng quyền, tuy nhiên, có một ủy ban nhượng quyền thuộc Phòng Thương mại Santiago tổ chức triển lãm thương mại nhượng quyền duy nhất tại quốc gia này, FIF Chile.

Một thách thức lớn đối với các thương hiệu nhượng quyền tại Chile là xác định các nhà đầu tư địa phương quan tâm đến việc sở hữu nhượng quyền chính. Một nhóm nhỏ các công ty địa phương đã thành lập sở hữu các nhượng quyền chính trong các lĩnh vực

chính, khiến việc tìm kiếm nhà đầu tư mới và thâm nhập thị trường đối với các khái niệm mới trở nên rất khó khăn. Đối với những thương hiệu cam kết thâm nhập thị trường, nên sử dụng quảng cáo trên báo chí và liên hệ với tư vấn nhượng quyền. Các thách thức khác bao gồm đảm bảo tài chính, tìm kiếm địa điểm giá cả phải chăng và tuyển dụng nhân viên.

Tuy Chile có môi trường kinh doanh thuận lợi, suy thoái kinh tế đã ảnh hưởng tiêu cực đến doanh thu nhà hàng, và nhiều nhà hàng đã chuyển sang khái niệm Nhà hàng phục vụ nhanh (QSR), với mức giảm doanh số bình quân 5%. Hiện tại, nhượng quyền với vốn đầu tư ban đầu thấp (trong khoảng 100.000 USD – 200.000 USD) có cơ hội thị trường tốt hơn những thương hiệu cần vốn đầu tư ban đầu lớn (500.000 USD trở lên), do các nhà đầu tư Chile tiềm năng rất ít khi đầu tư số tiền lớn. Những nhà đầu tư nhượng quyền Chile chưa có kinh nghiệm, như người trẻ, hay những người thất nghiệp do suy thoái, cũng tìm kiếm cơ hội đầu tư franchise.

Mức đầu tư ban đầu trung bình ở Chile là 232.000 USD. Chile có văn hóa kinh doanh bảo thủ và không thích rủi ro, thận trọng với khoản đầu tư lớn, trả trước cho các khái niệm chưa được chứng minh cho đến khi bên nhượng quyền có thành tích thành công ở các thị trường khác.

Các cơ hội bao gồm chăm sóc sức khỏe, sản phẩm và dịch vụ xanh, chăm sóc trẻ em và người già, giáo dục, bảo trì nhà cửa, sản phẩm và dịch vụ cho thú cưng, bất động sản và trải nghiệm.

Nói chung, nhà đầu tư Chile ít khi sẵn lòng đầu tư lớn, và sẽ không cam kết mở nhiều cửa hàng tại các địa điểm khác nhau tại Chile cho đến khi khoản đầu tư đã cho thấy sự thành công ở một hoặc hai địa điểm.

Có khoảng 130 thương hiệu nhượng quyền đang hoạt động tại Chile với tốc độ tăng trưởng xấp xỉ 60%. Lĩnh vực thực phẩm ăn nhanh (fast food) dẫn đầu về tốc độ tăng

trường. Trong lĩnh vực Nhà hàng phục vụ nhanh (QSR), các ý tưởng kinh doanh của Chile dẫn đầu với 35% thị phần.

Marketing trực tiếp

Vào năm 2023, xu hướng tiếp thị ở Chile cho thấy sự tập trung đáng kể vào số hóa, bao gồm sự tích hợp của các nền tảng truyền thông xã hội và trí tuệ nhân tạo. Một xu hướng đáng chú ý khác là tiêu dùng có trách nhiệm, được nhấn mạnh thông qua khái niệm "tiếp thị chậm". Cách tiếp cận này tập trung vào việc ủng hộ việc tiêu thụ ít hơn nhưng chú trọng hơn vào chất lượng.

Ngành công nghiệp trò chơi, từng là một thị trường ngách ở Chile, đã phát triển thành một phân khúc quan trọng và thiết yếu. Sự chuyển đổi này đã tạo ra một cơ hội tuyệt vời để khai thác thị trường đang phát triển này. Ngành chăm sóc sức khỏe cũng trở nên nổi bật.

Tính bền vững cũng đóng vai trò quan trọng trong bối cảnh tiếp thị khi người tiêu dùng ngày càng có ý thức về tác động môi trường của nhiều sản phẩm khác nhau.

Marketing trực tiếp khá phổ biến trong lĩnh vực dịch vụ, đặc biệt trong dịch vụ tài chính/ngân hàng và viễn thông. Catalog và bán hàng qua mạng chưa phổ biến lắm, nhưng đang có tốc độ tăng trưởng nhanh chóng trong tầng lớp trung lưu và thượng lưu, người trẻ, và các chuyên gia Internet.

Khách hàng truyền thống Chile thường chuộng xem hàng tại cửa hàng hơn mua theo catalogs. Khách hàng thích có một cửa hàng để cung cấp dịch vụ hậu mãi hoặc giúp sửa chữa khi hư hỏng.

Trao đổi hàng hóa tại Chile có chịu thuế giá trị gia tăng (VAT). Các cửa hàng thường có chính sách cấp tín dụng mua hàng hơn là trả lại tiền. Thẻ tín dụng là lĩnh vực đang tăng trưởng tại Chile.

Các chuỗi cửa hàng bách hóa và tạp hóa lớn hơn cung cấp hoàn tiền mặt. Sự thâm nhập của thẻ tín dụng ở Chile đã tăng lên trong vài năm qua. Theo Cơ quan giám sát ngân hàng và tổ chức tài chính, 98% những người từ 15 tuổi trở lên có thể tín dụng hoặc thẻ ghi nợ do ngân hàng hoặc cửa hàng phát hành.

Liên doanh/cấp phép

Tại Chile, các thỏa thuận liên doanh và cấp phép cần có sự tham gia của một đối tác địa phương được thành lập hợp pháp chịu trách nhiệm pháp lý và nghĩa vụ thuế. Nhiều vấn đề liên quan đến quản trị, thương mại, phân phối lợi nhuận và các vấn đề khác trong liên doanh được lập thành hợp đồng giữa hai bên, phù hợp với qui định pháp luật và các qui định về thuế của Chile.

Luật pháp Chile mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc xây dựng và thực hiện các liên doanh. Chúng có thể được xây dựng dưới dạng liên doanh theo hợp đồng hoặc liên doanh của công ty, cho dù là công ty hay quan hệ đối tác và các bên có thể ký kết một hoặc nhiều hợp đồng để tiếp tục xây dựng mối quan hệ của họ.

Mặc dù hoàn toàn theo hợp đồng, liên doanh có thể khả thi về mặt pháp lý. Các bên thường thành lập một pháp nhân mới, trở thành đối tác hoặc cổ đông trong một pháp nhân hiện có hoặc kết hợp cả hai. Các loại pháp nhân được sử dụng nhiều nhất trong liên doanh là các công ty do một nhóm nhỏ nắm giữ (sociedades anónimas, SA) hoặc các công ty cổ phần (sociedades por acciones, SpA).

Giao hàng nhanh

Tại Chile, ChileExpress là công ty tư nhân hàng đầu trong thị trường chuyển phát nhanh và dịch vụ chuyển phát nhanh. Xin lưu ý rằng giới hạn trọng lượng cho dịch vụ này là tối đa 2,5 kg đối với tài liệu và tối đa 70 kg đối với bưu kiện.

Chile sử dụng Hệ thống hài hòa (HS) và yêu cầu mô tả đầy đủ cho tất cả các lô hàng nhập

vào nước này. Mô tả phải bao gồm giá trị của từng mặt hàng và số HS. Các mục nhập hải quan được nộp bởi một công ty môi giới hải quan, theo hình thức điện tử hoặc bằng cách nộp bản sao các tài liệu bắt buộc. Tuy nhiên, những người nhập khẩu hàng hóa phi thương mại có giá trị dưới 500 USD có thể xử lý mục nhập hải quan mà không cần công ty môi giới hải quan. Các biểu mẫu thương mại được cấp cho cả nhà nhập khẩu và xuất khẩu trong nước như sau: hóa đơn thương mại, giấy chứng nhận xuất xứ, vận đơn, bảo hiểm vận chuyển hàng hóa và danh sách đóng gói. Tất cả các mặt hàng nhập khẩu đều phải có giấy phép; tuy nhiên, hầu hết hàng hóa đều nhận được giấy phép nhập khẩu mà không gặp vấn đề gì.

Hàng nhập khẩu phải chịu thuế và phí, phải nộp để cơ quan hải quan giải phóng hàng hóa. Thuế hải quan “ad valorem” được áp dụng cho hầu hết các mặt hàng và thuế “cụ thể” (dựa trên số lượng) được áp dụng cho các loại hàng hóa cụ thể. Thuế “ad valorem” thống nhất là 6% được áp dụng cho hầu hết các mặt hàng. Tuy nhiên, đồ uống có cồn, pháo hoa và các sản phẩm thuốc lá phải chịu các mức thuế khác nhau. Ô tô nhập khẩu cũng phải chịu thuế xa xỉ. Về thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng là 19% được đánh giá trên giá trị của hàng hóa nhập khẩu cộng với thuế hải quan.

Bất kỳ hàng hóa nào cũng có thể được nhập khẩu, ngoại trừ những hàng hóa bị luật hiện hành nghiêm cấm, chẳng hạn như xe cộ và xe máy đã qua sử dụng, amiăng (asbestos) dưới mọi hình thức, khiêu dâm và chất thải công nghiệp độc hại. Do tính chất của sản phẩm, có thể phải được hải quan Chile chấp thuận, ủy quyền hoặc kiểm soát, do đó, cần phải xin phép trước từ cơ quan có thẩm quyền. Bạn có thể tìm thấy thông tin chi tiết hơn về các giới hạn và hạn chế này đối với hải quan trên trang web của từng công ty giao hàng.

Bán hàng cho chính phủ

Chính phủ Chile có trang mua sắm chính phủ (www.chilecompra.cl), được lập tháng Ba

năm 2000 tăng cường minh bạch, tạo cơ hội cho khối tư nhân, và giảm chi phí mua sắm công của chính phủ. Trang này là trung tâm của hoạt động mua sắm của chính phủ Chile, trong đó bao gồm cả mua sắm vũ khí. **Năm 2022, ChileCompra đã tạo điều kiện cho mua sắm chính phủ hơn 15 tỷ USD, tăng 3,9% với năm 2021.**

Nhà thầu địa phương và nước ngoài cần đăng kí với Cục mua sắm công chính phủ Chile “Dirección de Aprovevisionamiento del Estado” (Cục mua sắm công chính phủ). Nhà thầu cũng phải đóng tiền đảm bảo, thường tương đương 10% gói thầu, để cam kết sẽ tuân thủ chỉ dẫn và ngày giao hàng. Việc đấu thầu thường được thực hiện thông qua một đại lí địa phương, nơi có sự gắn kết tốt và thông thuộc qui trình đấu thầu của chính phủ Chile.

- **Tài trợ cho các dự án**

Chile có ngành Dịch vụ Tài chính phát triển tốt và các ngân hàng địa phương có thể tiếp cận nguồn vốn với giá cạnh tranh; do đó, hoạt động của các ngân hàng đa phương trong nước tương tự như các nước phát triển hơn.

- **Ngân hàng phát triển đa phương và tài trợ cho doanh số bán hàng của chính phủ**

Giá cả, điều khoản thanh toán và tài chính có thể là yếu tố quan trọng để giành được hợp đồng của chính phủ. Nhiều chính phủ tài trợ cho các dự án công trình công cộng thông qua việc vay từ các Ngân hàng Phát triển Đa phương (MDB). Có 5 Ngân hàng Phát triển Đa phương (MDB) gồm: Ngân hàng Phát triển Châu Phi; Ngân hàng Phát triển Châu Á; Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Châu Âu; Ngân hàng Phát triển Liên Mỹ và Ngân hàng Thế giới.

Kênh phân phối và bán hàng

Nhà xuất khẩu sẽ được đảm bảo tốt về dịch vụ và chương trình xúc tiến phù hợp khi lựa chọn thành lập công ty con hoặc văn phòng chi nhánh tại Chile. Các công ty đã được thành lập hợp pháp tại nước ngoài có thể thành lập một chi nhánh được ủy quyền (agencia) tại Chile. Cách thâm nhập thị trường như vậy cần thêm vốn đầu tư, nhưng sẽ

được bù đắp bởi doanh số bán nhờ sự hỗ trợ dịch vụ địa phương.

Một chiến lược thâm nhập thị trường thực tế và phổ biến hơn, đặc biệt đối với nhà xuất khẩu còn lạ lẫm với thị trường, là chỉ định đại lí hay đại diện với năng lực kĩ thuật ổn định và có danh sách người mua hàng. Đa số các hoạt động sản xuất, thương mại và dịch vụ tại Chile thường được quản lí từ Santiago.

Cảng biển là điểm đến thông dụng của hàng hóa đối với các thương nhân. Khoảng 97% hàng xuất khẩu và 59% hàng nhập khẩu được thực hiện tại các cảng biển, trong đó quan trọng nhất là San Antonio và Valparaíso. Các hình thức khác như sân bay và vận tải lục địa thường đến/xuất phát từ Argentina, Brazil, và Bolivia. Từ điểm tiếp nhận/chuyển hàng hóa, hàng hóa được đưa đến điểm cuối cùng thông qua các phương tiện giao thông đường bộ (chủ yếu là xe tải).

Hệ thống đường xe lửa của Chile còn nhiều hạn chế. Hoạt động logistics đang được hiện đại hóa dần, và nhiều trung tâm lưu giữ kho bãi và phân phối hàng đang được xây dựng, đặc biệt bởi các nhà bán lẻ lớn như cửa hàng bách hóa, chuỗi siêu thị, và các công ty phân phối. Các công ty chuyển phát và phân phối thường hoạt động trên khắp cả nước.

Kĩ thuật và các yếu tố khác trong bán hàng

Tùy theo sản phẩm hay dịch vụ, giá cả có thể trở thành nhân tố quan trọng trong bán hàng tại Chile. Các sản phẩm cạnh tranh hơn về giá từ Đài Loan, Trung Quốc, Ấn Độ hay Hàn Quốc thường bán được nhiều hơn các sản phẩm đắt tiền khác từ châu Âu hay Bắc Mỹ, đặc biệt trong lĩnh vực hàng tiêu dùng như điện tử, trang thiết bị và xe hơi. Tuy nhiên, độ tin cậy của sản phẩm mới đặc biệt quan trọng với người tiêu dùng, với các loại hàng hóa như hàng điện tử tiên tiến hoặc máy công cụ nặng; vì lí do này, khách hàng Chile thường lại sẽ chọn hàng từ Hoa Kỳ hay châu Âu. Tuy giá cả vẫn là yếu tố quan trọng trong quyết định mua hàng, việc người tiêu dùng xem xét đến chất lượng, độ bền, kĩ thuật, dịch vụ khách hàng cũng ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn. Tùy theo ngành công nghiệp, thứ

tự ảnh hưởng của các yếu tố khác nhau. Và mức độ quan trọng của các yếu tố cũng khác nhau tùy theo đối tượng khách hàng và thực tiễn.

Các loại hàng hóa nên ghi nhãn tiếng Tây Ban Nha.

Thương mại điện tử

Thương mại điện tử đã có sự tăng trưởng tích cực ở Chile trong thập kỷ qua do sự phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ nhanh chóng và liên tục của Chile, việc ra mắt dịch vụ 5G vào tháng 12 năm 2021 và sự phổ biến của thương mại điện tử kể từ khi bắt đầu đại dịch COVID-19. Theo Phòng Thương mại Santiago (CCS), vào năm 2022, doanh số thương mại điện tử doanh nghiệp đến khách hàng (B2C) đạt 10,5 tỷ USD, giảm 12,5% so với năm 2021. Tuy nhiên, doanh số thương mại điện tử năm 2023 dự kiến sẽ tăng 5% đạt 11 tỷ USD. Sự suy giảm năm 2022 là do sự kết hợp của nhiều yếu tố, chẳng hạn như nhu cầu của người tiêu dùng giảm do thu nhập từ trợ cấp khẩn cấp của chính phủ và tiền rút lương hưu giảm, lạm phát cao và tăng lãi suất, việc mở cửa trở lại sau COVID-19, điều này đã thúc đẩy hoạt động mua sắm tại các cửa hàng.

Trong một nghiên cứu do Statista thực hiện, số lượng người dùng thương mại điện tử ở Chile vào năm 2022 là 12,7 triệu và dự kiến sẽ đạt 13,7 triệu vào năm 2027.

Theo thống kê của Statista, 64,8% người dân Chile đã mua hàng trực tuyến trong năm 2022 và tỷ lệ này sẽ tiếp tục tăng lên 69,4% vào năm 2027, nhờ tỷ lệ thâm nhập internet cao đạt 91% vào năm 2022. Người mua hàng trực tuyến được chia đều giữa nam và nữ, mặc dù tỷ lệ phụ nữ đang dần tăng lên. Độ tuổi sử dụng thương mại điện tử nhiều nhất là từ 26 đến 40 tuổi (33%), tiếp theo là từ 41 đến 55 tuổi (29%). Khoảng 36% người mua có thu nhập hộ gia đình cao, tiếp theo là thu nhập thấp (32%) và thu nhập trung bình (32%). Các sản phẩm bán chạy nhất khi mua hàng trực tuyến tại Chile là quần áo (50%), giày dép (41%), thực phẩm và đồ uống (30%), mỹ phẩm và chăm sóc cơ thể (26%) và điện tử tiêu dùng (25%).

Pháp lý & Quy định

Cả các nhà bán lẻ trực tuyến và các nhà bán lẻ truyền thống đều phải tuân thủ Luật 19.496 về Bảo vệ Quyền lợi Người tiêu dùng. Luật này điều chỉnh mối quan hệ giữa nhà cung cấp và người tiêu dùng, thiết lập các hành vi vi phạm và chỉ ra các thủ tục áp dụng trong những vấn đề này. Các nhà bán lẻ cũng phải tuân thủ Luật số 19.628 về Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân, quy định việc xử lý dữ liệu cá nhân của các tổ chức tài chính và các tổ chức công cộng và tư nhân.

Vào ngày 1 tháng 6 năm 2020, Chile đã ban hành thuế giá trị gia tăng (VAT) 19% đối với các dịch vụ kỹ thuật số của các nhà cung cấp nước ngoài và những nhà cung cấp này được yêu cầu đăng ký với cơ quan thuế. Vào tháng 1 năm 2021, Chile đã ký Hiệp định Đối tác Kinh tế Kỹ thuật số với New Zealand và Singapore, tạo ra một khuôn khổ chung cho bảo vệ dữ liệu, thiết lập các quy tắc chung về thương mại kỹ thuật số và xóa bỏ các rào cản kỹ thuật số cho doanh nghiệp.

Vào ngày 24 tháng 3 năm 2022, các quy định thương mại điện tử mới đã được ban hành. Các quy định sẽ tăng cường tính minh bạch và chất lượng của thông tin được cung cấp cho người tiêu dùng trên các nền tảng thương mại điện tử, bao gồm đặc điểm, lợi ích thiết yếu, giá cả của sản phẩm và dịch vụ được cung cấp và các thông tin liên quan khác để khuyến khích ra quyết định sáng suốt và củng cố quyền tự do lựa chọn của người tiêu dùng.

Hội Thương mại Santiago có một Cẩm nang Thực tiễn Tốt nhất cho Thương mại Điện tử. Bộ quy tắc này đóng vai trò là hướng dẫn hành vi đạo đức cho các nhà cung cấp và vận hành thương mại điện tử vì lợi ích của người tiêu dùng. Ngày Thương mại Điện tử (27 tháng 4 năm 2023) đã cung cấp các hội nghị và hội thảo cho người bán để trao đổi ý tưởng, chia sẻ kinh nghiệm và các thực tiễn tốt nhất. Sự kiện này được tổ chức bởi Viện Thương mại Điện tử và Hội Thương mại Santiago.

Hành vi của người tiêu dùng

Theo một nghiên cứu của Statista, các danh mục hàng đầu trong thương mại điện tử xuyên biên giới tại Chile trong năm 2022 là quần áo (57%), phụ kiện và quà tặng (42%), công nghệ (31%) và giày dép (31%).

Các nền tảng thương mại điện tử hàng đầu cho mua hàng xuyên biên giới trong năm 2022 là: AliExpress, Amazon, Wish, Shein và eBay.

Phương thức giao hàng chính được người mua hàng trực tuyến sử dụng là giao hàng tận nhà với 84%, tiếp theo là nhận hàng trực tiếp tại cửa hàng với 24%, theo Statista.

Theo Americas Market Intelligence (AMI), mức độ hài lòng của khách hàng Chile rất cao: 85% người dùng thương mại điện tử đánh giá trải nghiệm mua sắm trực tuyến đầu tiên của họ là tốt hoặc rất tốt.

Theo Statista, năm 2022, 5 ứng dụng mua sắm hàng đầu (theo số lượt tải xuống) là Shopee 3.3-Grand Fashion (3,9 triệu), Mercado Libre (3,9 triệu), Shein Fashion Shopping Online (3,5 triệu), Falabella Compra Online (3,4 triệu) và ứng dụng Paris (1,8 triệu). Về các ứng dụng giao đồ ăn, 5 ứng dụng hàng đầu là PedidosYa Delivery Online (1,6 triệu), Spid Miles de Productos (1,1 triệu), Unimarc (1 triệu), Uber Eats Food Delivery (945.000) và Santa Isabel Te Conviene (915.000).

Theo Báo cáo Thanh toán Toàn cầu, năm 2022, khoảng 30% số lượng mua hàng trực tuyến tại Chile được thanh toán bằng thẻ tín dụng, 29% bằng thẻ ghi nợ, 18% bằng ví điện tử và 15% được thực hiện bằng chuyển khoản trực tiếp từ tài khoản đến tài khoản. Đồng thời, năm 2022, khách hàng Chile chủ yếu sử dụng thiết bị di động (58%) để kết nối, tìm kiếm và mua hàng, tiếp theo là máy tính để bàn và máy tính xách tay (42%).

Tiếp thị kỹ thuật số và phương tiện truyền thông xã hội

Các chiến dịch tiếp thị kỹ thuật số ở Chile được thực hiện thông qua tiếp thị qua email,

các trang mạng xã hội, tối ưu hóa công cụ tìm kiếm (SEO) và quảng cáo biểu ngữ trên các công cụ tìm kiếm. Trí tuệ nhân tạo và học tự động, nội dung tương tác, tiếp thị video, quảng cáo trên phương tiện truyền thông xã hội, chatbot và trợ lý ảo đã trở thành xu hướng vào năm 2023.

CyberDay và CyberMonday là những sự kiện mua sắm trực tuyến lớn do Ủy ban Thương mại điện tử thuộc Phòng Thương mại Santiago (CCS) thúc đẩy và ngày càng phát triển mạnh mẽ tại quốc gia này, củng cố vị thế là công cụ cơ bản cho sự phát triển của thương mại điện tử tại Chile.

CyberMonday, sự kiện kéo dài 3 ngày bắt đầu vào thứ Hai, diễn ra từ ngày 3 đến ngày 5 tháng 10 năm 2022 và tạo ra 399 triệu USD, ít hơn 10% so với năm 2021. CyberDay được tổ chức vào tháng 5 năm 2023 đã tạo ra 540 triệu USD, vượt quá số tiền dự kiến là 400 triệu USD. Trên thực tế, điều chỉnh theo tỷ giá hối đoái và lạm phát, doanh số CyberMonday năm 2023 vượt quá CyberMonday năm 2022 là 9% và doanh số CyberDay năm 2023 giảm 4% so với CyberDay năm 2022.

Hội nghị thượng đỉnh về đổi mới thương mại điện tử được tổ chức vào ngày 19 tháng 10 năm 2023. Hội nghị thượng đỉnh do Ủy ban thương mại điện tử của Phòng Thương mại Santiago tổ chức và quy tụ các công nghệ, cải tiến và xu hướng mới trong thương mại điện tử.

Thương mại điện tử tại Chile ngày nay đang phát triển nhiều chiến lược kinh doanh mới dựa trên tốc độ kết nối di động được chấp thuận bởi người tiêu dùng Chile. Tại Chile, phân khúc doanh nghiệp – người tiêu dùng (B2C) vẫn còn phát triển khá mạnh so với phân khúc B2B.

Dưới đây là một số trang web thương mại điện tử tại Chile:

B2G:

- Mua sắm công chính phủ Chile/ Nhà cung ứng Chile <http://www.chilecompra.cl/>

- Dịch vụ ngân khố trong nước Chile <http://home.sii.cl/>
- Đăng kí dân sự quốc gia <https://www.registrocivil.cl/>

B2B:

- Phòng Thương mại Santiago <http://www.ccs.cl/>
- Hợp nhất hệ thống Chile, Sonda <http://www.sonda.com/>
- Nhà sản xuất gỗ xẻ Chile, Arauco <http://www.arauco.cl/index.asp>
- Nhà cung cấp dịch vụ viễn thông Chile, Entel <http://www.entel.cl/>

B2C – Nhà bán lẻ:

- Falabella <http://www.falabella.com/falabella-cl>
- Paris (part of Cencosud) <http://www.paris.cl/tienda/es/paris>
- Ripley <http://www.ripley.cl/ripley-chile>
- Sodimac <http://www.sodimac.cl/sodimac-cl/>
- LAN http://www.lan.com/es_cl/sitio_personas/index.html
- Jumbo (một phần của Cencosud) <http://www.jumbo.cl/FO/LogonForm>

Xúc tiến thương mại và quảng cáo

- **Tổng quan**

Báo cáo Tin tức Kỹ thuật số Reuters năm 2021 cho thấy truyền hình vẫn là nguồn tin tức truyền thống quan trọng nhất, vì việc sử dụng phương tiện truyền thông in ấn tiếp tục giảm theo xu hướng toàn cầu. Hầu hết, các phương tiện truyền thông in ấn, truyền hình và phát thanh đều có cổng thông tin trực tuyến. Người dân Chile ngày càng chuyển sang các nguồn trực tuyến và phương tiện truyền thông xã hội để biết tin tức và quảng cáo, điều này đã tác động đến các phương tiện truyền thông truyền thống, đặc biệt là kể từ khi một số phương tiện truyền thông kết thúc hoạt động vào năm 2018 và 2019.

- **Phương tiện truyền thông in, trực tuyến và phát sóng**

Chile có khoảng năm mươi tờ báo, từ các tờ nhật báo phát hành toàn quốc đến các tờ báo

lá cải ở thị trấn nhỏ; Santiago có năm tờ nhật báo lớn, với số lượng phát hành dao động từ 400.000 bản của ấn bản Chủ Nhật của El Mercurio đến 3.000 bản của một tờ báo khu vực. Trong đại dịch COVID năm 2020, La Tercera đã chuyển sang dạng kỹ thuật số và chỉ bắt đầu in vào cuối tuần. Publimetro là tờ nhật báo miễn phí hàng đầu vào buổi sáng. Nhật báo tài chính Diario Financiero là tờ báo kinh doanh duy nhất còn lại. Đài phát thanh là phương tiện truyền thông tin tức rộng rãi và đáng tin cậy nhất của đất nước, đặc biệt là ở các vùng nông thôn. Có khoảng 2.350 nhượng quyền phát thanh trên toàn quốc.

Định giá

Định giá tại Chile bắt đầu với công thức trực tiếp từ giá CIF: chi phí cộng chi phí giao hàng đến tận kho thường xuyên ổn định. Tổng margin (lợi nhuận biên) cho hàng tiêu dùng thường ở mức 30% đến 50% hoặc hơn nếu bán hàng trực tiếp, hoặc 20% đến 30% cho nhà nhập khẩu/phân phối và nhà bán lẻ khi có chuỗi phân phối. Giá cuối cùng cho sản phẩm bày bán rộng rãi nên có tính cạnh tranh so với hàng nhập khẩu từ Hoa Kỳ và/hoặc Brazil. Sản phẩm được định giá cao hơn nên có phân khúc thị trường ngách để phát triển. Các sản phẩm có tính đặc thù hơn được bán bởi nhà phân phối trữ hàng hay bởi đại lý, những nơi này thường thu về mức margin (lợi nhuận) từ 5 đến 10% doanh số.

Hậu mãi/Dịch vụ khách hàng

Chính sách hậu mãi và dịch vụ khách hàng cần thiết để thâm nhập và duy trì thị phần thành công. Bất kỳ sản phẩm nào cần đào tạo nhà vận hành hoặc cần dịch vụ kỹ thuật hậu mãi cần phải có một công ty trong nước đang hoạt động. Do xã hội Chile xây dựng dựa trên những quan hệ mật thiết tương đối, những câu chuyện ảnh hưởng đến danh tiếng của công ty có thể sớm được lan truyền chỉ trong thời gian ngắn.

Dịch vụ chuyên nghiệp tại địa phương

Môi trường kinh doanh và cơ sở hạ tầng của Chile rất phát triển. Có nhiều công ty địa

phương có thể cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp cho các công ty nước ngoài.

Hiệp hội doanh nghiệp chính

Một phương pháp bổ sung quan trọng cho sự thành công của việc tiến hành kinh doanh tại Chile là liên hệ với nhiều hiệp hội doanh nghiệp chính. Với thông tin và chuyên môn trong nhiều lĩnh vực kinh doanh khác nhau, hiểu biết sâu sắc của họ có thể hỗ trợ việc mở rộng tại thị trường Chile. Kiến thức của các hiệp hội là một nguồn tài nguyên dễ tiếp cận và khả năng cung cấp thông tin liên lạc của họ tại Chile cũng có thể mang lại nhiều lợi ích.

Các hiệp hội chính gồm:

- Sociedad de Fomento Fabril - Hiệp hội các nhà sản xuất Chile;
- SOFOFACámara de Comercio Santiago - Phòng thương mại Santiago;
- CCSAsociación de Importadores y Manufacturas - Hiệp hội các nhà xuất khẩu Chile;
- ASEXMASociedad Nacional de Minería - Hiệp hội khai thác quốc gia;
- SONAMIASociación Chilean de Empresas de Tecnología de Información - Hiệp hội các công ty công nghệ thông tin Chile;
- ACTICámara de la Innovación Farmacéutica - Phòng Đổi mới Dược phẩm Chile;
- CIFAsociación Industrial de Laboratorios Farmacéuticos - Hiệp hội Phòng thí nghiệm Dược phẩm Công nghiệp;
- ASILFAClínicas de Chile - Hiệp hội Phòng khám Tư nhân;
- Asociación Nacional Automotriz - Hiệp hội Ô tô Chile;
- ANACCámara Chilean de Comercio de Repuestos y Accesorios Automotrices - Phòng Phụ tùng Ô tô Chile;
- CAREPCámara Chilena de la Construcción - Phòng Thương mại Xây dựng Chile;
- CChCAsociación Chilena de Gastronomía - Hiệp hội Ẩm thực Chile;

- ACHIGA Asociación de Industriales del Plástico - Hiệp hội Công nghiệp Nhựa Chile;
- ASIPLA Sociedad Nacional de Agricultura - Hiệp hội Nông nghiệp Quốc gia;
- SNA Corporación de Desarrollo Tecnológico - Tổng công ty Phát triển Công nghệ;
- CDT Asociación de Importadores de Frutas - Hiệp hội các nhà xuất khẩu trái cây;
- ASOEX Asociación Gremial de Industriales Gráficos - Hiệp hội Công nghiệp Đồ họa;
- ASIMPRES Cámara Cosmética - Phòng Mỹ phẩm Chile;
- Chile Telcos - Hiệp hội các công ty Viễn thông Chile.

Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ

Vào năm 2022, Chile đã tham gia Nghị định thư Madrid về Đăng ký nhãn hiệu quốc tế và hiện đại hóa nhiều khía cạnh của sở hữu trí tuệ, bao gồm hình sự hóa hành vi làm giả nhãn hiệu, công nhận nhãn hiệu không theo truyền thống, đưa ra các đơn xin cấp bằng sáng chế tạm thời, kết hợp định nghĩa rộng hơn về bí mật thương mại và kéo dài thời hạn bảo hộ đối với kiểu dáng công nghiệp lên 15 năm. Vẫn còn những lo ngại liên quan đến tính khả dụng của các thủ tục hành chính và tư pháp hiệu quả, cũng như các biện pháp khắc phục ở mức rắn đơ, đối với chủ sở hữu quyền và nhà cung cấp dịch vụ vệ tinh.

Các bên liên quan trong ngành dược phẩm tiếp tục nêu lên mối quan ngại về hiệu quả của hệ thống của Chile trong việc giải quyết các vấn đề về bằng sáng chế một cách nhanh chóng liên quan đến các đơn xin đưa sản phẩm dược ra thị trường và về việc cung cấp biện pháp bảo vệ đầy đủ chống lại việc sử dụng thương mại không công bằng, cũng như việc tiết lộ trái phép các kết quả thử nghiệm chưa được tiết lộ hoặc dữ liệu khác được tạo ra để có được sự chấp thuận đưa sản phẩm dược ra thị trường. Các bên liên quan cũng đã bày tỏ mối quan ngại về sự mơ hồ của một số điều khoản của Ley de Fármacos II (Luật

thuốc II), vốn đã bị đình trệ tại cơ quan lập pháp Chile.

Nhiều nguyên tắc chung rất quan trọng để quản lý hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ (“IP”) tại Chile. Đầu tiên, cần có chiến lược tổng quan để bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (IP).

Thứ hai, IP sẽ được bảo hộ tương đối khác tại Chile (ví dụ so với Hoa Kỳ). Thứ ba, quyền sở hữu trí tuệ cần được đăng ký và cho thực thi tại Chile, theo luật địa phương. Ví dụ, thương hiệu và bản quyền sáng chế tại Việt Nam sẽ không được bảo hộ tại Chile. Không có một “quyền sở hữu” quốc tế nào bảo hộ tác giả trên khắp thế giới. Bảo hộ chống sử dụng bản quyền chưa được sự cho phép của tác giả tại một quốc gia phụ thuộc vào luật định của quốc gia đó.

Cấp bằng sáng chế thường dựa theo nguyên tắc “hồ sơ đầu tiên”, quyền đầu tiên. Nguyên tắc tương tự cũng được áp dụng cho nhãn hiệu. Các công ty cần hiểu quyền sở hữu trí tuệ là một quyền tư hữu. Chủ sở hữu quyền nên chủ động đăng ký, bảo hộ và cho thực thi quyền của mình nếu phù hợp, có mạng lưới tư vấn và chuyên gia hỗ trợ riêng, có thể là luật sư tư vấn địa phương hay các nhà tư vấn IP hiểu pháp luật Chile.

Doanh nghiệp nên tiến hành nghiên cứu một cách thận trọng các đối tác tiềm năng. Một đối tác tốt là một đồng minh quan trọng trong việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (IP). Tuy nhiên nên xem xét một cách thận trọng việc có nên để cho đối tác thay mặt công ty đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (IP) hay không. Điều này có thể tạo rủi ro rằng đối tác sẽ đăng ký với danh nghĩa chính mình.

Các dự án và thương vụ tại Chile đòi hỏi sự quan tâm thường xuyên liên tục. Nên hợp tác xây dựng các hợp đồng bao gồm cả những điều khoản không cạnh tranh, và điều khoản bảo mật/ không công bố.

Diễn biến, bao gồm Tiến độ và Hành động đã thực hiện: Vào ngày 7 tháng 2 năm 2022, luật của Chile trừng phạt thương mại bất hợp pháp và xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đã được ban hành nhằm tăng cường các biện pháp kiểm soát và cung cấp cho cảnh sát

các công cụ hiệu quả hơn để thực thi pháp luật. Luật này sẽ cho phép xác định và phá các băng nhóm tội phạm có tổ chức chuyên về thương mại bất hợp pháp, truy tố việc bán, tái sản xuất, tiếp thị hoặc nhận hàng giả hoặc không được phép. Luật này bao gồm các tội phạm sau: làm giả, tái tạo hoặc bán trái phép các tác phẩm văn học, nghệ thuật hoặc khoa học được bảo vệ bởi luật sở hữu trí tuệ; cũng như các bản ghi âm, bản ghi hình, đĩa hát, băng cassette, băng video, phim ảnh và chương trình máy tính được bảo vệ bởi luật sở hữu trí tuệ. Cảnh sát, thanh tra đô thị và quan chức của Cơ quan Thuế Nội địa Chile được ủy quyền giám sát việc tuân thủ các quy định. Họ sẽ được phép yêu cầu giấy phép đô thị hoặc vệ sinh, cũng như các tài liệu chứng minh nguồn gốc của hàng hóa. Luật mới cũng cung cấp cho Văn phòng Công tố viên công chúng các cơ chế mới tạo điều kiện cho công tác điều tra và thanh tra.

Vào ngày 9 tháng 5 năm 2022, Dự luật Sửa đổi Luật Sở hữu Công nghiệp đã có hiệu lực. Luật 21.355, hay còn được gọi là "Luật INAPI Ngắn", hiện đại hóa khuôn khổ pháp lý có từ năm 1991 cho việc truy tố nhãn hiệu và bằng sáng chế. Một trong những thay đổi quan trọng nhất là việc kết hợp bằng sáng chế tạm thời. Các nhà phát minh, trường đại học, trung tâm nghiên cứu và các công ty nộp đơn xin cấp bằng sáng chế sẽ có 12 tháng để thu thập tất cả thông tin cần thiết. Lần đầu tiên tại Chile, luật này đưa ra khả năng bảo vệ nhãn hiệu phi truyền thống và bao gồm một định nghĩa khái niệm mới mở ra nhiều khả năng, ví dụ như bảo vệ nhãn hiệu ba chiều. Luật này đã loại bỏ yêu cầu phải bao gồm một hình ảnh đồ họa.

Chile tiếp tục thực hiện các nỗ lực thực thi chống hàng giả. Đội Sở hữu trí tuệ (BRIDEPI) của Cảnh sát điều tra Chile (PDI) báo cáo rằng họ đã thu giữ hơn 1,48 triệu sản phẩm giả vào năm 2022, trị giá tổng cộng 6,5 triệu USD và bắt giữ 798 cá nhân với cáo buộc liên quan đến vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. Ngoài ra, Cơ quan Hải quan Quốc gia báo cáo rằng từ tháng 1 đến tháng 9 năm 2022, họ đã thu giữ hơn 8,9 triệu sản phẩm giả trị giá tổng cộng 40,8 triệu USD.

Một số tổ chức bảo hộ IP của Chile:

- Liên minh chống hàng giả và vi phạm bản quyền
- Liên minh chống hàng giả quốc tế (IACC) tại Chile
- Tổ chức ngành kĩ thuật vi sinh (BIO)

Chương 4: Quan hệ thương mại Việt Nam – Chile

Quan hệ Việt Nam - Chile

1. Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam: 25/3/1971

2. Quan hệ chính trị:

Việt Nam và Chile thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 25/3/1971 và mở Đại sứ quán tại thủ đô của mỗi nước vào năm 1972, tuy nhiên quan hệ bị gián đoạn sau cuộc đảo chính quân sự do Pinoche cầm đầu, lật đổ chế độ dân chủ vào tháng 9/1973. Sau khi nền dân chủ được tái lập (1989), hai nước khôi phục quan hệ ngoại giao cấp Đại sứ vào tháng 9/1990. Việt Nam mở lại Đại sứ quán và cử Đại sứ thường trú tại thủ đô Santiago de Chile vào tháng 10/2003; Chile mở lại Đại sứ quán và cử Đại sứ thường trú tại Hà Nội vào tháng 11/2004.

Trong những năm gần đây, hai bên cũng đã trao đổi nhiều chuyến thăm các cấp: Phía Việt Nam có Thủ tướng Phan Văn Khải (10/2002), các Chủ tịch nước Trần Đức Lương (11/2004) và Nguyễn Minh Triết (9/2009), Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh (5/2007), Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan (5/2009), Phó Chủ tịch Quốc hội Uông Chu Lưu (6/2012), Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân (7/2014) và nhiều đoàn cấp Bộ, ngành; Phía Chile có Tổng thống Ricardo Lagos (10/2003), Tổng thống Michelle Bachelet (11/2006), Tổng thống Sebastian Piñera (3/2012), Bộ trưởng Ngoại giao Ignacio Walker (01/2006), và một số đoàn kinh tế-thương mại.

Quan hệ thương mại song phương

Trong lĩnh vực thương mại, Việt Nam là một đối tác quan trọng của Chile. Các quan hệ giữa hai bên bao gồm nhiều lĩnh vực, đa dạng và ngày càng sâu sắc, với nhiều triển vọng lớn.

Chile là một trong những quốc gia đầu tiên công nhận nền kinh tế thị trường của Việt Nam. Hai bên đã ký Hiệp định Thương mại tự do (FTA) bên lề Hội nghị cấp cao Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á-Thái Bình Dương (APEC) tại Hawaii, Mỹ tháng 11/2011. Ngày 1/12/2014, FTA Việt Nam-Chile đã chính thức có hiệu lực, đánh dấu sự phát triển vượt bậc trong hợp tác thương mại giữa hai nước. Hai bên cũng đã tổ chức các phiên họp lần I và lần II Hội đồng Thương mại tự do Việt Nam-Chile.

Giữa hai nước đã có Hiệp định thương mại tự do, có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2014. Đây là hiệp định đầu tiên và duy nhất mà Việt Nam ký kết với một nước Mỹ La tinh. Hiệp định này bao trùm lên hơn 9 nghìn sản phẩm, mở ra những tiềm năng trao đổi thương mại mới cho cả hai bên và tạo điều kiện thuận lợi cho mỗi nước tiếp cận với các thị trường khác trong từng khu vực.

Trước đây, khi chưa có hiệp định thương mại tự do, hàng hoá của Việt Nam phải chịu thuế nhập khẩu vào Chile (trung bình là 6%) và hàng hóa của Chile nhập khẩu vào Việt Nam còn phải chịu thuế suất cao, kim ngạch xuất nhập khẩu hai chiều giữa hai nước chỉ đạt gần 500 triệu USD/năm và Việt Nam luôn luôn nhập siêu từ Chile.

Thương mại giữa Việt Nam và Chile trong năm 2024 tiếp tục phát triển mạnh mẽ, khẳng định mối quan hệ đối tác kinh tế chiến lược giữa hai quốc gia nằm ở hai bên bờ Thái Bình Dương. Cả hai bên đã không ngừng tận dụng những lợi thế từ các cam kết thương mại để thúc đẩy trao đổi hàng hóa và dịch vụ.

Năm 2024, kim ngạch thương mại song phương dự kiến sẽ tiếp tục tăng trưởng ổn định, với các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam sang Chile bao gồm dệt may, giày dép, nông sản (như cà phê, hạt tiêu, và gạo), điện tử và linh kiện. Ngược lại, Chile xuất khẩu sang Việt Nam các mặt hàng chủ yếu như trái cây (nhất là nho, táo), hải sản, rượu vang và nguyên liệu thô.

Trong bối cảnh toàn cầu hoá và các hiệp định thương mại đa phương như Hiệp định

CPTPP, cả Việt Nam và Chile đều đã gia tăng sự tương tác và hợp tác không chỉ trong lĩnh vực thương mại hàng hóa mà còn trong các lĩnh vực như đầu tư, công nghệ và năng lượng tái tạo. Các doanh nghiệp của cả hai nước đang tìm kiếm cơ hội mới để thâm nhập vào thị trường của nhau, tận dụng các chính sách ưu đãi thuế quan và giảm rào cản thương mại.

Chính phủ của cả hai nước cũng đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy môi trường kinh doanh thuận lợi, với các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy sự minh bạch và nâng cao hiệu quả của các quy trình thương mại. Trong năm 2024, dự kiến sẽ có nhiều đoàn doanh nghiệp từ Việt Nam sang Chile và ngược lại, nhằm tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường và thúc đẩy các dự án hợp tác song phương. Sự phát triển của thương mại song phương không chỉ góp phần vào tăng trưởng kinh tế của cả hai quốc gia mà còn củng cố quan hệ ngoại giao, văn hóa và xã hội giữa Việt Nam và Chile, tạo nên nền tảng vững chắc cho hợp tác trong tương lai.

Theo số liệu thống kê từ ITC, trong 6 tháng đầu năm 2024, Việt Nam là nguồn cung hàng hóa lớn thứ 12 của Chile, chiếm tỷ trọng 1,59% trong tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của Chile, cải thiện hơn so với mức tỷ trọng 1,38% của cùng kỳ năm 2023. Đứng đầu trong danh sách này là các thị trường: Trung Quốc, Hoa Kỳ, Brazil, Argentina, Đức, Nhật Bản...

Trong khi đó, theo số liệu của Tổng cục Hải quan Việt Nam, tổng kim ngạch thương mại hai chiều Việt Nam và Chile năm 2023 đạt 1,57 tỷ USD, giảm 27,18% so với năm 2022. Trong đó, xuất khẩu đạt 1,2 tỷ USD, giảm 30,68% so với năm 2022; nhập khẩu đạt 375,2 triệu USD, giảm 13,24% so với năm 2022.

Trong năm 2023, kim ngạch xuất khẩu sang Chile đạt 1,2 tỷ USD, chiếm 0,34% tỷ trọng trên tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam. Trong đó đứng đầu là những nhóm hàng như: điện thoại các loại và linh kiện (494,81 triệu USD); hàng hóa khác (130,52 triệu USD); máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác (128,1 triệu USD); giày

dép các loại (123,9 triệu USD); máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện (109,65 triệu USD)...

Kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước trong thời gian 2019 - 2023

Dvt: nghìn USD

Nguồn: Trademap

Năm	2019	2020	2021	2022	2023
Việt Nam xuất khẩu sang Chile	697.103	769.403	1.209.743	1.318.869	1.118.237
Việt Nam nhập khẩu từ Chile	243.285	235.197	279.001	416.331	322.862
Kim ngạch xuất nhập khẩu	940.388	1.004.600	1.488.744	1.735.200	1.441.099

Việt Nam là nhà nhập khẩu xếp thứ 27 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ. Thị phần của Việt Nam tại Chile khá khiêm tốn, chỉ 0,3%. Nhà nhập khẩu hàng hóa lớn nhất là Trung Quốc (37,6%); kế đến là Hoa Kỳ (16,4%); Nhật Bản (6,8%);... Ở chiều ngược lại, Việt Nam là nhà xuất khẩu xếp thứ 17 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ cung ứng hàng hoá vào Chile, với thị phần 1,4%. Nhà quốc gia có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất sang Chile là Trung Quốc (22,3% thị phần); kế là Hoa Kỳ (20,2%); vị trí thứ 3 là Brazil (11%)

Kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa sang Chile 7 tháng đầu năm 2024

Riêng trong tháng 7/2024, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Chile đạt 73,31 triệu USD, tăng 21,52% so với tháng trước đó nhưng giảm 31,31% so với cùng tháng năm trước. Lũy kế 7 tháng đầu năm 2024, kim ngạch xuất khẩu sang Chile đạt

749,78 triệu USD, tăng 11,77% so với cùng kỳ năm trước.

Kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng của Việt Nam sang Chile trong 7 tháng đầu năm 2024

Tên nhóm/ mặt hàng	Tháng 7/2024 (triệu USD)	So với tháng 7/2023 (%)	7 tháng 2024 (triệu USD)	So với 7 tháng 2023 (%)	Tỷ trọng 7 tháng 2024 (%)
Tổng giá trị	73,31	-31,31	749,78	11,77	100
Điện thoại các loại và linh kiện	20,37	-52,16	283,04	-5,49	37,75
Máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng khác	2,11	-44,16	133,88	332,23	17,86
Hàng hóa khác	12,94	-22,99	84,74	-2,97	11,30
Giày dép các loại	13,41	0,83	82,58	20,99	11,01
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	8,62	-18,27	60,31	-0,08	8,04
Hàng dệt may	5,23	-39,01	41,87	-23,12	5,58
Phương tiện vận tải và phụ tùng	2,55	-15,43	16,35	7,36	2,18
Hàng thủy sản	1,97	54,76	13,19	0,08	1,76
Gỗ và sản phẩm gỗ	1,62	-1,97	7,67	-4,31	1,02
Cơ khí và xi măng	1,66	-13,62	6,41	-41,17	0,85

Nguồn: Tổng cục Hải quan

Trong 7 tháng qua, điện thoại các loại và linh kiện là mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu sang Chile lớn nhất, với kim ngạch đạt 283,04 triệu USD, giảm 5,49% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm 37,75% tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của nước ta sang Chile.

Bên cạnh đó, mặt hàng máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng là mặt hàng có tăng trưởng xuất khẩu mạnh mẽ trong 7 tháng đầu năm 2024, với mức tăng trưởng đạt 332,23% so với cùng kỳ, tương đương trị giá xuất khẩu đạt 133,88 triệu USD, chiếm tỷ trọng 17,86% trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của nước ta sang Chile.

Ở chiều ngược lại, trong năm 2023, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ Chile đạt 375,2 triệu USD, giảm 13,24% so với năm trước. Trong đó, các nhóm hàng nhập khẩu chủ lực gồm: hàng thủy sản (117,21 triệu USD); hàng hóa khác (69,96 triệu USD); gỗ và sản phẩm gỗ (63,5 triệu USD); kim loại thường khác (63,48 triệu USD)...

Trong tháng 7/2024, Việt Nam đã nhập khẩu từ Chile tổng 25,36 triệu USD, tăng 4,74% so với tháng trước đó và giảm 1,07% so với cùng tháng năm trước. Lũy kế 7 tháng đầu năm 2024, Việt Nam nhập khẩu từ Chile tổng 192,21 triệu USD, giảm 21,4% so với cùng kỳ 2023. Trong đó, thủy sản các loại là mặt hàng dẫn đầu về kim ngạch nhập khẩu của nước ta từ Chile trong 7 tháng đầu năm với trị giá nhập khẩu trong tháng 7/2024 đạt 9,49 triệu USD, giảm 19,28% so với tháng trước và giảm 7,4% so với cùng tháng năm trước; trị giá nhập khẩu mặt hàng này trong 7 tháng đầu năm 2024 đạt 63,36 triệu USD, giảm 26,55% so với cùng kỳ năm trước, chiếm tỷ trọng 32,96% trong tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của nước ta từ Chile.

Kim ngạch nhập khẩu một số mặt hàng của Việt Nam từ Chile trong 7 tháng đầu năm 2024

Tên nhóm/ mặt hàng	Tháng 7/2024 (triệu USD)	So với tháng 7/2023 (%)	7 tháng 2024 (triệu USD)	So với 7 tháng 2023 (%)	Tỷ trọng 7 tháng 2024 (%)
Tổng giá trị	25,36	-1,07	192,21	-21,4	100

Hàng Thủy sản	9,49	-7,4	63,36	-26,55	32,96
Hàng hóa khác	6,01	2,12	38,36	0,53	19,96
Gỗ và sản phẩm gỗ	4,38	-24,83	35,42	30,18	18,43
Phế liệu sắt thép	2,27	716,89	25,98	98,44	13,52
Kim loại thường khác	2,11		12,17	-76,96	6,33
Hàng rau quả	0,38	-1,75	9,84	-30,49	5,12
Dầu mỡ động, thực vật	0,71	170,92	5,99	44,94	3,12
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	0,00	-100	1,09	-87,52	0,57

Nguồn: Tổng cục Hải quan

Đẩy mạnh các hoạt động thúc đẩy xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Chile

Đối với các cơ quan quản lý nhà nước Việt Nam, để đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Chile, các cơ quan quản lý nhà nước cần triển khai một loạt giải pháp đồng bộ và hiệu quả, tập trung vào việc nâng cao năng lực cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam, tối ưu hóa môi trường pháp lý và mở rộng các cơ hội tiếp cận thị trường. Trước hết, cần đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường, cung cấp thông tin chi tiết và kịp thời về nhu cầu, xu hướng tiêu dùng cũng như các yêu cầu chất lượng của thị trường Chile. Các cơ quan quản lý cần hỗ trợ doanh nghiệp trong việc hiểu rõ các quy định pháp luật, tiêu chuẩn kỹ thuật, và các rào cản phi thuế quan của Chile, đồng thời tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực xuất khẩu, đặc biệt là khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về chất lượng và an toàn thực phẩm.

Bên cạnh đó, cần thúc đẩy việc ký kết và triển khai hiệu quả các hiệp định thương mại song phương và đa phương, đặc biệt là việc tận dụng tối đa các ưu đãi từ Hiệp định

Thương mại Tự do (FTA). Các cơ quan quản lý cần tăng cường đối thoại và hợp tác với phía Chile để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về thủ tục hải quan, thuế quan và các rào cản kỹ thuật, tạo điều kiện thuận lợi cho hàng hóa Việt Nam thâm nhập sâu hơn vào thị trường này.

Việc xúc tiến thương mại cũng cần được chú trọng thông qua các hoạt động quảng bá, triển lãm, hội chợ quốc tế tại Chile, nhằm giới thiệu các sản phẩm chủ lực của Việt Nam và xây dựng hình ảnh thương hiệu quốc gia. Các cơ quan quản lý nhà nước cần phối hợp chặt chẽ với các đại sứ quán, thương vụ và các tổ chức xúc tiến thương mại tại Chile để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam trong việc thiết lập mạng lưới phân phối, tìm kiếm đối tác, và mở rộng kênh tiêu thụ.

Ngoài ra, cần đẩy mạnh cải cách hành chính, giảm thiểu các thủ tục không cần thiết, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực xuất khẩu. Điều này không chỉ giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp mà còn tạo ra một môi trường kinh doanh minh bạch, thuận lợi, khuyến khích các doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư, mở rộng sản xuất và xuất khẩu sang Chile. Chính phủ cũng cần có chính sách hỗ trợ tài chính, tín dụng ưu đãi, đặc biệt cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhằm giúp họ vượt qua những khó khăn về vốn, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng tiếp cận thị trường quốc tế.

Cuối cùng, việc xây dựng và triển khai các chiến lược xuất khẩu dài hạn, dựa trên cơ sở nghiên cứu kỹ lưỡng và sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý, cộng đồng doanh nghiệp và các tổ chức quốc tế, sẽ là nền tảng vững chắc để Việt Nam khai thác tối đa tiềm năng từ thị trường Chile, thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa, và đóng góp vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế quốc gia.

Đối với các doanh nghiệp Việt Nam, để đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Chile, các doanh nghiệp cần thực hiện một loạt giải pháp chiến lược nhằm tối ưu hóa năng lực cạnh tranh và tận dụng hiệu quả các cơ hội thị trường. Trước hết, doanh nghiệp cần đầu tư vào việc nghiên cứu và hiểu rõ thị trường Chile, bao gồm việc nắm bắt xu hướng tiêu dùng, thị hiếu khách hàng, cũng như các quy định về tiêu chuẩn chất

lượng, an toàn thực phẩm và môi trường mà Chile đặt ra. Điều này giúp doanh nghiệp có thể điều chỉnh sản phẩm phù hợp, đáp ứng được yêu cầu của thị trường, từ đó gia tăng khả năng thâm nhập và phát triển bền vững tại Chile.

Tiếp theo, việc nâng cao chất lượng sản phẩm và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế là yếu tố then chốt. Doanh nghiệp cần đầu tư vào công nghệ sản xuất, nâng cấp dây chuyền, cải tiến quy trình quản lý chất lượng theo các chuẩn mực quốc tế như ISO, HACCP hay GlobalGAP, nhằm đảm bảo sản phẩm đáp ứng tốt các yêu cầu khắt khe của thị trường Chile. Đồng thời, việc xây dựng và phát triển thương hiệu là vô cùng quan trọng. Doanh nghiệp cần tạo dựng hình ảnh sản phẩm chất lượng cao, gắn liền với thương hiệu Việt Nam, thông qua việc tham gia các hội chợ thương mại, triển lãm quốc tế tại Chile, cũng như hợp tác với các đối tác địa phương để mở rộng kênh phân phối.

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp cần chủ động trong việc tìm kiếm đối tác, thiết lập mối quan hệ kinh doanh lâu dài với các nhà phân phối, nhà nhập khẩu tại Chile. Việc xây dựng một mạng lưới đối tác tin cậy không chỉ giúp doanh nghiệp giảm thiểu rủi ro mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng thị trường. Để làm được điều này, doanh nghiệp cần chú trọng đến việc đào tạo đội ngũ nhân viên có kỹ năng, kiến thức về xuất khẩu, đồng thời tăng cường khả năng giao tiếp và hiểu biết về văn hóa kinh doanh của Chile, giúp quá trình đàm phán và hợp tác trở nên suôn sẻ và hiệu quả hơn.

Ngoài ra, doanh nghiệp cần tận dụng tối đa các ưu đãi từ Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) giữa Việt Nam và Chile. Để làm được điều này, doanh nghiệp cần nắm vững các quy định về xuất xứ hàng hóa, thủ tục hải quan, cũng như các chính sách thuế quan liên quan, từ đó giảm thiểu chi phí và tăng cường lợi thế cạnh tranh. Việc hợp tác chặt chẽ với các tổ chức xúc tiến thương mại, các đại sứ quán và thương vụ Việt Nam tại Chile cũng là một giải pháp quan trọng, giúp doanh nghiệp cập nhật thông tin thị trường, tìm kiếm cơ hội mới và hỗ trợ trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh.

Cuối cùng, doanh nghiệp cần xây dựng chiến lược xuất khẩu dài hạn, không chỉ tập trung vào việc tăng trưởng doanh số mà còn chú trọng đến sự bền vững và ổn định. Điều này

bao gồm việc đa dạng hóa danh mục sản phẩm, mở rộng thị trường sang các khu vực khác tại Chile, và không ngừng đổi mới để đáp ứng những thay đổi trong nhu cầu của người tiêu dùng. Bằng cách thực hiện đồng bộ các giải pháp trên, doanh nghiệp Việt Nam sẽ có thể không chỉ đẩy mạnh xuất khẩu sang Chile mà còn xây dựng được một nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững tại thị trường này.

Về định hướng thúc đẩy quan hệ thương mại giữa hai nước trong thời gian tới: Trong phiên họp lần V Hội đồng Thương mại tự do Việt Nam – Chile đã được tổ chức dưới sự chủ trì của Thứ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hoàng Long và Thứ trưởng phụ trách Ngoại thương, Bộ Ngoại giao Chile Claudia Sanhueza vào tháng 6/2024 vừa qua, đại diện hai nước đã cùng thảo luận những nội dung cần triển khai trong giai đoạn tới để tiếp tục thúc đẩy hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư song phương.

Tại Phiên họp hai bên đã tiến hành rà soát tình hình thực thi Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Chile trong thời gian qua cũng như cập nhật tình hình trao đổi thương mại giữa hai nước. Về thương mại, quan hệ hợp tác toàn diện giữa Việt Nam và Chile đã và đang có những bước phát triển hết sức tốt đẹp.

Tại Việt Nam, các doanh nghiệp đang tận dụng rất hiệu quả ưu đãi của FTA Việt Nam - Chile. Hiện Chile đang là một trong những thị trường đứng đầu về tỷ lệ tận dụng ưu đãi với tỷ lệ sử dụng C/O mẫu VC.

Đối với Tiểu ban Thương mại hàng hóa, hai bên đã trao đổi các nội dung kỹ thuật về biểu thuế, xuất xứ hàng hóa, xem xét khả năng triển khai áp dụng chứng nhận xuất xứ điện tử để đơn giản hóa quy trình, thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hai nước trong hoạt động xuất nhập khẩu nhằm tận dụng hiệu quả các ưu đãi của Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Chile.

Đối với Tiểu ban An toàn thực phẩm và Kiểm dịch động thực vật, hai bên trao đổi thông tin về quy trình, thủ tục nhập khẩu một số mặt hàng nông sản như các sản phẩm thị bò, thịt lợn, quả kiwi của Chile. Theo đó, hai bên trao đổi kế hoạch triển khai kiểm tra các cơ sở chăn nuôi bò và lợn của Chile trong năm 2024 cũng như kết quả đánh giá nguy cơ dịch

hại đối với quả kiwi để tiến hành các bước tiếp theo trong thời gian sớm nhất.

Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Long và Thứ trưởng Claudia Sanhueza đánh giá cao những kết quả trao đổi và thoả thuận đạt được của các Tiểu ban, đồng thời đề nghị hai bên tiếp tục chủ động đề xuất các biện pháp giải quyết những vướng mắc trong thực thi Hiệp định và thúc đẩy triển khai các cam kết trong thời gian tới.

Tình hình xuất khẩu hàng hóa từ Việt Nam sang Chile năm 2023

Các nhóm hàng xuất khẩu hàng đầu của Việt Nam sang Chile trong năm 2023 là:

- Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên (HS 85)
- Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của các sản phẩm trên (HS 64)
- Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng. (HS84)
- Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc (HS 62)
- Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc (HS 61)
- Phân bón (HS 31)
- Muối; lưu huỳnh; đất và đá; thạch cao, vôi và xi măng (HS 25)
- Đồ chơi, thiết bị trò chơi và dụng cụ thể thao; các bộ phận và phụ kiện của chúng (HS 95)
- Các loại vải dệt đã được ngâm tẩm, tráng, phủ hoặc ép lớp; các mặt hàng dệt thích hợp dùng trong công nghiệp (HS 59)
- Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác (HS 03)

Mã HS	Hàng hóa	Kim ngạch xuất khẩu (Đvt: Nghìn USD)		% tăng trưởng xuất khẩu năm 2023 so với năm 2022
		Năm 2022	Năm 2023	
Tổng xuất khẩu		1.318.869	1.118.237	-15%
85	Máy điện và thiết bị điện...	630.427	519.187	-18%
64	Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự...	253.211	196.432	- 22%
84	Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi...	98.154	115.807	18%
62	Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc	44.685	49.916	12%
61	Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc	44.534	37.207	-16%
31	Phân bón	223	29.000	12.904%
25	Muối; lưu huỳnh; đất và đá; thạch cao, vôi và xi măng	49.646	22.391	-55%
95	Đồ chơi, thiết bị trò chơi và dụng cụ thể thao	23.460	13.773	-41%
59	Các loại vải dệt đã được ngâm tẩm, tráng,...	13.294	12.414	-7%

03	Cá và động vật giáp xác...	17.125	11363	-34%
----	----------------------------	--------	-------	------

Nguồn: Trademap

Máy điện và thiết bị điện (HS 85)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	6.200.599	7.291.804	9.857.423	8.636.935	7.809.782
Nhập khẩu từ Việt Nam	267.567	394.962	684.186	630.427	519.187

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 85) sang Chile với tổng giá trị xuất khẩu đạt 519,187 triệu USD, giảm 18% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 3 sang thị trường Chile, với 6,6% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 57%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Chile gồm:

- (HS 8517): Bộ điện thoại, kể cả điện thoại di động (telephones for cellular networks) hoặc điện thoại dùng cho mạng không dây khác; thiết bị khác để truyền và nhận tiếng, hình ảnh hoặc dữ liệu khác, kể cả các thiết bị viễn thông nối mạng hữu tuyến hoặc không dây (như loại sử dụng trong mạng nội bộ hoặc mạng diện rộng), trừ loại thiết bị truyền và thu của nhóm 84.43, 85.25, 85.27 hoặc 85.28.
- (HS 8504): Máy biến điện (máy biến áp và máy biến dòng), máy biến đổi điện tĩnh (ví dụ, bộ chỉnh lưu) và cuộn cảm.

- (HS 8528): Màn hình và máy chiếu, không gắn với thiết bị thu dùng trong truyền hình; thiết bị thu dùng trong truyền hình, có hoặc không gắn với máy thu thanh sóng vô tuyến hoặc thiết bị ghi hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh.
- (HS 8518): Micro và giá đỡ micro; loa đã hoặc chưa lắp ráp vào trong vỏ loa; tai nghe có khung chụp qua đầu và tai nghe không có khung chụp qua đầu, có hoặc không ghép nối với một micro, và các bộ gồm có một micro và một hoặc nhiều loa; thiết bị điện khuếch đại âm tần; bộ tăng âm điện.
- (HS 8508): Máy hút bụi.

Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự... (HS 64)

<i>Dvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	942.363	650.733	968.913	1.299.145	891.871
Nhập khẩu từ Việt Nam	173.968	129.965	175.135	253.211	196.432

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 64) sang Chile với tổng giá trị xuất khẩu đạt 196,432 triệu USD, giảm 22% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 2 sang thị trường Chile, với 19,5% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 57,4% với giá trị đạt 463,088 triệu USD năm 2023.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Chile gồm:

- (HS 6404): Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt.
- (HS 6403): Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc.

- (HS 6402): Các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic.
- (HS 6405): Giày, dép khác.
- (HS 6406): Các bộ phận của giày, dép (kể cả mũi giày đã hoặc chưa gắn đế trừ đế ngoài); miếng lót của giày, dép có thể tháo rời, gót giày và các sản phẩm tương tự; ghet, quần ôm sát chân và các sản phẩm tương tự, và các bộ phận của chúng.

Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi... (HS 84)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	8.858.444	8.113.999	10.963.095	10.730.786	10.179.781
Nhập khẩu từ Việt Nam	57.915	78.067	112.203	98.154	115.807

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 84) sang Chile với tổng giá trị xuất khẩu đạt 115,807 triệu USD, tăng 18% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 16 sang thị trường Chile, với 1,1% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 25,2%, tiếp theo là Hoa Kỳ chiếm 22,5% thị phần và đứng thứ ba là Đức với 7,1% thị phần.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Chile gồm:

- (HS 8471): Máy xử lý dữ liệu tự động và các khối chức năng của chúng; đầu đọc từ tính hoặc đầu đọc quang học, máy truyền dữ liệu lên các phương tiện truyền dữ liệu dưới dạng mã hóa và máy xử lý những dữ liệu này, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác.

- (HS 8443): Máy in sử dụng các bộ phận in như khuôn in (bát chữ), trục lăn và các bộ phận in của nhóm 84.42; máy in khác, máy copy (copying machines) và máy fax, có hoặc không kết hợp với nhau; bộ phận và các phụ kiện của chúng.
- (HS 8418): Máy làm lạnh, máy làm đông lạnh và thiết bị làm lạnh hoặc thiết bị đông lạnh khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15.
- (HS 8428): Máy nâng hạ, giữ, xếp hoặc dỡ hàng khác (ví dụ, thang máy (lift), thang cuốn, băng tải, thùng cáp treo)
- (HS 8450): Máy giặt gia đình hoặc trong hiệu giặt, kể cả máy giặt có chức năng sấy khô.

Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc (HS 62)

<i>Dvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	1.209.005	821.955	1.015.408	1.366.698	1.041.896
Nhập khẩu từ Việt Nam	42.211	32.942	31.130	44.685	49.916

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 62) sang Chile với tổng giá trị xuất khẩu đạt 49,916 triệu USD, tăng 12% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 4 sang thị trường Chile, với 4,8% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 67%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Chile gồm:

- (HS 6210): Quần áo may từ các loại vải thuộc nhóm 56.02, 56.03, 59.03, 59.06 hoặc 59.07.

- (HS 6201): Áo khoác ngoài, áo choàng mặc khi đi xe (car-coats), áo khoác không tay, áo choàng không tay, áo khoác có mũ trùm (kể cả áo jacket trượt tuyết), áo gió, áo jacket chống gió và các loại tương tự, dùng cho nam giới hoặc trẻ em trai, trừ các loại thuộc nhóm 62.03.
- (HS 6203): Bộ comlê, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo khoác thể thao, quần dài, quần yếm có dây đeo, quần ống chèn và quần soóc (trừ quần áo bơi) dùng cho nam giới hoặc trẻ em trai.
- (HS 6202): Áo khoác ngoài, áo choàng mặc khi đi xe (carcoats), áo khoác không tay, áo choàng không tay, áo khoác có mũ (kể cả áo jacket trượt tuyết), áo gió, áo jacket chống gió và các loại tương tự, dùng cho phụ nữ hoặc trẻ em gái, trừ loại thuộc nhóm 62.04.
- (HS 6204): Bộ com-lê, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo blazer, váy liền thân , chân váy (skirt), chân váy dạng quần, quần yếm có dây đeo, quần ống chèn và quần soóc (trừ quần áo bơi) dùng cho phụ nữ hoặc trẻ em gái.

Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc (HS 61)

<i>Dvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	1.223.907	882.554	1.399.066	1.918.493	1.231.995
Nhập khẩu từ Việt Nam	20.968	18.720	26.326	44.534	37.207

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 61) sang Chile với tổng giá trị xuất khẩu đạt 37,207 triệu USD, giảm 16% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 4 sang thị trường Chile, với 3% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 64,2%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Chile gồm:

- (HS 6110): Áo bó, áo chui đầu, áo cài khuy (cardigans), gilê và các mặt hàng tương tự, dệt kim hoặc móc.
- (HS 6109): Áo phong, áo may ô và các loại áo lót khác, dệt kim hoặc móc.
- (HS 6103): Bộ com-lê, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo blazer, quần dài, quần yếm có dây đeo, quần ống chèn và quần soóc (trừ quần áo bơi), dùng cho nam giới hoặc trẻ em trai, dệt kim hoặc móc.
- (HS 6115): Quần tất, quần áo nịt, bít tất dài (trên đầu gối), bít tất ngắn và các loại hàng bít tất dệt kim khác, kể cả nịt chân (ví dụ, dùng cho người giãn tĩnh mạch) và giày dép không đế, dệt kim hoặc móc.
- (HS 6104): Bộ comlê, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo khoác thể thao, áo váy dài, váy, chân váy, quần dài, quần yếm có dây đeo, quần ống chèn và quần soóc (trừ quần áo bơi), dùng cho phụ nữ hoặc trẻ em gái, dệt kim hoặc móc.

Phân bón (HS 31)

<i>Dvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	493,955	452,170	745.998	872.842	534.064
Nhập khẩu từ Việt Nam	0	0	8	223	29.000

Nguồn: Trademap

Đối với nhóm hàng Phân bón, Việt Nam xuất khẩu tăng trưởng vượt bậc và liên tục trong các năm 2021 – 2023, với năm 2022 tăng 2.688% so với 2021 và năm 2023 tăng 12.904% so với năm 2022. Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 31) sang Chile với tổng giá trị xuất khẩu đạt 29 triệu USD. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 6 sang

thị trường Chile, với 5,4% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 35%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Chile gồm:

- (HS 3102): Phân khoáng hoặc phân hóa học, có chứa nitơ.
- (HS 3104): Phân khoáng hoặc phân hóa học, phân kali.
- (HS 3105): Phân khoáng hoặc phân hóa học chứa hai hoặc ba nguyên tố cấu thành phân bón là nitơ, phospho và ka li; phân bón khác; các mặt hàng của Chương này ở dạng viên (tablet) hoặc các dạng tương tự hoặc đóng gói với trọng lượng cả bì không quá 10 kg.

Muối; lưu huỳnh; đất và đá; thạch cao, vôi và xi măng (HS 25)

<i>Dvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	317,495	284,052	380,813	503,875	325,267
Nhập khẩu từ Việt Nam	3,429	6,085	15,258	49,646	22,391

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 25) sang Chile với tổng giá trị xuất khẩu đạt 22,391 triệu USD, giảm -55% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 5 sang thị trường Chile, với 6,9% thị phần và Argentina là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 23,9%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Chile gồm:

- (HS 2523): Xi măng Portland, xi măng nhôm, xi măng xỉ (xốp), xi măng super sulphat và xi măng chịu nước (xi măng thủy lực) tương tự, đã hoặc chưa pha màu hoặc ở dạng clanhke.
- (HS 2522): Vôi sống, vôi tôi và vôi chịu nước, trừ oxit canxi và hydroxit canxi thuộc nhóm 28.25.
- (HS 2509): Đá phân.

Đồ chơi, thiết bị trò chơi và dụng cụ thể thao (HS 95)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	640.300	427.109	832.369	780.635	531.828
Nhập khẩu từ Việt Nam	7.259	8.007	15.060	23.460	13.773

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 95) sang Chile với tổng giá trị xuất khẩu đạt 13,773 triệu USD, giảm 41% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 4 sang thị trường Chile, với 2,6% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 69,9%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Chile gồm:

- (HS 9503): Xe đạp ba bánh, xe đẩy, xe có bàn đạp và đồ chơi tương tự có bánh; xe của búp bê; búp bê; đồ chơi khác; mẫu thu nhỏ theo tỷ lệ (“scale”) và các mẫu đồ chơi giải trí tương tự, có hoặc không vận hành; các loại đồ chơi đồ trí (puzzles).
- (HS 9506): Dụng cụ và thiết bị dùng cho tập luyện thể chất nói chung, thể dục, điền kinh, các môn thể thao khác (kể cả bóng bàn) hoặc trò chơi ngoài trời, chưa

được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác trong Chương này; bể bơi và bể bơi nông (paddling pools).

- (HS 9504): Các máy và bộ điều khiển trò chơi video, dụng cụ dùng cho giải trí, cho các trò chơi trên bàn hoặc trong phòng khách, kể cả bàn sử dụng trong trò chơi bắn bi (pin-table), bi-a, bàn chuyên dụng dùng cho trò chơi ở sòng bạc và các thiết bị dùng cho đường chạy bowling tự động.
- (HS 9507): Cần câu, lưỡi câu và các loại dây câu khác; vợt lưới bắt cá, vợt lưới bắt bướm và các loại lưới tương tự; chim giả làm mồi (trừ các loại thuộc nhóm 92.08 hoặc 97.05) và các dụng cụ cần thiết dùng cho săn hoặc bắn tương tự.
- (HS 9505): Đồ dùng trong lễ hội, hội hoá trang hoặc trong các trò chơi giải trí khác, kể cả các mặt hàng dùng cho trò chơi ảo thuật hoặc trò vui cười.

Các loại vải dệt đã được ngâm tẩm, tráng,... (HS 59)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	99.355	80.731	114.272	109.813	104.975
Nhập khẩu từ Việt Nam	10.037	8.944	15.528	13.294	12.414

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 59) sang Chile với tổng giá trị xuất khẩu đạt 12,414 triệu USD, giảm 7% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 3 sang thị trường Chile, với 11,8% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 24%, tiếp theo là Brazil với 13,3%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Chile gồm:

- (HS 5902): Vải mảnh dùng làm lớp từ sợi có độ bền cao từ ni lông hoặc các polyamit khác, các polyester hoặc viscose rayon.
- (HS 5911): Các sản phẩm và mặt hàng dệt, phục vụ cho mục đích kỹ thuật, đã nêu tại Chú giải 7 của Chương này.

Cá và động vật giáp xác... (HS 03)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	80.242	67.865	134.642	124.089	90.699
Nhập khẩu từ Việt Nam	14.466	7.267	10.373	17.125	11.363

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 03) sang Chile với tổng giá trị xuất khẩu đạt 11,363 triệu USD, giảm 34% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 3 sang thị trường Chile, với 12,5% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 38,3%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Chile gồm:

- (HS 0304): Philê cá và các loại thịt cá khác (đã hoặc chưa xay, nghiền, băm), tươi, ướp lạnh hoặc đông lạnh.
- (HS 0303): Cá, đông lạnh, trừ philê cá (fillets) và các loại thịt khác thuộc nhóm 03.04.

Tình hình nhập khẩu của Việt Nam từ Chile năm 2023

- Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác (HS 03)

- Gỗ và các mặt hàng bằng gỗ; than từ gỗ (HS 44)
- Đồng và các sản phẩm bằng đồng (HS 74)
- Sắt và thép (HS 72)
- Sản phẩm làm từ rơm, cỏ giấy hoặc từ các loại vật liệu tết bện khác; các sản phẩm bằng liễu gai và song mây (HS 47)
- Quả và quả hạch ăn được; vỏ quả thuộc họ cam quýt hoặc các loại dưa (HS 08)
- Phế liệu và phế thải từ ngành công nghiệp thực phẩm; thức ăn gia súc đã chế biến (HS 23)
- Quặng, xỉ và tro (HS 26)

Mã HS	Hàng hóa	Kim ngạch nhập khẩu (Đvt: Nghìn USD)		% tăng trưởng nhập khẩu năm 2023 so với năm 2022
		Năm 2022	Năm 2023	
Tổng nhập khẩu		416.331	322.862	-22%
03	Cá và động vật giáp xác...	74.100	99.962	35%
44	Gỗ và các mặt hàng bằng gỗ; than từ gỗ	64.634	61.630	-5%
74	Đồng và các sản phẩm bằng đồng	150.105	45.963	-69%
72	Sắt và thép	25.507	21.633	-15%
47	Sản phẩm làm từ rơm, cỏ giấy...	12.818	17.730	38%
08	Quả và quả hạch ăn được...	15.507	15.572	0%
23	Phế liệu và phế thải từ ngành công	12.113	11.611	-4%

	nghiệp thực phẩm...			
26	Quặng, xỉ và tro	10.851	10.845	

Nguồn: Trademap

Cá và động vật giáp xác... (HS 03)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	5.765.269	4.929.985	5.803.542	7.457.825	7.300.531
Xuất khẩu sang Việt Nam	58.955	62.841	57.730	74.100	99.962

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 03) từ Chile với tổng giá trị nhập khẩu đạt 99,962 triệu USD, tăng 35% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 10 từ thị trường Chile, với 1,4% thị phần và Hoa Kỳ là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 39,3%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Chile gồm:

- (HS 0303): Cá, đông lạnh, trừ philê cá (fillets) và các loại thịt khác thuộc nhóm 03.04.
- (HS 0307): Động vật thân mềm, đã hoặc chưa bóc mai, vỏ, sống, tươi, ướp lạnh, đông lạnh, làm khô, muối hoặc ngâm nước muối; động vật thân mềm hun khói, đã hoặc chưa bóc mai, vỏ, đã hoặc chưa làm chín trước hoặc trong quá trình hun khói; bột mịn, bột thô và bột viên của động vật thân mềm, thích hợp dùng làm thức ăn cho người.

- (HS 0304): Philê cá và các loại thịt cá khác (đã hoặc chưa xay, nghiền, băm), tươi, ướp lạnh hoặc đông lạnh.

Gỗ và các mặt hàng bằng gỗ; than từ gỗ (HS 44)

<i>Dvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	2.322.736	2.212.222	2.646.751	3.106.188	2.210.925
Xuất khẩu sang Việt Nam	67.847	70.684	75.436	64.634	61.630

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 44) từ Chile với tổng giá trị nhập khẩu đạt 61,630 triệu USD, giảm 5% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 6 từ thị trường Chile, với 2,8% thị phần và Hoa Kỳ là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 46,2%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Chile gồm:

- (HS 4407): Gỗ đã cưa hoặc xẻ theo chiều dọc, lạng hoặc bóc, đã hoặc chưa bào, đánh giấy ráp hoặc ghép nối đầu, có độ dày trên 6 mm.
- (HS 4403): Gỗ cây, đã hoặc chưa bóc vỏ hoặc dác gỗ hoặc đẽo vuông thô.
- (HS 4409): Gỗ (kể cả gỗ ván và viên dăm gỗ trang trí để làm sàn, chưa lắp ghép) được tạo dáng liên tục (làm mộng, soi rãnh, bào rãnh, vát cạnh, ghép chữ V, tạo gân, gờ dạng chuỗi hạt, tạo khuôn hình, tiện tròn hoặc gia công tương tự) dọc theo các cạnh, đầu hoặc bề mặt, đã hoặc chưa bào, đánh giấy ráp hoặc nối đầu.

Đồng và các sản phẩm bằng đồng (HS 74)

<i>Dvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
-----------------------	-----------------	-----------------	-----------------	-----------------	-----------------

Xuất khẩu ra thế giới	14.947.583	15.706.217	23.162.156	21.556.288	20.410.423
Xuất khẩu sang Việt Nam	37.564	6.187	24.371	150.105	45.963

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 74) từ Chile với tổng giá trị nhập khẩu đạt 45,963 triệu USD, giảm 69% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 21 từ thị trường Chile, với 0,2% thị phần và Trung Quốc là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 35,6%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Chile gồm:

- (HS 7403): Đồng tinh luyện và hợp kim đồng chưa gia công.
- (HS 7404): Đồng phế liệu và mảnh vụn.

Sắt và thép (HS 72)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	434.611	351.132	635.270	728.737	778.524
Xuất khẩu sang Việt Nam	6.418	7.493	15.575	25.507	21.633

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 72) từ Chile với tổng giá trị nhập khẩu đạt 21,633 triệu USD, giảm 15% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 10 từ thị trường Chile, với 2,8% thị phần và Hoa Kỳ là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường

này với thị phần là 30,4%. Việt Nam chỉ nhập khẩu hàng hóa HS 7204 - Phế liệu, mảnh vụn sắt; thổi đúc phế liệu nấu lại từ sắt hoặc thép từ Chile.

Sản phẩm làm từ rơm, cỏ giấy... (HS 47)

<i>Dvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	2.725.868	2.084.328	2.701.581	2.821.217	2.658.856
Xuất khẩu sang Việt Nam	8.035	10.236	18.964	12.818	17.730

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 47) từ Chile với tổng giá trị nhập khẩu đạt 17,730 triệu USD, tăng 38% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 15 từ thị trường Chile, với 0,7% thị phần và Trung Quốc là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 67,1%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Chile gồm:

- (HS 4703): Bột giấy hoá học từ gỗ, sản xuất bằng phương pháp sulphat hoặc kiềm, trừ loại hòa tan.
- (HS 7407): Giấy loại hoặc bìa loại thu hồi (phế liệu và vụn thừa).

Quả và quả hạch ăn được... (HS 08)

<i>Dvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	5.784.689	5.814.277	6.480.270	8.029.362	6.670.894
Xuất khẩu sang	18.417	13.362	18.666	15.507	15.572

Việt Nam					
----------	--	--	--	--	--

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 08) từ Chile với tổng giá trị nhập khẩu đạt 15,572 triệu USD, gần bằng với giá trị 15,507 triệu USD của năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 33 từ thị trường Chile, với 0,2% thị phần và Trung Quốc là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 34,2%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Chile gồm:

- (HS 0809): Quả mơ, anh đào, đào (kể cả xuân đào), mận và mận gai, tươi.
- (HS 0806): Quả nho, tươi hoặc khô.
- (HS 0802): Quả hạch khác, tươi hoặc khô, đã hoặc chưa bóc vỏ hoặc lột vỏ.
- (HS 0808): Quả táo, lê và quả mận qua, tươi.

Phế liệu và phế thải từ ngành công nghiệp thực phẩm... (HS 23)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	370.235	520.151	453.842	469.937	549.271
Xuất khẩu sang Việt Nam	5.440	19.522	8.260	12.113	11.611

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 23) từ Chile với tổng giá trị nhập khẩu đạt 11,611 triệu USD, giảm 4% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 9 từ thị trường Chile, với 2,1% thị phần và Trung Quốc là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 40,9%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Chile gồm:

- (HS 2301): Bột mịn, bột thô và bột viên, từ thịt hoặc phụ phẩm thịt sau giết mổ, từ cá hay động vật giáp xác, động vật thân mềm hay động vật thủy sinh không xương sống khác, không thích hợp dùng làm thức ăn cho người; tóp mỡ.
- (HS 2309): Chế phẩm dùng trong chăn nuôi động vật.

Quặng, xỉ và tro (HS 26)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	20.500.369	20.708.780	31.391.904	27.248.267	28.584.852
Xuất khẩu sang Việt Nam	299	3.934	16.870	10.851	10.845

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 26) từ Chile với tổng giá trị nhập khẩu đạt 10,845 triệu USD, gần bằng với giá trị nhập khẩu 10,851 triệu USD của năm 2022. Việt Nam chỉ nhập khẩu hàng hóa HS 2613 - Quặng molipden và tinh quặng molipden của Chile.

Tận dụng Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – Chile

Ngày 11 tháng 11 năm 2011 tại Hawaii (Mỹ), bên lề Hội nghị Thượng đỉnh APEC, trước sự chứng kiến của Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam Trương Tấn Sang và Tổng thống nước Cộng hòa Chile Sebastian Pinera, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – Chile đã được ký kết.

Theo cam kết, Chile sẽ xóa bỏ thuế quan đối với 99,62% số dòng thuế (chiếm 100% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Chile năm 2007) trong thời gian không quá 10 năm. Ngược lại, Việt Nam cam kết xóa bỏ thuế quan đối với 87,8% số dòng thuế (chiếm

91,22% kim ngạch nhập khẩu từ Chile năm 2007) trong vòng 15 năm.

Hiệp định được phê chuẩn và chính thức đi vào hiệu lực từ ngày 1 tháng 2 năm 2014 đã góp phần thúc đẩy tăng trưởng nhảy vọt kim ngạch thương mại hai chiều giữa hai nước. Năm 2015, hai năm kể từ ngày Hiệp định có hiệu lực, tổng kim ngạch thương mại hai chiều giữa Việt Nam và Chile đạt 950,6 triệu USD, tăng 75,9% so với năm 2013 (đạt 540,4 triệu USD) và tăng 8,4% so với năm 2014 (đạt 876,6 triệu USD).

Theo một nghiên cứu mới đây, về tỷ trọng các mặt hàng tận dụng được ưu đãi của Hiệp định, mặt hàng lanhke và xi măng đạt tỷ lệ sử dụng cao nhất (100%), tiếp theo là mặt hàng giày dép các loại (54%), gạo (37%) và hàng dệt may (19%). Một trong những nguyên nhân của việc sử dụng được ưu đãi cao là do quy tắc xuất xứ của Hiệp định tương đối đơn giản, đa số hàng hóa chỉ cần đáp ứng tiêu chí xuất xứ hàm lượng giá trị khu vực không dưới 40% (RVC 40%) hoặc chuyển đổi mã số hàng hóa ở cấp 4 số (CTH) là đủ điều kiện để được hưởng ưu đãi thuế quan.

Về cơ cấu kinh tế, xuất nhập khẩu của Việt Nam và Chile có ít những mặt hàng cạnh tranh nhau, chủ yếu có tính bổ sung cho nhau. Hiệp định thương mại tự do Việt Nam-Chile đã mang lại những cơ hội to lớn cho tăng trưởng thương mại giữa hai nước. Các mặt hàng như giày dép, quần áo, đồ gỗ, cà phê của Việt Nam cũng như cá hồi, nho, sê-ri, gỗ thông và bột giấy... của Chile sẽ tiếp tục tăng kim ngạch do được giảm thuế nhập khẩu. Ngoài ra, Việt Nam còn được kỳ vọng là cửa ngõ cho hàng hóa Chile thâm nhập thị trường ASEAN và Chile là cửa ngõ cho hàng Việt Nam vào Mỹ Latinh.

Tình hình đầu tư giữa Việt Nam - Chile

Tính tới ngày 30/09/2024, Chile có 4 dự án đầu tư tại Việt Nam với tổng số vốn đăng ký là 0,3 triệu USD đứng thứ 37 trong tổng số 148 quốc gia và vùng lãnh thổ đang hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

Triển vọng thị trường

Ngành nông nghiệp

Chile đã áp dụng một chính sách thương mại nhằm mở rộng và đa dạng hóa thị trường cho các sản phẩm nông nghiệp và thực phẩm của mình. Chile có 33 hiệp định thương mại quốc tế cho 65 thị trường.

Các mặt hàng xuất khẩu nông nghiệp chính của Chile bao gồm rượu vang, trái cây tươi, sản phẩm sữa, cá hồi, thịt lợn, gia cầm và sản phẩm lâm nghiệp. Năm 2022, nông nghiệp và các ngành liên quan chiếm 26,9% tổng xuất khẩu của Chile (26,9 triệu USD), 8,5% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) (27,5 tỷ USD) và sử dụng khoảng 10% lực lượng lao động của Chile.

Ngành công nghiệp chế biến thực phẩm của Chile phát triển mạnh, tạo ra 23,3 tỷ USD hàng năm và dự kiến sẽ tăng trưởng 35% vào năm 2030. Các sản phẩm thực phẩm lành mạnh, thực phẩm cao cấp, thực phẩm chế biến sẵn và bữa ăn sẵn sàng cho thấy tiềm năng tăng trưởng lớn trên thị trường Chile. Người tiêu dùng Chile ngày càng quan tâm đến các vấn đề liên quan đến sức khỏe trong khi ngành công nghiệp chế biến thực phẩm tiếp tục thích ứng với luật dán nhãn dinh dưỡng, chi phí lao động cao hơn và người tiêu dùng tinh tế, tất cả đều tạo ra những thách thức nhưng cũng là cơ hội cho các sản phẩm và nguyên liệu giá trị gia tăng cao của nước ngoài.

Ngành công nghiệp thực phẩm chế biến của Chile

Năm 2022, chế biến thực phẩm và đồ uống chiếm 15,2% tổng xuất khẩu của Chile, đạt 15 tỷ USD. Ngành công nghiệp chế biến thực phẩm là ngành xuất khẩu kinh tế lớn thứ hai sau khai thác mỏ. Theo ProChile, Cơ quan Xúc tiến Xuất khẩu Chile, ngành chế biến thực phẩm sử dụng hơn hai triệu lao động.

Các nhà chế biến thực phẩm Chile bán sản phẩm của họ cả trong nước và quốc tế. Cơ

quan Xúc tiến Đầu tư Nước ngoài của Chile (InvestChile) báo cáo rằng 54% tổng sản lượng thực phẩm của Chile dành cho thị trường nội địa và 46% được xuất khẩu sang hơn 180 quốc gia trên toàn thế giới. Ngành công nghiệp chế biến thực phẩm và đồ uống của Chile bao gồm hơn 98.890 công ty chế biến thực phẩm. Một số công ty lớn quốc tế sử dụng các nhà máy sản xuất của họ tại Chile để phục vụ các thị trường khác ở Mỹ Latinh. Các công ty chế biến thực phẩm Chile bán 60% tất cả các sản phẩm thực phẩm chế biến cho các siêu thị và siêu thị lớn. Một tỷ lệ nhỏ hơn, 38%, thực phẩm đóng gói được bán thông qua các nhà bán lẻ nhỏ hơn như cửa hàng nhỏ và các chuyên gia thực phẩm/đồ uống.

Có ba lý do chính khiến các công ty Chile nhập khẩu sản phẩm và nguyên liệu thực phẩm: (1) Nếu sản phẩm không có sẵn trong nước thông qua sản xuất địa phương (2) nếu nhập khẩu rẻ hơn so với mua trong nước; hoặc (3) nếu sản phẩm nhập khẩu có chất lượng cao hơn so với sản phẩm có sẵn trên thị trường nội địa.

Luật Thành phần Dinh dưỡng Thực phẩm của Chile được thực hiện vào năm 2016. Luật này yêu cầu dán nhãn cho các sản phẩm thực phẩm có hàm lượng đường, chất béo bão hòa, calo và natri cao. Ngành công nghiệp thực phẩm Chile liên tục tìm kiếm các công thức tránh dán nhãn bắt buộc này theo quy định của luật.

Thị trường thực phẩm bán lẻ

Chile là một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất của Mỹ Latinh trong thập kỷ qua, cho phép đất nước này có một ngành công nghiệp bán lẻ thực phẩm hiện đại và năng động. Doanh số bán lẻ thực phẩm đạt 26,8 tỷ USD vào năm 2022, tăng 12% so với năm 2021. Doanh số bán thực phẩm siêu thị đạt 14,9 tỷ USD và chiếm 55,5% tổng doanh số bán lẻ thực phẩm năm 2021. Đại dịch COVID-19 thúc đẩy mua sắm trực tuyến tăng lên, đặc biệt là đối với thực phẩm tạp hóa và dịch vụ thực phẩm tiêu dùng.

Có 5 nhóm bán lẻ chính ở Chile: Falabella, Cencosud, Walmart Chile, Ripley và La

Polar, Falabella và Cencosud có cửa hàng bách hóa, home center (khi bạn cần mua một món đồ gia dụng hay những món đồ tạp hóa khác dùng trong mọi sinh hoạt gia đình thì Home Center chính là lựa chọn hàng đầu) và siêu thị/siêu thị lớn. Siêu thị của Chile hiện đại và có tính cạnh tranh cao.

Các chuỗi siêu thị Chile sử dụng hai hệ thống để cung cấp sản phẩm trong cửa hàng: (1) phân phối thông qua nhà cung cấp, nơi nhà cung cấp giao hàng trực tiếp đến từng cửa hàng và phân phối tập trung, (2) nơi nhà cung cấp giao hàng đến trung tâm phân phối sau đó cung cấp cho từng cửa hàng.

Các sản phẩm thực phẩm và đồ uống nhập khẩu cho lĩnh vực bán lẻ thực phẩm có thể nhập khẩu vào Chile thông qua các kênh sau:

- **Nhập khẩu trực tiếp:** Các chuỗi siêu thị lớn nhập khẩu trực tiếp từ các nhà sản xuất/xuất khẩu nước ngoài và sở hữu hầu hết các siêu thị bán buôn, sau đó phân phối lại cho các cửa hàng nhỏ hơn. Họ vận hành các trung tâm phân phối lớn cung cấp cho toàn quốc.
- **Nhập khẩu gián tiếp:** Nhà phân phối và nhà bán buôn nhập khẩu sản phẩm để phân phối cho các cửa hàng bán lẻ. Hầu hết các cửa hàng độc lập lấy sản phẩm của họ với giá chiết khấu từ các nhà bán buôn. Họ đóng vai trò trung gian vì các cửa hàng nhỏ hơn không có khả năng hậu cần để nhập khẩu.

Các yếu tố quan trọng đối với quyết định mua hàng của người tiêu dùng Chile là vị trí cửa hàng, giá cả và các hoạt động khuyến mãi. Người tiêu dùng Chile có thông tin đầy đủ, họ so sánh giá cả và tìm kiếm các chương trình khuyến mãi và sự đa dạng sản phẩm trước khi mua hàng. Một khía cạnh quyết định đang thúc đẩy hành vi của người tiêu dùng là sự đổi mới và áp dụng công nghệ mới. Chile có quyền truy cập internet rộng rãi và quyền truy cập rộng rãi vào công nghệ điều này thúc đẩy người tiêu dùng Chile mua sắm trực tuyến.

Kích thước hộ gia đình đã dần giảm ở các thành phố Chile. Các gia đình lớn ít phổ biến

hơn và các hộ gia đình một người ngày càng phổ biến hơn. Xu hướng này đang định hình cách người Chile mua thực phẩm và nhu cầu dịch vụ ăn uống. Các hộ gia đình nhỏ hơn với ít không gian lưu trữ hơn thường xuyên mua hàng từ các cửa hàng tạp hóa gần nhà hoặc nơi làm việc của họ.

Ngành Khách sạn, Nhà hàng và Du lịch

Ngành dịch vụ ăn uống của Chile gắn chặt với ngành khách sạn và du lịch và đã tăng trưởng đều đặn trong thập kỷ qua. Thật không may, đại dịch COVID-19 đã tác động lớn đến ngành khách sạn và nhà hàng (HRI) của Chile khi khách du lịch quốc tế đến Chile ít và các hạn chế vệ sinh buộc nhiều doanh nghiệp HRI phải đóng cửa tạm thời và vĩnh viễn. Đối với các nhà hàng, việc đặt hàng trực tuyến phát triển từ gần như không đáng kể vào năm 2019 lên chiếm 23% giá trị vào năm 2022. Điều này có nghĩa là để thành công, các nhà hàng cần phải phát triển sự hiện diện của mình lên trực tuyến.

Mặc dù tác động kinh tế tiêu cực chung của đại dịch COVID-19, Chile vẫn mang đến những cơ hội tuyệt vời cho xuất khẩu thực phẩm và đồ uống, đặc biệt là đối với các công ty nước ngoài đang tìm cách mở rộng xuất khẩu sang các lĩnh vực bán lẻ và HRI của Chile. Người tiêu dùng Chile đánh giá cao các sản phẩm thực phẩm và đồ uống có chất lượng cao.

Khuyến nghị kinh doanh và thủ tục nhập khẩu

Các nhà xuất khẩu tiềm năng nên tiến hành nghiên cứu thị trường, bao gồm việc xác định các mối quan hệ kinh doanh phù hợp và các quy định nhập khẩu của Chile để nắm bắt thành công các cơ hội thị trường và vượt qua các thách thức thị trường.

Triển lãm thương mại có thể giúp các công ty liên hệ với nhà phân phối/đại lý bán hàng địa phương, người mua và doanh nhân, đồng thời làm quen với đối thủ cạnh tranh địa phương. Trong trường hợp các công ty mới thâm nhập thị trường, các nhà xuất khẩu nên chuẩn bị các chương trình khuyến mãi tại cửa hàng và trên phương tiện truyền thông để

người tiêu dùng làm quen với sản phẩm của họ. Một lựa chọn khác cho các nhà xuất khẩu là tham gia các đoàn thương mại do khu vực/vùng tổ chức.

Các nhà xuất khẩu nên điều chỉnh sản phẩm của mình theo sở thích địa phương và nếu có thể, chuẩn bị tài liệu quảng cáo bằng tiếng Tây Ban Nha, đồng thời phân bổ ngân sách cụ thể để quảng bá sản phẩm của họ tại địa phương. Các nhà xuất khẩu nên phát triển một chiến dịch tiếp thị phù hợp thông báo cho người tiêu dùng về nguồn gốc của thương hiệu. Các khẩu hiệu và tài liệu tiếp thị nên sử dụng bằng tiếng Tây Ban Nha. Mặc dù các quy định tương đối minh bạch, nhưng những thay đổi không được công bố rộng rãi. Do đó, nhà xuất khẩu hoặc đại diện của họ phải theo dõi công báo chính thức (Diario Oficial), nơi đăng tải những thay đổi định kỳ. Trang web của Bộ Nông nghiệp và Bộ Y tế là những nguồn tài nguyên bổ sung mà các nhà xuất khẩu nước ngoài có thể tham khảo. Nhãn tiếng Tây Ban Nha là bắt buộc đối với tất cả các sản phẩm.

Cơ hội

Ngũ cốc (lúa mì, ngô); Phô mai và kem; Thức ăn cho thú cưng; Thức ăn gia súc (bột gluten ngô, sản phẩm đậu nành); Bia; Rượu mạnh; Thịt bò; Thịt lợn; Thực phẩm ăn nhẹ; Nước sốt, gia vị hỗn hợp và gia vị; Bột và tinh bột; Mỡ và dầu động vật và thực vật; Pepton và protein khác; Đậu (đậu, đậu lăng, đậu garbanzo).

Ngành thiết bị nông nghiệp

Với điều kiện địa lý và khí hậu thuận lợi cho sản xuất thực phẩm và do vị trí của đất nước ở Nam bán cầu, sản xuất nông nghiệp của Chile trái mùa với các thị trường tiêu thụ chính ở Bắc bán cầu. Mạng lưới rộng lớn các hiệp định thương mại cho phép các sản phẩm của Chile tiếp cận ưu đãi với khoảng 88% GDP toàn cầu.

Ngành nông nghiệp kinh doanh đang chịu áp lực tăng năng suất bền vững bằng cách sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên khan hiếm, chẳng hạn như nước. Biến đổi khí hậu đang gây ra những tác động tiêu cực nghiêm trọng, bao gồm hạn hán kéo dài

14 năm, đã có dấu hiệu giảm bớt vào năm 2023. Nông nghiệp Chile sử dụng 72% nguồn nước của đất nước và cần giảm lượng nước sử dụng. Tác động tồi tệ hơn ở miền bắc và miền trung Chile, nơi thâm hụt lượng mưa dao động từ 20% đến 90%, tùy thuộc vào từng khu vực. Ở miền nam Chile, nông dân đã đầu tư vào các dự án tưới tiêu để duy trì mức sản xuất trong mùa hè khô hạn, áp dụng công nghệ mới để tạo điều kiện khoan sâu hơn và khai thác lượng nước lớn hơn, làm cạn kiệt nguồn nước ngầm. Nông nghiệp và sản xuất thực phẩm phải đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng am hiểu, những người này đòi hỏi cây trồng được sản xuất và chế biến theo cách bền vững. Các sáng kiến Kinh tế tuần hoàn (CE) là một công cụ mà ngành công nghiệp này đang thực hiện để đóng vòng tuần hoàn chất dinh dưỡng và giảm thiểu lượng thải ra môi trường.

Trong vài năm qua, tình trạng thiếu hụt nguồn lao động đã trở thành một thách thức vì người lao động đang chọn những công việc có mức lương cao hơn và ít cường độ lao động hơn. Việc di cư trái phép đã trở thành một vấn đề nhạy cảm làm ảnh hưởng đến sự sẵn có của lao động nước ngoài mà ngành này đang phụ thuộc vào. Ước tính sự sụt giảm về nguồn lao động cho ngành nông cho mùa thu hoạch tháng 9 - tháng 3 sắp tới từ 40% đến 60%.

Hầu hết các trang trại ở Chile đều nhỏ với khối lượng sản xuất nhỏ, phù hợp hơn với máy móc được thiết kế và sản xuất tại châu Âu. Vì chi phí năng lượng là một trong những chi phí cao nhất ở Mỹ Latinh, nên Chile cần có thiết bị tiết kiệm năng lượng để giảm chi phí sản xuất và duy trì khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Do đại dịch COVID-19, chi phí nguyên liệu thô và vận chuyển đã tăng lên, tác động đến giá của hầu hết các thiết bị và công cụ được sử dụng trong sản xuất nông nghiệp.

Các phân ngành trong ngành thiết bị nông nghiệp

Nước

Cơ sở hạ tầng tưới tiêu là cần thiết để tối đa hóa hiệu quả sử dụng nước. Hệ thống tưới

tiêu hiệu quả cao và cạnh tranh về chi phí; hệ thống quản lý nước hiệu quả và xử lý dữ liệu; thiết bị/hệ thống tiết kiệm nước; cảm biến lưu lượng nước và hệ thống điều khiển và thiết bị.

Hệ thống/thiết bị lưu trữ nước; hệ thống và vật tư vận chuyển nước, ví dụ như các lớp lót kênh, đường hầm và hồ chứa ngầm. Hệ thống lưu trữ nước di động lớn thay thế các hồ chứa nước; hệ thống vận chuyển và lưu trữ nước; hệ thống thu gom nước mưa và công nghệ lưu trữ; thu thập và xử lý dữ liệu.

Công nghệ thông minh

- Thiết bị nông nghiệp thông minh: Máy móc nông nghiệp nói chung thay thế lao động; công nghệ và thiết bị cho các quy trình nông nghiệp như trồng trọt, tưới nước, bón phân; hệ thống/phần mềm thu thập và xử lý dữ liệu.
- Thiết bị và phụ kiện nông nghiệp chính xác để sử dụng tối thiểu tài nguyên, đạt hiệu suất tối ưu với tác động tối thiểu đến môi trường.
- Thiết bị thu thập dữ liệu sản xuất nông nghiệp, cảm biến, xử lý/phân tích và truyền tải.
- Thiết bị/máy bay không người lái để theo dõi điều kiện sản xuất, đề xuất quy trình cải tiến và tăng năng suất cây trồng; máy bay không người lái để hành động khi phát hiện ra các vấn đề (ví dụ, sử dụng thuốc trừ sâu khi phát hiện ra sâu bệnh cụ thể).
- Công nghệ, thiết bị và vật tư để truy xuất nguồn gốc cây trồng.
- Cơ giới hóa các quy trình nông nghiệp bao gồm thiết bị thu hoạch trái cây tươi và các máy móc khác để thay thế lao động.
- Thiết bị chế biến sau thu hoạch: Rửa, chọn, đóng gói.
- Máy móc và thiết bị tiết kiệm năng lượng (giảm mức tiêu thụ năng lượng).
- Máy móc và thiết bị thân thiện với môi trường (giảm tác động đến môi trường và mang lại tính bền vững cao hơn).

- Thiết bị chế biến có yêu cầu tiêu thụ nước thấp.

Các thiết bị nông nghiệp Khác

- Phân bón và thuốc trừ sâu tự nhiên, không hóa chất.
- Chất cải tạo đất tự nhiên; sản phẩm tự nhiên cho sức khỏe đất và động vật.
- Chất hỗ trợ không hóa chất cho sản xuất nông nghiệp.
- Cơ sở hạ tầng, công nghệ, vật tư và hệ thống nông nghiệp đô thị.
- Công nghệ/vật tư liên quan đến sản xuất hữu cơ.

Cơ hội

Năm 2021, Bộ Nông nghiệp và Bộ Công trình Công cộng đã lập ngân sách 6 tỷ USD cho việc xây dựng 26 hồ chứa, đập nước và một phần trợ cấp cho các dự án tưới tiêu. Việc xây dựng đập nước mất trung bình 15 năm từ thiết kế đến hoàn thành, do quá trình hành chính dài dòng bao gồm các nghiên cứu tác động môi trường và sự cho phép của một số cơ quan chính phủ và bộ ngành. Để tinh giản quy trình cấp phép, dự luật đang được xem xét để đẩy nhanh việc cấp phép cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng quan trọng. Nước khử muối được sử dụng ở miền bắc Chile để cung cấp cho các thành phố và hoạt động khai thác mỏ. Các nhà máy khử muối đa mục đích đang được xây dựng để phục vụ tiêu dùng của con người, nông nghiệp và công nghiệp (bao gồm cả hoạt động khai thác mỏ).

Chile cởi mở với các công nghệ đổi mới để thay thế nguồn lao động khan hiếm và chi phí cao, đồng thời cải thiện hiệu quả sử dụng nước. Thiết bị tự động như máy kéo không người lái (để trồng trọt, thu hoạch, khử trùng và diệt cỏ) và robot/công nhân đang được sử dụng và thị trường đang khao khát các thế hệ thiết bị robot mới và cải tiến. Máy bay không người lái được sử dụng để khử trùng, phun thuốc trừ sâu và thu thập dữ liệu về tình trạng đất đai, khả năng cấp nước, điều kiện thu hoạch. Thế hệ máy bay không người lái tiếp theo với tính năng cải thiện để giải quyết các vấn đề được phát hiện sẽ hoạt động tốt trên thị trường. Thị trường hiện tại đối với máy móc và thiết bị chuyên dụng và tiết

kiệm năng lượng là một triển vọng tốt nhất vì ngoài việc giảm lao động, còn tiết kiệm năng lượng và giảm chi phí sản xuất. Năng suất đã được cải thiện trong những năm gần đây nhưng cần cải thiện thêm bằng cách sử dụng máy móc hiệu quả hơn, công nghệ xanh, hệ thống tưới tiêu, phân bón tự nhiên và chất cải tạo đất.

Nông nghiệp Chile tập trung vào tính bền vững, khả năng truy xuất nguồn gốc và sản xuất các sản phẩm tuân thủ các tiêu chuẩn của 'thương hiệu Chile'. Sản xuất hữu cơ tiếp tục tăng và có thị trường trong nước và quốc tế tốt, tăng cơ hội cho phân bón và thuốc trừ sâu tự nhiên. Sản xuất nông nghiệp của Chile hướng đến mục tiêu xanh nhất có thể để có được giá trị tốt hơn cho hàng xuất khẩu của mình đồng thời góp phần tạo ra môi trường lành mạnh và bền vững. Nông nghiệp đô thị và nông nghiệp theo chiều dọc (vertical agriculture) vẫn chưa phát triển nên có nhiều cơ hội để giới thiệu các hệ thống và sản phẩm liên quan.

Ngành Công nghệ Thông tin

Ngành Công nghệ thông tin (CNTT) là một trong những ngành triển vọng nhất của Chile với tiềm năng tăng trưởng cao nhất trong khu vực. Theo Technavio, thị trường CNTT dự kiến sẽ tăng trưởng 3,9 tỷ USD từ năm 2022 - 2027, với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) là 8,55%. Sự tăng trưởng này chịu ảnh hưởng của việc tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) của các công ty Chile, sự gia tăng của thông tin kỹ thuật số và phân khúc dịch vụ CNTT bao gồm giáo dục và đào tạo, tư vấn, phát triển và tích hợp, cũng như hỗ trợ phần cứng và phần mềm. Theo International Data Corporation (IDC), chi tiêu cho CNTT là 8,2 tỷ USD tại Chile vào năm 2022 và dự kiến sẽ tăng 5,5% vào năm 2024.

Chile có tỷ lệ thâm nhập kết nối di động cao nhất trong khu vực với 147% hoặc 28,84 triệu kết nối di động. Quá trình chuyển đổi sang 5G vẫn đang tăng lên do mở rộng sang các mạng mới và nhu cầu về các dịch vụ kết nối tốc độ cao ngày càng tăng. Tỷ lệ thâm nhập Internet ở Chile, tính theo tỷ lệ phần trăm dân số, là cao nhất ở Mỹ Latinh với 91% với 17,7 triệu người dùng thường xuyên.

Vào tháng 5 năm 2022, Chính phủ Chile đã trình bày Chile Digital 2035, một chiến lược mới tập trung vào việc giảm bất bình đẳng kỹ thuật số và hướng dẫn quá trình chuyển đổi kỹ thuật số của đất nước bằng cách thúc đẩy quyền kỹ thuật số, phát triển cơ sở hạ tầng, an ninh mạng và số hóa khu vực công. Tính đến năm 2022, 86% dịch vụ công được số hóa với mục tiêu đạt 95% vào năm 2025 và 100% vào năm 2035.

Thách thức lớn đối với ngành CNTT vẫn là tình trạng thiếu hụt các chuyên gia. Theo Cơ quan Đào tạo và Việc làm Quốc gia (SENCE), tính đến giữa năm 2022, Chile sẽ thiếu hụt khoảng 6.000 chuyên gia CNTT hàng năm. Theo một nghiên cứu do Fundacion Pais Digital và Accenture thực hiện, Chile có thể mất gần 13 tỷ USD tăng trưởng vào năm 2030 nếu người dân Chile không chuẩn bị cho các kỹ năng cần thiết trong ngành. Vào ngày 15 tháng 3 năm 2022, dự luật An ninh mạng và Cơ sở hạ tầng quan trọng đã được đưa ra tại Thượng viện Chile. Dự luật an ninh mạng toàn diện này nhằm mục đích cải thiện các cấu trúc và biện pháp bảo mật trong các tổ chức công và tư. Dự luật nêu rõ các tiêu chuẩn quản lý để ngăn chặn các cuộc tấn công mạng và bảo vệ các tổ chức công và tư là mục tiêu của các cuộc tấn công mạng. Dự luật cũng nhằm mục đích tăng cường hợp tác giữa các cơ quan chính phủ khác nhau. Vào tháng 10 năm 2022, Thượng viện Chile đã thông qua dự luật và dự luật hiện đang được thảo luận tại Hạ viện Chile.

Các phân ngành trong ngành CNTT

Điện toán đám mây và Internet vạn vật (IoT): Các dịch vụ đám mây đã giúp đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số ở Chile, để có tính di động liên tục trong luồng dữ liệu của họ và tăng năng suất. Theo IDC, 53% các công ty ở Chile sẽ tăng ngân sách di chuyển lên đám mây vào năm 2023.

Phần mềm và dịch vụ phần mềm: Theo IDC, phân khúc này sẽ có mức tăng trưởng hàng năm là 9,4%, đạt tổng giá trị 1,4 tỷ USD vào năm 2023.

An ninh mạng: Theo Fortinet, Chile đã có khoảng 14 triệu nỗ lực tấn công mạng vào năm

2022. Từ tháng 1 đến tháng 6 năm 2023, 37.000 cuộc tấn công bằng phần mềm tổng tiền đã được ghi nhận, tăng 208% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trí tuệ nhân tạo: Bộ Khoa học, Công nghệ, Kiến thức và Đổi mới của Chile đã ban hành Chính sách quốc gia về trí tuệ nhân tạo vào năm 2021, trong đó nêu rõ các mục tiêu chiến lược trong 10 năm tới. Chính sách này có ba trụ cột: thúc đẩy các yếu tố cần thiết cho sự phát triển của AI, thúc đẩy sự phát triển và áp dụng AI và đạo đức, an ninh. Chính sách này đã được Bộ cập nhật và được trình bày trong Hội nghị thượng đỉnh về trí tuệ nhân tạo, được tổ chức tại Chile vào ngày 23-24 tháng 10 năm 2023.

Cơ hội

Chuyển đổi số: Vào tháng 12 năm 2022, chính phủ Chile đã công bố tăng 64% ngân sách được phân bổ cho quá trình số hóa Nhà nước vào năm 2023. Điều này chuyển thành khoản đầu tư gần 10 triệu USD để tối ưu hóa các dịch vụ và chức năng của các văn phòng chính phủ. Dự kiến sẽ đạt được chuyển đổi số hoàn toàn vào năm 2027.

Dữ liệu lớn/Phân tích: Dữ liệu lớn đã là một mục tiêu được triển khai tại các công ty Chile. Đạt được mức độ phân tích dữ liệu cao để cải thiện các quyết định ảnh hưởng đến kết quả của cả công ty tư nhân và công ty đại chúng.

Triển khai 5G: Khi việc áp dụng 5G ngày càng tăng, nhu cầu về các giải pháp IoT mới dự kiến sẽ tăng lên và đòi hỏi phải xây dựng và triển khai các mạng và hệ thống mới. Theo Thứ trưởng Viễn thông (SUBTEL), phạm vi phủ sóng 5G sẽ đạt 90% dân số vào năm 2025.

An ninh mạng: Về an ninh mạng, Chile có mức độ trưởng thành nổi bật trong khu vực. Theo Diễn đàn An ninh mạng IDC, thị trường an ninh mạng tại Chile dự kiến sẽ tăng trưởng ở tốc độ CAGR là 10,5% trong giai đoạn 2022-2024. Khi thị trường an ninh mạng phát triển, các công ty đầu tư nhiều hơn và nhận thức rõ hơn về sự liên quan của nó. Đồng thời, việc triển khai và áp dụng 5G mang đến những lỗ hổng và rủi ro mới.

Trí tuệ nhân tạo: Theo Trung tâm Trí tuệ nhân tạo quốc gia, Chile dẫn đầu sự phát triển của AI. Accenture đã lưu ý rằng 70% các công ty địa phương đã sử dụng các công cụ AI để cải thiện quy trình của họ.

Trung tâm dữ liệu: Sự gia tăng của số hóa và thương mại trực tuyến đã thúc đẩy sự gia tăng mạnh mẽ trong việc phát triển các trung tâm dữ liệu, nơi Chile được định vị là trung tâm chính của Mỹ Latinh. Theo Colliers, trong ba năm tới, ước tính diện tích chiếm dụng của các trung tâm dữ liệu sẽ tăng 400%.

Ngành năng lượng

Chile đặt mục tiêu đạt mức trung hòa carbon vào năm 2050. Các công ty phát điện đã chính thức cam kết đóng cửa các nhà máy nhiệt điện vào năm 2040. Ngoài ra, trong số các chương trình hàng đầu của chính phủ được vạch ra để hỗ trợ mục tiêu này là thúc đẩy lưu trữ năng lượng.

Chile có một số mục tiêu Hydro xanh dài hạn và ngắn hạn. Mục tiêu dài hạn là trở thành nước xuất khẩu hydro hàng đầu thế giới vào năm 2050. Trong ngắn hạn, quốc gia này đặt mục tiêu có 10 - 12 dự án hydro xanh đang được phát triển vào cuối năm 2026.

Theo một nghiên cứu do Hiệp hội Năng lượng tái tạo Chile (ACERA) công bố, đến năm 2030, chính phủ đặt mục tiêu có 70% mức tiêu thụ năng lượng đến từ các nguồn năng lượng tái tạo, tăng từ mức 33% hiện tại. ACERA lưu ý rằng trong khoảng thời gian từ năm 2022 đến năm 2025, dự kiến sẽ lắp đặt hơn 5,0 gigawatt (GW) điện tái tạo mỗi năm. Luật 20.571 của Chile khuyến khích việc phát điện của chủ sở hữu nhà ở với công suất lắp đặt lên đến 100 kilowatt (KW).

Ngành điện của Chile, bao gồm sản xuất, truyền tải và phân phối, do các công ty trong và ngoài nước sở hữu và điều hành.

Tính đến tháng 12 năm 2022, Nhà điều hành hệ thống độc lập của Chile (Coordinador

Electrico Nacional hoặc CEN), báo cáo công suất điện lắp đặt là 33.218 megawatt (MW), tăng 7,6% so với năm trước. Trong tổng số này, 7.907 MW là năng lượng mặt trời, tăng 27,6% so với năm 2021 và 4.328 MW là năng lượng gió, tăng 22,4% so với năm trước. Trong tháng 11 năm 2022, chi phí biên trung bình của năng lượng tại nút Quillota 220 kilovolt trong Lưới điện phía Bắc là 93,5 MW/giờ.

Các ngành trong ngành năng lượng bao gồm:

- Tua bin gió.
- Tấm pin quang điện và bộ biến tần.
- Hệ thống lưu trữ pin.
- Cáp đường dây truyền tải HV-AC & HV-DC và trạm chuyển đổi.
- Thiết bị giám sát đường dây truyền tải.
- Nhà máy điện phân, thiết bị và phụ tùng.
- Thiết bị lưu trữ và vận chuyển hydro.
- Dịch vụ và công nghệ giảm lượng khí thải carbon.
- Dịch vụ tháo dỡ nhà máy điện than.
- Công nghệ và dịch vụ lưới điện thông minh.
- Công nghệ và dịch vụ giám sát và an ninh lưới điện.
- Thiết bị an toàn cá nhân.

Cơ hội

Theo Hiệp hội Hydrogen, hiện có sáu dự án Hydrogen Xanh ở các giai đoạn phát triển khác nhau với tổng vốn đầu tư kết hợp là hơn 130 triệu USD. Trong giai đoạn 2022-25, theo CEN, tổng vốn đầu tư vào các dự án phát triển truyền tải sẽ là 3 tỷ USD.

Chương 5: Qui định thương mại, hải quan và tiêu chuẩn

Thuế nhập khẩu theo FTA Việt Nam – Chile

Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014, hàng hóa Việt Nam xuất khẩu sang Chile sẽ bắt đầu được hưởng ưu đãi thuế quan theo Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Chile. Theo Hiệp định FTA Việt Nam – Chile, Chile cam kết xóa bỏ thuế quan đối với 99,62% số dòng thuế (chiếm 100% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Chile năm 2007) trong thời gian không quá 10 năm.

Trong đó, 83,54% số dòng thuế (chiếm 81,8% trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam) sẽ được hưởng thuế 0% ngay sau khi Hiệp định có hiệu lực. Danh mục này đã bao gồm những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam vào Chile như: thủy sản, cà phê, chè đen, dầu thô, rau quả tươi và chế biến, thịt gia súc, gia cầm đông lạnh và chế biến, một số mã hàng dệt may, giày dép.

537 dòng thuế (chiếm 6,96% số dòng thuế và 4,6% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vào Chile) sẽ được hạ thuế về 0% trong vòng 5 năm sau khi Hiệp định có hiệu lực. 704 dòng thuế nữa (chiếm 9,12% số dòng thuế và 13,6% kim ngạch) sẽ được hạ về 0% trong vòng 10 năm. Danh mục loại trừ của Chile chỉ có 29 dòng thuế (chiếm 0,38% số dòng thuế và là những mặt hàng Việt Nam chưa xuất khẩu vào Chile).

Việt Nam cũng cam kết xóa bỏ thuế quan đối với 87,8% số dòng thuế (chiếm 91,22% kim ngạch nhập khẩu từ Chile năm 2007) trong vòng 15 năm. 12,2% số dòng thuế còn lại sẽ không xóa bỏ thuế, được chia vào ba danh mục: (1) Danh mục loại trừ gồm 374 dòng thuế (chiếm 4,08% số dòng thuế) trong đó có các mặt hàng: xăng dầu, đường, lốp cũ, vải vụn, ô tô (xe con, dưới 10 chỗ, thiết kế đặc biệt, trên 10 chỗ), quần áo cũ, rác thải y tế - công nghiệp, tàu thuyền đánh bắt thủy sản dưới 250 T, thuốc lá điều...; (2) Danh mục giữ

nguyên thuế suất cơ sở: 309 dòng thuế (chiếm 3,37% số dòng thuế) gồm các mặt hàng: cánh và đuôi gà và phụ phẩm, bã rượu vang, cặn rượu, đồ uống có rượu khác, động cơ bộ phận phụ tùng ô tô – xe máy, tấm thép đen, thép cơ khí chế tạo, xe máy, xe tải...; (3) Danh mục chỉ thực hiện cắt giảm thuế một phần gồm 435 dòng thuế (chiếm 4,75% số dòng thuế).

Một số hàng hóa nhập khẩu phải chịu thuế “hàng xa xỉ” ở mức 15% giá trị hàng nhập khẩu. Các loại hàng hóa này bao gồm bia, sưa, rượu các loại; vàng, bạch kim, chế phẩm từ ngà voi; trang sức và đá quý tự nhiên hay tổng hợp; lông thú chất lượng cao; nhà di động dùng cho xe kéo; trứng các muối và các chế phẩm; các sản phẩm pháo, như pháo hoa, bộc phá, và tương tự (trừ sản phẩm dùng cho công nghiệp, khai khoáng hay nông nghiệp); vũ khí hơi và phụ kiện (trừ vũ khí săn bắn dưới nước); thảm cao cấp và sản phẩm tương tự. Nhiều sản phẩm chịu thuế rất cao như thuốc lá, xì-gà. Mọi sản phẩm đều chịu thuế giá trị gia tăng 19% (IVA).

Thuế nhập khẩu theo FTA Việt Nam – Chile trong CPTTP

Các nước CPTTP cam kết xóa bỏ hoàn toàn từ 97% đến 100% số dòng thuế nhập khẩu đối với hàng hóa có xuất xứ từ Việt Nam, tùy theo cam kết của từng nước. Gần như toàn bộ hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam vào các nước CPTTP khác sẽ được xóa bỏ thuế nhập khẩu hoàn toàn ngay khi Hiệp định có hiệu lực hoặc theo lộ trình. Một số cam kết thuế nhập khẩu của các đối tác CPTTP như sau:

- Chile cam kết xóa bỏ 95,1% số dòng thuế ngay khi Hiệp định có hiệu lực, tương đương 60,2% kim ngạch nhập khẩu từ Việt Nam và sẽ xóa bỏ thuế quan đối với 99,9% số dòng thuế vào năm thứ 8 kể từ khi Hiệp định có hiệu lực.

Cam kết của các nước theo một số nhóm hàng

Giày dép

78% kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang Ca-na-đa sẽ được hưởng thuế suất 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực hoặc được hưởng mức cắt giảm 75% so với mức thuế suất hiện tại. Riêng giày da lần đầu tiên được Nhật Bản cam kết trong hiệp định thương mại tự do sẽ được giảm dần đều và xóa bỏ thuế nhập khẩu vào năm thứ 16 kể từ khi Hiệp định có hiệu lực. Thuế nhập khẩu giày dép vào Mê-hi-cô và Pê-ru cũng được giảm dần đều và xóa bỏ vào năm thứ 16 kể từ khi Hiệp định có hiệu lực.

Thủy sản

Các mặt hàng thủy sản sẽ được hưởng thuế suất 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực khi xuất khẩu sang Ca-na-đa và Nhật Bản. Nhiều mặt hàng thủy sản trước chưa được cam kết xóa bỏ thuế quan trong hiệp định Việt Nam – Nhật Bản và ASEAN – Nhật Bản sẽ được hưởng thuế 0% khi xuất khẩu sang Nhật Bản, trong đó một số loài cá tuyết, surimi, tôm, cua ... sẽ được hưởng thuế suất 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực. Cá tra, cá basa là mặt hàng thủy sản duy nhất xuất khẩu lớn sang Mê-hi-cô sẽ được hưởng thuế 0% vào năm thứ 3 kể từ khi Hiệp định có hiệu lực.

Gạo

Với việc được hưởng thuế suất 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực, gạo sẽ có khả năng tiếp cận và tăng trưởng tại thị trường Ca-na-đa. Mê-hi-cô cũng là thị trường mới, xuất khẩu khoảng 70.000 tấn/năm và sẽ được hưởng thuế 0% vào năm thứ 11 kể từ khi Hiệp định có hiệu lực. Riêng gạo xuất khẩu sang Nhật Bản vẫn chịu sự điều chỉnh bởi hạn ngạch thuế quan theo cam kết của Nhật Bản trong WTO. Tuy nhiên, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam và Bộ Nông nghiệp Nhật Bản đã ký Thỏa thuận Hợp tác Phát triển Chuỗi Giá trị Gạo nhằm cải thiện khả năng gạo Việt Nam trúng thầu hạn ngạch thuế quan WTO của Nhật.

Cà phê, chè, hạt tiêu, hạt điều

Các mặt hàng này sẽ được hưởng mức thuế suất 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực.

Riêng Mê-hi-cô xóa bỏ thuế cà phê hạt Robusta vào năm thứ 16 kể từ khi Hiệp định có hiệu lực, cà phê hạt Arabica và cà phê chế biến giảm mức thuế suất 50% so với mức thuế hiện hành vào năm thứ 5 và năm thứ 10 kể từ khi Hiệp định có hiệu lực.

Đồ gỗ

Xuất khẩu đồ gỗ nội ngoại thất sang các nước Ca-na-đa, Pê-ru sẽ được hưởng mức thuế suất 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực.

Cam kết thuế nhập khẩu của Việt Nam

Việt Nam cam kết một biểu thuế chung cho tất cả các nước CPTPP. Theo đó, Việt Nam sẽ xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với 66% số dòng thuế ngay khi Hiệp định có hiệu lực và 86,5% số dòng thuế sau 3 năm kể từ khi Hiệp định có hiệu lực. Các mặt hàng còn lại có lộ trình giảm thuế chủ yếu từ 5 đến 10 năm.

Đối với một số mặt hàng đặc biệt nhạy cảm, Việt Nam có lộ trình trên 10 năm, ví dụ như bia, rượu, thịt gà, sắt thép, ô tô con dưới 3.000 phân phối. Việt Nam áp dụng hạn ngạch thuế quan (TRQ) đối với đường, trứng, muối (nằm trong lượng hạn ngạch WTO) và ô tô đã qua sử dụng.

Dệt may

Khác với các hiệp định mà Việt Nam đã ký kết, Hiệp định CPTPP có chương riêng về dệt may. Ngoài việc áp dụng quy định chung như các hàng hóa khác, hàng dệt may có những quy định riêng mang tính đặc thù. Nội dung cam kết về dệt may bao gồm:

- Các quy tắc xuất xứ cụ thể yêu cầu việc sử dụng sợi và vải từ khu vực CPTPP nhằm mục đích thúc đẩy việc thiết lập các chuỗi cung ứng và đầu tư trong khu vực để tăng giá trị của hàng dệt may được sản xuất trong khối.
- Quy định linh hoạt về cơ chế “nguồn cung thiếu hụt” cho phép việc sử dụng một số loại

sợi và vải nhất định không có sẵn trong khu vực.

- Các cam kết về hợp tác và thực thi hải quan nhằm ngăn chặn việc trốn thuế, buôn lậu và gian lận thương mại.
- Cơ chế tự vệ đặc biệt đối với hàng dệt may để đối phó với thiệt hại nghiêm trọng hoặc nguy cơ bị thiệt hại nghiêm trọng đối với ngành sản xuất trong nước trong trường hợp có sự gia tăng đột biến về nhập khẩu (khác với cơ chế tự vệ chung của Hiệp định).

Về mở cửa thị trường hàng dệt may

Hiệp định CPTPP sẽ xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với hàng dệt may có xuất xứ từ Việt Nam khi xuất khẩu vào thị trường các nước đối tác (ngay hoặc có lộ trình). Đối với những nước mà Việt Nam chưa có FTA, việc mở cửa thị trường này rất quan trọng, do thuế nhập khẩu áp dụng với hàng dệt may thường cao hơn nhiều so với các mặt hàng công nghiệp khác.

Với thị trường Ca-na-đa, toàn bộ mặt hàng dệt may xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sẽ được xóa bỏ thuế ngay khi Hiệp định có hiệu lực hoặc sau 3 năm. 42,9% kim ngạch xuất khẩu vào Ca-na-đa có thuế 0% năm đầu tiên và 57,1% kim ngạch có thuế 0% vào năm thứ 4. Trong khi đó, Nhật Bản sẽ xóa bỏ 98,8% dòng thuế ngay khi Hiệp định có hiệu lực, tương đương với 97,2% kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam sang Nhật Bản. Đối với một số thị trường mà Việt Nam chưa có FTA như Pê-ru và Mê-hi-cô, thuế nhập khẩu của hàng dệt may được xóa bỏ hoàn toàn vào năm thứ 16.

Về quy tắc xuất xứ đối với hàng dệt may

Đối với hàng dệt may, quy tắc xuất xứ được áp dụng là “từ sợi trở đi” hay được gọi quy tắc “3 công đoạn”, nghĩa là toàn bộ quá trình kéo sợi, dệt vải, nhuộm, hoàn tất và may quần áo phải được thực hiện trong nội khối CPTPP. Quy tắc này khuyến khích phát triển chuỗi cung ứng ngành công nghiệp dệt may theo ngành dọc, khuyến khích đầu tư phát

triển ngành sợi, vải, tạo cơ hội cho doanh nghiệp Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng trong nội khối CPTPP.

So với các FTA trước đây mà Việt Nam đã ký kết, đây là quy tắc đưa ra yêu cầu ở mức cao. Tuy nhiên, các thành viên cũng thống nhất một số trường hợp có quy tắc xuất xứ mang tính linh hoạt hơn như:

- 3 nhóm hàng may mặc được áp dụng quy tắc xuất xứ 1 công đoạn, cắt và may, gồm vali, túi xách, áo ngực phụ nữ, quần áo trẻ em bằng sợi tổng hợp;
- Danh mục nguồn cung thiếu hụt gồm 194 loại sợi, vải được phép sử dụng từ ngoài khu vực CPTPP, trong đó 186 mặt hàng sẽ được áp dụng vĩnh viễn và 8 mặt hàng chỉ được áp dụng cơ chế này trong vòng 5 năm.

Quy tắc xuất xứ

Hiệp định quy định 3 phương pháp để xác định xuất xứ của một hàng hóa, bao gồm: (i) hàng hóa có xuất xứ thuần túy; (ii) hàng hóa được sản xuất từ nguyên liệu trong khu vực CPTPP; và (iii) quy tắc cụ thể đối với từng mặt hàng (PSR).

Bên cạnh đó, quy tắc cộng gộp cho phép các nước CPTPP được coi nguyên liệu của một hoặc nhiều nước CPTPP khác như là nguyên liệu của nước mình khi sử dụng nguyên liệu đó để sản xuất ra một hàng hóa có xuất xứ CPTPP.

Thủ tục chứng nhận xuất xứ

Với mục tiêu tạo thuận lợi thương mại tối đa, giảm thời gian giao dịch và chi phí xuất nhập khẩu, Hiệp định CPTPP đã cho phép người xuất khẩu, người sản xuất và người nhập khẩu được tự chứng nhận xuất xứ. Đây là điểm rất mới so với các FTA truyền thống trước đây mà Việt Nam đã ký kết.

Đối với Việt Nam, do hình thức tự chứng nhận xuất xứ còn khá mới mẻ, chưa được triển

khai toàn diện và đại trà nên ta được áp dụng một số thời gian chuyển đổi nhằm mục đích tạo cơ hội cho các doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước quen dần với hình thức này. Một số quy định về thời gian chuyển đổi bao gồm:

- *Đối với hàng nhập khẩu*: Việt Nam được bảo lưu chỉ áp dụng hình thức nhà nhập khẩu tự chứng nhận xuất xứ sau 5 năm kể từ khi Hiệp định có hiệu lực.

- *Đối với hàng xuất khẩu*: ta được linh hoạt áp dụng song song 2 hình thức: (a) cấp chứng nhận xuất xứ (C/O) theo kiểu truyền thống; và (b) người xuất khẩu đủ điều kiện được tự chứng nhận xuất xứ trong thời gian tối đa 10 năm kể từ khi Hiệp định có hiệu lực. Sau thời gian 10 năm này, Việt Nam sẽ áp dụng cơ chế tự chứng nhận xuất xứ hoàn toàn như tất cả các nước CPTPP.

Quy định về De Minimis

De Minimis* là gì và tại sao cần có *De Minimis

Cùng với tiến trình mở cửa và hội nhập kinh tế quốc tế, các Hiệp định Thương mại tự do (FTA) đồng nghĩa với việc thuế quan giảm dần và tiến tới xóa bỏ hoàn toàn với hầu hết hàng hóa sản phẩm nhập khẩu. Do có sự chênh lệch rất lớn giữa thuế suất MFN và thuế suất ưu đãi FTA nên tất cả FTA đều xây dựng bộ quy tắc xuất xứ hàng hóa để đảm bảo đúng hàng hóa có xuất xứ tại nước thành viên FTA mới được hưởng ưu đãi thuế quan, tránh trường hợp các nước không tham gia Hiệp định được hưởng lợi miễn phí.

Đối với hàng hóa được gia công, chế biến, thông thường có hai tiêu chí cơ bản để xác định hàng hóa có xuất xứ là tiêu chí *Chuyển đổi mã số hàng hóa* (CTC - Change in Tariff Classification) và tiêu chí *Hàm lượng giá trị khu vực* (RVC – Regional Value Content). Hai tiêu chí này thể hiện việc nguyên liệu không có xuất xứ, sau khi trải qua chuyển đổi cơ bản trong quá trình gia công, chế biến trở thành hàng hóa có xuất xứ. Theo tiêu chí CTC, để hàng hóa được coi là có xuất xứ, các nguyên liệu không có xuất xứ được phân

loại ở Chương, Nhóm hoặc Phân nhóm trong Hệ thống Hải hòa mô tả và mã hóa hàng hóa (HS) phải có mã HS khác với mã HS của sản phẩm cuối cùng. Ví dụ: Tiêu chí xuất xứ áp dụng cho mặt hàng quần áo tại một số FTA là *Chuyển đổi Chương* (CC – Change in Chapter). Quy định này có nghĩa là mã HS của nguyên liệu (vải, phụ liệu, phụ kiện,...) nhập khẩu bên ngoài khối FTA phải được phân loại khác với mã HS của sản phẩm quần áo ở cấp độ 2 số (cấp độ Chương).

Thực tế, trong nhiều trường hợp chỉ một lượng rất nhỏ nguyên liệu không đáp ứng quy tắc xuất xứ sẽ khiến hàng hóa không được coi là có xuất xứ và không được hưởng ưu đãi thuế quan. Ví dụ, theo quy tắc xuất xứ tại Hiệp định khung về Hợp tác kinh tế toàn diện giữa ASEAN và Hàn Quốc (AKFTA), với mặt hàng áo jacket (mã HS 6201) có tiêu chí xuất xứ “CC, với điều kiện sản phẩm được cắt và khâu tại lãnh thổ của bất kỳ nước thành viên nào; hoặc RVC 40%”. Trong trường hợp doanh nghiệp sử dụng tiêu chí “CC, với điều kiện sản phẩm được cắt và khâu tại bất kỳ nước thành viên nào”, nếu đệm vai (mã HS 6217) nhập khẩu từ Trung Quốc, áo jacket không đáp ứng tiêu chí CC do đệm vai được phân loại cùng Chương 62 với sản phẩm cuối cùng.

Vì vậy, trong các FTA, các nước tham gia đàm phán thường đưa ra quy định về tỷ lệ “*linh hoạt*” tối đa cho phép sử dụng một lượng nhỏ nguyên liệu không có xuất xứ và không đáp ứng tiêu chí CTC để sản xuất và hàng hóa vẫn được coi là có xuất xứ. Tỷ lệ này gọi tắt là “*De Minimis*” (thuật ngữ gốc La- tinh), được gọi là tỷ lệ không đáng kể nguyên liệu không trải qua quá trình chuyển đổi mã số hàng hóa nhưng vẫn được coi là có xuất xứ. Quy định này được các nước tham gia đàm phán đưa vào với mục đích giảm bớt khó khăn trong việc đáp ứng tiêu chí xuất xứ CTC và đa dạng hóa được hưởng thuế quan ưu đãi trong các FTA.

De Minimis áp dụng thế nào

De Minimis được áp dụng cho hàng hóa xác định xuất xứ theo tiêu chí CTC, không áp dụng với tiêu chí RVC. Đối với hàng hóa nói chung, tỷ lệ *De Minimis* tại hầu hết các

FTA không vượt quá 10% trị giá FOB của hàng hóa. Tỷ lệ 10% được gọi là ngưỡng *De Minimis*. Ví dụ, trong 100 USD trị giá FOB của hàng hóa xuất khẩu thì cho phép “*linh hoạt*” sử dụng nhiều nhất 10 USD nguyên liệu không có xuất xứ không đạt tiêu chí CTC để sản xuất ra hàng hóa đó.

Các cam kết khác nhau có quy định *De Minimis* khác nhau. *De Minimis* có thể tính trên cơ sở trị giá FOB tại các FTA của ASEAN hoặc giá xuất xưởng (giá Exworks-EXW) theo Chế độ ưu đãi thuế quan phổ cập (GSP) hoặc FTA giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA). Tùy theo mặt hàng, tỷ lệ *De Minimis* có thể chỉ được phép tối đa 7% (hàng nông nghiệp chế biến trong AJCEP, VJEPA) hoặc nhiều nhất 5% (hàng linh kiện, phụ tùng xe ô tô trong CPTPP).

Riêng đối với các sản phẩm dệt may phân loại từ Chương 50 đến Chương 63, theo cam kết của các FTA đa phương, *De Minimis* được tính theo trọng lượng của hàng hóa xuất khẩu, không tính theo trị giá với lý do một số nguyên phụ liệu dệt may có trọng lượng rất nhỏ nhưng chiếm giá trị phần lớn của sản phẩm. Theo đó, nhà sản xuất được phép “*linh hoạt*” sử dụng nguyên liệu nhập khẩu ngoài khối FTA để sản xuất hàng dệt may với điều kiện nguyên liệu này có trọng lượng không vượt quá 10% trọng lượng hàng hóa xuất khẩu. Trong ví dụ với áo jacket nêu trên, nhà sản xuất có thể “*linh hoạt*” sử dụng đệm vai nhập khẩu từ Trung Quốc nếu đệm vai có trọng lượng tối đa 50 gam so với trọng lượng 500 gam của áo jacket.

Hiệp định CPTPP có quy định về tỷ lệ ngưỡng *De Minimis* tương đối phức tạp hơn so với các FTA khác. Ví dụ, tiêu chí xuất xứ trong CPTPP đối với áo jacket nam (mã HS 6201.12) là “CC, ngoại trừ từ nhóm 52.04 đến nhóm 52.12,...”.^[1] Tiêu chí này nghĩa là (1) mã HS của nguyên phụ liệu không có xuất xứ dùng để may áo jacket phải khác chương với mã HS của sản phẩm (chương 62) và (2) nếu mã HS của nguyên phụ liệu dệt may thuộc nhóm 52.04 đến nhóm 52.12 thì bắt buộc phải có xuất xứ. Giả sử vải chính thuộc nhóm 52.08 dùng để may áo jacket nam, vải này phải có xuất xứ CPTPP để đáp

ứng quy tắc nêu trên. Trường hợp vải không có xuất xứ do được dệt từ sợi tổng hợp filament thuộc nhóm 5406 nhập khẩu bên ngoài CPTPP, *De Minimis* trong CPTPP cho phép vải (mã HS 52.08) vẫn có xuất xứ nếu chỉ “*linh hoạt*” sử dụng một lượng nhỏ sợi filament (mã HS 54.06), chiếm không quá 10% trọng lượng của vải. Trong trường hợp như vậy, áo jacket vẫn được coi là có xuất xứ và được hưởng ưu đãi thuế quan do sợi filament chiếm không quá 10% trọng lượng của vải, là thành phần quyết định phân loại mã số hàng hóa của áo jacket.

Rào cản thương mại

Chile có rất ít rào cản nhập khẩu hay đầu tư, cho phép các công ty nước ngoài nhận được sự bảo hộ như nhau và hoạt động theo cùng điều kiện với công ty địa phương. Tuy nhiên có một số ngoại lệ trong nông nghiệp. Ví dụ, Chile chấp nhận kết quả kiểm tra tương đương giữa các hệ thống kiểm định đối với một số sản phẩm, như gia cầm, tuy nhiên trong một số lĩnh vực như thực phẩm vật nuôi các công ty xuất khẩu vẫn phải chịu sự kiểm định của Bộ Nông nghiệp Chile. Nhiều hạn chế với trái cây tươi nhập khẩu cũng đã được gỡ bỏ. Nhà xuất khẩu nên liên hệ Bộ Nông nghiệp Department of Agriculture/APHIS để biết các hạn chế trước khi xuất khẩu đến Chile.

Hải quan Chile đảm bảo rằng hàng hóa bất hợp pháp, hàng giả hoặc hàng hóa gây nguy hiểm cho sự an toàn của mọi người không được nhập vào nước này. Một số sản phẩm cần phải có sự cho phép đặc biệt từ các cơ quan chính phủ khác để nhập vào Chile. Ví dụ, các sản phẩm động vật và thực vật, phân bón và thuốc trừ sâu, rượu và thuốc lá cần phải được Cục Nông nghiệp và Chăn nuôi Chile cấp phép (<https://www.sag.gob.cl/>). Thuốc gây nghiện và chất hướng thần gây nghiện phải có sự cho phép của Dịch vụ Y tế Quốc gia thuộc Bộ Y tế (<https://www.minsal.cl/>). Thiết bị liên lạc vô tuyến cần phải được Cục Viễn thông cấp phép sử dụng băng tần truyền dẫn (<https://www.subtel.gob.cl/>).

Chile chỉ chấp thuận thực phẩm đã qua chế biến theo từng trường hợp cụ thể. **Không có**

quy trình chấp thuận chung nào cho phép các sản phẩm giống hệt nhau từ các công ty khác nhau nhập khẩu vào Chile sau khi chúng đã được thử nghiệm và thấy tuân thủ các quy định về sức khỏe tại địa phương. Để đưa một sản phẩm thực phẩm vào, nhà nhập khẩu phải xin phép Cán bộ Dịch vụ Y tế tại cảng nhập cảnh, người có thể lấy mẫu và thực hiện bất kỳ xét nghiệm cần thiết nào. Chile ngày càng tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế như Codex Alimentarius.

Thuế nhập khẩu

Hàng hóa xa xỉ nhập khẩu phải chịu thuế 15% khi nhập cảnh vào Chile. Chúng bao gồm các mặt hàng bằng vàng, bạch kim và ngà voi trắng; đồ trang sức và đá quý tự nhiên hoặc tổng hợp; lông thú cao cấp; nhà di động; bảo quản trứng cá muối và các sản phẩm phái sinh của chúng; vũ khí khí nén hoặc khí đạn và phụ kiện của chúng (trừ sản bắn dưới nước); xe điện; thảm cao cấp và các mặt hàng tương tự. Các mặt hàng pháo hoa, chẳng hạn như pháo hoa, pháo và các mặt hàng tương tự (trừ mục đích công nghiệp, khai mỏ hoặc nông nghiệp) phải chịu thuế 50%.

Nước khoáng, đồ uống nhân tạo và xi-rô (syrops) phải chịu thuế 10%. Nếu bất kỳ loại đồ uống nào trong số này có thành phần dinh dưỡng vượt quá 15 gram đường cho mỗi 240 mililit, thuế tăng lên 18%.

Rượu vang, rượu vang sủi bọt hoặc rượu sâm panh, rượu vang nặng, chicha và rượu táo dành cho tiêu dùng, bất kể bao bì, bia và các loại đồ uống có cồn khác, bất kể loại, chất lượng hoặc tên gọi, phải chịu thuế 20,5%. Rượu mạnh, pisco, whisky, rượu mạnh và cồn tinh khiết, bao gồm rượu mạnh hoặc rượu vang có hương vị tương tự như vermouth, phải chịu thuế 31,5%. Các sản phẩm khác bị đánh thuế bao gồm xì gà (52,6%), sản phẩm từ thuốc lá tinh chế (59,7%) và thuốc lá (30% cộng thêm một tỷ lệ phần trăm dựa trên Đơn vị Thuế Hàng tháng). Các khoản thuế bổ sung này được tính ở mức bán lẻ, tương tự như thuế bán hàng hoặc thuế giá trị gia tăng. Ngoài ra, tất cả hàng nhập khẩu đều phải chịu

thuế Giá trị Gia tăng (Impuesto al Valor Agregado hoặc IVA) 19% giống như hàng hóa trong nước.

Yêu cầu và chứng từ nhập khẩu

Chứng từ thương mại dùng bởi nhà nhập khẩu và xuất khẩu thường là hóa đơn thương mại, giấy chứng nhận xuất xứ C/O, vận đơn, bảo hiểm và bản đóng gói hàng hóa PL. Các loại giấy tờ đặc biệt như giấy phép, chứng nhận và các hồ sơ chấp thuận như chứng nhận kiểm dịch thực vật sẽ cần cho hầu hết các sản phẩm nông nghiệp và một số trường hợp sản phẩm công nghiệp. Tùy vào tính chất sản phẩm, các chứng nhận này có thể được cấp bởi các cơ quan khác nhau. Về yêu cầu cụ thể có thể xem tại trang web của Tổ chức Kiểm dịch Động thực vật (SAG), www.sag.cl hoặc liên hệ thương vụ Việt Nam tại Chile: cl@moit.gov.vn; viettradeinchi-le@gmail.com Website: www.viettradeinchi-le.gov.vn

Tạm nhập

Các mặt hàng tạm nhập để tham gia triển lãm và trưng bày tạm thời phải được chính phủ Chile chấp thuận và sẽ không phải trả thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng (VAT).

Đối với mặt hàng nhập khẩu tham gia triển lãm được chính phủ Chile chấp thuận thì có thể để lại Chile trong vòng 6 tháng nhưng phải được cất giữ trong kho.

Các mặt hàng nhập khẩu cho mục đích trưng bày tạm thời phải được người sử dụng cuối cùng là cư dân Chile hoặc người mua tiềm năng xin giấy chứng nhận tạm nhập từ cơ quan hải quan Chile và được tính thuế trên số ngày thực tế ở Chile.

Bộ Nông nghiệp và Y tế quy định việc nhập cảnh tạm thời các mẫu thực phẩm. Nếu sản phẩm có chứa thành phần có nguồn gốc động vật, cần phải nộp giấy phép đặc biệt cho SAG trước khi nhập cảnh. Có thể tìm thấy mẫu đơn trên trang web của Bộ Nông nghiệp, trong mục “Solicitud de Permiso de Importación Pecuaria”. Chỉ có các đại lý hoặc cá nhân Chile mới được nộp đơn xin giấy phép nhập cảnh tạm thời.

Hàng nhập khẩu bị cấm và hạn chế

Chile có rất ít hàng nhập khẩu bị cấm hoặc hạn chế.

Quy định về hải quan

Tại Chile, các quy tắc định giá là theo Hiệp định Chung về Thuế quan và Thương mại WTO. Phương pháp định giá đầu tiên là giá trị giao dịch, nếu nhà nhập khẩu là công ty có liên quan đến nhà xuất khẩu, giá trị này phải được chứng minh. Định giá hải quan Chile sử dụng giá trị bình thường của hàng hóa, không có chiết khấu đặc biệt, cộng thêm cước phí và bảo hiểm (CIF). Hàng hóa đã qua sử dụng được định giá bởi cơ quan hải quan theo giá trị mới hiện tại của hàng hóa tương tự, giảm 10% mỗi năm sử dụng, tối đa giảm 70%. Thông tin chi tiết có thể được tìm thấy thông qua Hải quan Chile: <https://www.aduana.cl/aduana/site/edic/base/port/inicio.html>

Tiêu chuẩn cho thương mại

Tổng quan

Hệ thống Tiêu chuẩn Chile có cách tiếp cận cân bằng. Có những lĩnh vực mà chính phủ Chile thúc đẩy việc phát triển các tiêu chuẩn của riêng họ (xây dựng và thi công, xử lý nước sạch và nước thải, và năng lượng) và có những lĩnh vực khác áp dụng tiêu chuẩn được thị trường ưa chuộng (chất lượng thực phẩm và công nghệ tài chính).

Chile có sự kết hợp giữa các tiêu chuẩn tự nguyện và bắt buộc và ở hầu hết các lĩnh vực, các tiêu chuẩn không bắt buộc. Tuy nhiên, các công ty có thể tự nguyện tuân thủ chúng, đặc biệt là trong các ngành công nghiệp mà việc tuân thủ tạo thành "con dấu chấp thuận". Một số sản phẩm nhập khẩu, chẳng hạn như các sản phẩm liên quan đến an toàn công nghiệp, vật liệu xây dựng và xây dựng, các ngành công nghiệp khí đốt và điện, phải tuân thủ các yêu cầu cụ thể của cơ quan giám sát. Ví dụ, có những quy định cụ thể liên quan đến khả năng chịu động đất của công trình xây dựng mới. Viện Tiêu chuẩn Quốc gia

Chile (INN) cũng thúc đẩy các tiêu chuẩn ISO 14000 và ISO 9000 trong số các nhà sản xuất địa phương. Ngành hóa chất là một ví dụ về một ngành công nghiệp đã kết hợp các tiêu chuẩn ISO 9000 vào các quy trình công nghiệp của mình.

INN chuẩn bị Kế hoạch Công tác Tiêu chuẩn Hàng năm. Các bên liên quan không phải là sản xuất, chủ yếu là dịch vụ, có thể tham gia vào việc phát triển các tiêu chuẩn kỹ thuật.

Tiêu chuẩn

Nói chung, tiêu chuẩn ISO hoặc IEC được ưu tiên, trong khi các tiêu chuẩn của Hoa Kỳ, châu Âu hoặc khu vực và các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (SDO) cũng được xem xét. Tiêu chuẩn được áp dụng sẽ phụ thuộc vào từng chủ đề và ngành cụ thể.

Kiểm tra, Kiểm định và Chứng nhận

Hầu hết các sản phẩm có thể vào thị trường Chile với các tiêu chuẩn thử nghiệm tối thiểu. Tuy nhiên, đối với những sản phẩm yêu cầu kiểm tra trước khi nhập khẩu, INN duy trì một danh sách đầy đủ các tổ chức kiểm tra được công nhận (Directorio de Acreditados) được nhóm theo các danh mục sau:

- Phòng thí nghiệm thử nghiệm.
- Kiểm toán viên chất lượng hệ thống.
- Tổ chức kiểm định.
- Chứng nhận sản phẩm.
- Phòng thí nghiệm hiệu chuẩn.
- Hệ thống Quản lý Chất lượng (QMS).
- Hệ thống Quản lý Môi trường (EMS).

Công bố Quy định kỹ thuật

Bản tin của chính phủ Chile là Diario Oficial. Sau khi các quy định được INN và các Bộ liên quan chấp thuận và được chính quyền trung ương Chile chính thức chấp nhận, chúng sẽ được công bố trên Diario Oficial. Chỉ những quy định đã được chấp thuận mới được công bố. Các quy định được đề xuất không được công bố trên Diario Oficial.

Lịch trình các cuộc họp sắp tới của ủy ban phát triển tiêu chuẩn và diễn đàn bình luận công khai có sẵn trên trang web của INN tại Consulta Publica và Comités Técnicos. Bất kỳ tổ chức nào, tư nhân hay công cộng, đều có thể yêu cầu dịch vụ của INN để phát triển một tiêu chuẩn theo hầu hết các thủ tục. Các tổ chức và đại diện công ty có thể là thành viên của ủy ban được thành lập khi xác định một tiêu chuẩn nhất định.

Các thỏa thuận thương mại

Chile đã đàm phán 33 thỏa thuận thương mại, bao gồm 65 nền kinh tế, chiếm 88% GDP của thế giới. Các thỏa thuận này bao gồm 20 FTA, 6 Hiệp định liên kết kinh tế, 5 Hiệp định hợp tác kinh tế, 1 Hiệp định liên kết một phần với Ấn Độ và 1 Nghị định thư thương mại với Liên minh Thái Bình Dương (Colombia, Peru và Mexico). Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), bao gồm Úc, Brunei, Canada, Nhật Bản, Malaysia, Mexico, New Zealand, Peru, Singapore và Việt Nam đã có hiệu lực đối với Chile vào ngày 21/2/2023 và là thỏa thuận thương mại gần đây nhất của quốc gia này. Hơn nữa, Chile đã đàm phán với Liên minh châu Âu về một hiệp định thương mại tự do dự kiến sẽ được phê chuẩn vào năm 2024.

Vào tháng 1 năm 2010, Chile đã trở thành thành viên thứ 31 của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) và là thành viên đầu tiên và duy nhất của Nam Mỹ vào thời điểm đó. Chile cũng là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và Nhóm Cairns.

Mạng lưới các hiệp định thương mại này đã cải thiện đáng kể khả năng tiếp cận thị trường cho các sản phẩm và hàng xuất khẩu của Chile. Theo Thứ trưởng Bộ Quan hệ Kinh tế Quốc tế Chile (Subrei), tổng kim ngạch xuất khẩu của Chile năm 2022 tăng 3%,

đạt tổng cộng 97,5 tỷ USD. Hơn 95% kim ngạch xuất khẩu được chuyển đến các quốc gia mà Chile có hiệp định thương mại tự do. Các thị trường xuất khẩu chính của Chile năm 2022 là Trung Quốc (39,4%), Hoa Kỳ (13,9%), Nhật Bản (7,6%) và Hàn Quốc (6,2%).

Hiệp định thương mại tự do: Argentina, Úc, Brazil, Canada, Trung Quốc, Colombia, Hồng Kông – Trung Quốc, Malaysia, Mexico, Panama, Peru, Hàn Quốc, Thái Lan, Thổ Nhĩ Kỳ, Hoa Kỳ, Uruguay, Việt Nam, Trung Mỹ – Costa Rica, El Salvador, Guatemala, Honduras và Nicaragua CPTPP Hiệp hội thương mại tự do châu Âu – Iceland, Liechtenstein, Na Uy và Thụy Sĩ.

Hiệp định liên kết kinh tế Liên minh châu Âu: Indonesia, Nhật Bản, Vương quốc Anh, Thỏa thuận đối tác kinh tế kỹ thuật số (DEPA) – New Zealand, Singapore, Quan hệ đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (P-4) – New Zealand, Singapore, Brunei Darussalam.

Các thỏa thuận hợp tác kinh tế: Bolivia, Cuba, Ecuador, Venezuela, Mercosur – Argentina, Brazil, Paraguay và Venezuela.

Yêu cầu cấp phép cho các dịch vụ chuyên nghiệp

Để công nhận các chương trình học dự bị, trung học, trung cấp và chuyên nghiệp (cao đẳng/đại học) được thực hiện ở nước ngoài, Chile đã ký một số hiệp ước song phương.

Bao bì, nhãn mác

Các mặt hàng nhập khẩu thông thường tiêu thụ rộng rãi tại Chile phải được ghi nước xuất xứ trên bao gói nhãn mác sản phẩm trước khi đem bán. Các mặt hàng phải được ghi kí mã hiệu thể hiện chất lượng, vệ sinh, nguyên liệu hoặc sự pha trộn, trọng lượng tịnh hoặc phương pháp phân lượng. Luật bao bì thực phẩm 2015 qui định nhãn bao bì phải bằng tiếng Tây Ban Nha. Kích cỡ và trọng lượng phải được chuyển đổi theo hệ mét.

Chile có yêu cầu chung đối với bao bì cho sản phẩm nhập khẩu, quan trọng nhất là tiếng Tây Ban Nha và hệ mét. Hàng tiêu dùng cũng cần thể hiện xuất xứ của quốc gia trước khi được bán vào Chile. Hàng đóng gói cần được ghi nhãn về chất lượng, độ thuần khiết, nguyên liệu hay thành phần, trọng lượng tịnh hoặc trọng lượng thành phần. Có nhiều yêu cầu đặc trưng đối với sản phẩm đóng gói, giày dép, thực phẩm, thiết bị điện tử, chất lỏng và thiết bị khí gas nén (LNG và CNG), nhựa, rượu và đồ uống có cồn, hàng dệt may, bột lúa mì, chất tẩy rửa và thuốc trừ sâu dùng cho mục đích nông nghiệp.

Sản phẩm đóng hộp nhập khẩu vào Chile cũng phải có nhãn tiếng Tây Ban Nha ghi thành phần, bao gồm cả phụ gia, ngày sản xuất và ngày tới hạn của sản phẩm, và tên của nhà nhập khẩu hay sản xuất. Kích cỡ và trọng lượng của thành phần tịnh phải được đổi qua hệ mét. Sản phẩm không đáp ứng các yêu cầu này sẽ được nhập khẩu nhưng không bán cho người tiêu dùng cho đến khi đã chuyển dịch xong. Do điều này mà sản phẩm thực phẩm đã dán nhãn, bao bì tiếng Anh lại phải dán nhãn, bao bì lại tại Chile trước khi được bán ra. Về yêu cầu đối với bao bì thực phẩm tại Chile, xem thêm Quy định nhập khẩu thực phẩm và nông nghiệp của Dịch vụ Nông nghiệp nước ngoài tại www.usdachile.cl.

Sản phẩm thực phẩm vượt hạn mức sẽ cần được dán nhãn đen có dấu ngừng lại (stop) với câu “Giàu muối, đường, năng lượng hay chất béo bão hòa” tùy theo thành phần nào cao. Cứ mỗi thành phần kể trên vượt quá hạn mức sẽ cần một dấu stop.

Luật cũng quy định sản phẩm có một hay nhiều dấu stop sẽ không được:

- Sản phẩm sẽ không được bán, tiếp thị, quảng bá, hay quảng cáo trong khuôn viên nhà trẻ, trường tiểu học hoặc cấp 2-3.
- Sản phẩm sẽ không được quảng cáo trên phương tiện truyền thông hướng đến trẻ em dưới 14 tuổi, như posters, ấn phẩm in, điểm bán hàng, hay sách giáo khoa, cũng như trên TV, radio, internet, tạp chí, hay trong không gian quảng cáo gần với nơi mà khán giả có thể có nhiều hơn hoặc bằng 20% là trẻ em dưới 14 tuổi.

- Sản phẩm sẽ không được phát rộng rãi cho trẻ em dưới 14 tuổi hoặc dùng các công cụ thương mại gắn với cộng đồng này như đồ chơi, vật dụng, sticker hoặc các dạng khuyến mãi tương tự.
- Có một số sản phẩm được loại trừ khỏi Qui định này, đó là:
- Sản phẩm thực phẩm chưa được cho thêm các chất trên vào (sản phẩm tự nhiên)
- Thực phẩm được bán dạng lô, sau đó sẽ được cắt ra, chia nhỏ ra hoặc chế biến cho cộng đồng, tuy rằng được đóng gói chung vào thời điểm trước đó.
- Thực phẩm dùng cho mục đích ăn kiêng đặc biệt, như thức ăn theo thực đơn đặc biệt cho trẻ sơ sinh, thức ăn thương mại cho trẻ em, thức ăn cho mục đích y tế hoặc cho việc kiểm soát trọng lượng.
- Thành phần dinh dưỡng và thực phẩm cho vận động viên.
- Thực phẩm và chế phẩm được đóng gói để sau đó bán theo bộ phận.

Mục tiêu của việc hạn chế này trong 3 năm là nhằm khuyến khích nhà sản xuất cải tiến sản phẩm (ví dụ giảm chất béo, đường, thành phần sodium). Nghị định sẽ có hiệu lực theo như bảng bên dưới.

- **Sản phẩm rắn:**

Dinh dưỡng hay năng lượng	Ngày hiệu lực	24 tháng sau	36 tháng sau
		ngày hiệu lực	ngày hiệu lực

Năng lượng (Kcal/100g)	350	300	275
Sodium (Mg/100g)	800	500	400
Tổng đường (g/100g)	22.5	15	10
Chất béo bão hòa (g/100g)	6	5	4

- Sản phẩm lỏng:**

Chất dinh dưỡng hay năng lượng	Ngày hiệu lực	24 tháng sau	36 tháng sau
		ngày hiệu lực	ngày hiệu lực
Năng lượng (Kcal/100 ml)	100	80	70
Sodium (Mg/100 ml)	100	100	100

Total sugar (g/100 ml)	6	5	5
Chất béo bão hòa (g/100 ml)	3	3	3

Chương 6: Môi trường đầu tư

Tổng quan

Với GDP bình quân đầu người đứng thứ ba ở Mỹ Latinh, Chile từ lâu đã được hưởng sự ổn định và thịnh vượng kinh tế đáng kể. Sau làn sóng bất ổn xã hội năm 2019, giới lãnh đạo chính trị Chile đã khởi xướng một quá trình viết lại hiến pháp để giải quyết các mối quan tâm xã hội. Mặc dù người dân Chile đã bác bỏ các đề xuất của hai cuộc trưng cầu dân ý về hiến pháp, nhưng việc chính phủ sử dụng các công cụ hòa bình và dân chủ đã được nhiều người đánh giá cao vì đã xoa dịu căng thẳng xã hội. Khung khổ chính sách kinh tế vĩ mô vững chắc của Chile mang lại cho nước này một trong những xếp hạng trái phiếu chính phủ mạnh nhất ở Mỹ Latinh và cung cấp không gian tài chính và tiền tệ để kích hoạt lại nền kinh tế sau đại dịch COVID-19. Theo Ngân hàng Trung ương, tăng trưởng kinh tế của Chile là 0,2% vào năm 2023 và được dự báo từ 2 đến 3% vào năm 2024.

Mặc dù có thị trường nội địa tương đối nhỏ, Chile đã thành công trong việc thu hút Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), với tỷ lệ FDI trên GDP gần 85%. Các chính sách định hướng thị trường của nước này tạo ra nhiều cơ hội đáng kể cho các nhà đầu tư nước ngoài tham gia vào tăng trưởng kinh tế của đất nước. Chile có một khuôn khổ pháp lý vững chắc và có sự tôn trọng chung đối với quyền sở hữu tài sản tư nhân. Các lĩnh vực thu hút nhiều FDI nhất là khai mỏ, dịch vụ tài chính (bao gồm cả lương hưu và bảo hiểm y tế) và tiện ích (bao gồm điện, năng lượng, nước và viễn thông). Khoáng sản, hydrocarbon và nhiên liệu hóa thạch trong lãnh thổ Chile bị hạn chế quyền sở hữu của nước ngoài, nhưng các công ty có thể ký kết hợp đồng khai thác tài nguyên với chính phủ. Theo Chỉ số Nhận thức Tham nhũng năm 2023 của Tổ chức Minh bạch Quốc tế, Chile xếp hạng 29/180 quốc gia trên toàn thế giới và đứng thứ hai ở Mỹ Latinh - sau Uruguay xếp hạng 16.

Mặc dù Chile là một điểm đến hấp dẫn cho đầu tư nước ngoài, nhưng vẫn còn những

thách thức. Một số đề xuất cải cách của chính phủ đã gây lo ngại về tác động tiềm tàng đến các khoản đầu tư vào lĩnh vực y tế, bảo hiểm và lương hưu. Mặc dù có sự tôn trọng chung đối với quyền sở hữu trí tuệ (IP), nhưng Chile chưa hoàn toàn tuân thủ các nghĩa vụ IP của mình. Các quy trình cấp phép môi trường, yêu cầu tham vấn của người dân bản địa và thủ tục tổ tụng rườm rà đã khiến việc phê duyệt các dự án lớn ngày càng tốn thời gian và khó dự đoán, đặc biệt là trong các trường hợp nhạy cảm về mặt chính trị. Chính quyền hiện tại ưu tiên thu hút đầu tư nước ngoài, đặc biệt là vào các lĩnh vực công nghệ và khai thác tài nguyên thiên nhiên liên quan đến chuyển đổi xanh (lithium, đồng và hydro xanh) và tiếp tục thực hiện các biện pháp để hợp lý hóa quá trình đầu tư.

Bảng xếp hạng của Chile về các chỉ số

Chỉ số	Năm	Xếp hạng	Địa chỉ trang web
Chỉ số nhận thức tham nhũng (Tổ chức minh bạch quốc tế)	2023	Đứng thứ 29/180	https://www.transparency.org/en/cpi/2023
Chỉ số sáng tạo toàn cầu	2023	Đứng thứ 52/132	https://www.wipo.int/global_innovation_index/en/2023
GNI/đầu người (Ngân hàng thế giới)	2022	15.360 USD	http://data.worldbank.org/indicator/NY.GNP.PCAP.CD

Những lĩnh vực mở cửa và hạn chế đầu tư nước ngoài

Quan điểm đối với đầu tư trực tiếp nước ngoài

Trong 4 thập kỉ, Chile đã biến vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thành một phần quan trọng trong chiến lược phát triển quốc gia.

Chính sách hợp lý, hướng thị trường của Chile đã tạo nhiều cơ hội cho nhà đầu tư nước ngoài tham gia vào tiến trình phát triển kinh tế. Môi trường kinh doanh của Chile thường trực tính và minh bạch. Nhà đầu tư nước ngoài được đối đãi tương tự như nhà đầu tư Chile, và không có chính sách hay chiến lược kinh tế/ ngành nào có hiệu ứng phân biệt đối xử đối với nhà đầu tư.

Môi trường kinh doanh của Chile nhìn chung là đơn giản, minh bạch và khung chính sách của nước này vẫn nhất quán bất chấp các chính quyền thuộc các xu hướng chính trị khác nhau, các đợt bất ổn xã hội và hai nỗ lực không thành công nhằm viết lại Hiến pháp Chile. Tuy nhiên, các quy trình cấp phép cho các dự án cơ sở hạ tầng, khai mỏ và năng lượng tốn nhiều thời gian và kết quả ít có thể dự đoán được hơn trong các trường hợp liên quan đến đánh giá tác động môi trường nhạy cảm về mặt chính trị, vấn đề quyền sử dụng nước và tư vấn của người dân bản địa.

InvestChile là cơ quan chính phủ chịu trách nhiệm thúc đẩy việc gia nhập và duy trì FDI vào Chile. InvestChile thực hiện các chương trình và dịch vụ để thu hút đầu tư, cung cấp thông tin pháp lý và ngành, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập doanh nghiệp mới và cung cấp hỗ trợ xuất khẩu và tái đầu tư.

- **Nguồn tài liệu giới thiệu về chính sách đầu tư của Chile**

Mấy năm qua chính phủ Chile không tiến hành cập nhật số liệu về đầu tư trên các trang OECD và WTO nên nguồn tài liệu trên các trang này tương đối cũ.

Trên trang OECD:

- <http://www.oecd.org/investment/countryreviews.htm>
- <http://www.oecd.org/daf/inv/investment-policy/34384328.pdf>

Trên trang của WTO:

- http://www.wto.org/english/tratop_e/tpr_e/tpr_e.htm
- https://www.wto.org/english/tratop_e/tpr_e/tp320_e.htm

Trong năm 2013, Ủy ban đầu tư nước ngoài Chile (FIC) đã hợp đồng với công ty tư vấn

SCL Econometrics để cung cấp một báo cáo phân tích FDI của Chile.

Xúc tiến công nghiệp

Chính phủ Chile mong muốn thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực công nghiệp và khai khoáng thông qua cơ chế thuế. Ví dụ, tùy theo có được chấp thuận hay không, theo từng trường hợp bởi Ủy ban Đầu tư Nước ngoài, một nhà đầu tư nước ngoài có thể được áp dụng mức thuế không biến động (42% trong năm 2013) trong vòng 4 năm.

Thông tin thêm về đầu tư vào các ngành công nghiệp phát triển và khai thác, xem thêm DL600, http://unctad.org/sections/dite_dir/docs/wir2013/wir13_fs_cl_en.pdf

Ấn phẩm “Hướng dẫn cho nhà đầu tư nước ngoài” “Foreign Investor Guide” cung cấp thông tin về ưu đãi thuế và đầu tư nước ngoài: http://www.ciechile.gob.cl/wp-content/uploads/2010/10/Foreign_Investors_Guide_in_Chile.pdf

Hạn chế kiểm soát nước ngoài và Quyền sở hữu và Thành lập tư nhân

Các nhà đầu tư nước ngoài có quyền tiếp cận tất cả các ngành công nghiệp, ngoại trừ lĩnh vực vận tải hàng hải nội địa, nơi các công ty chịu hạn chế sở hữu nước ngoài 49%. Kể từ năm 2019, quá cảnh giữa các cảng nội địa được phép đối với tàu du lịch nước ngoài có hơn 400 hành khách. Một số hạn chế về sự tương hỗ quốc tế tồn tại đối với hoạt động đánh bắt cá.

Ngoại trừ một số ít trường hợp, các doanh nghiệp ở Chile có thể được sở hữu 100% bởi người nước ngoài. **Chile chỉ hạn chế quyền sở hữu tư nhân hoặc thành lập trong những gì nước này định nghĩa là một số lĩnh vực "chiến lược" nhất định, chẳng hạn như năng lượng hạt nhân và khai mỏ.** Hiến pháp hiện hành quy định "quyền sở hữu tuyệt đối, độc quyền, không thể chuyển nhượng và vĩnh viễn" của nhà nước Chile đối với tất cả các mỏ khoáng sản, hydrocarbon và nhiên liệu hóa thạch trong lãnh thổ Chile. Tuy nhiên, luật pháp Chile cho phép chính phủ cấp quyền nhượng bộ và ký kết các thỏa thuận cho thuê

với các cá nhân và công ty để tiến hành các hoạt động thăm dò và khai thác và giao hợp đồng cho các nhà đầu tư tư nhân, không phân biệt đối xử với nhà đầu tư nước ngoài.

Chile không có cơ chế sàng lọc đầu tư. Thủ tục phê duyệt chính thức đối với FDI nhanh chóng và các khoản đầu tư thường được phê duyệt. Có một số giao dịch yêu cầu xem xét chống độc quyền của văn phòng công tố viên kinh tế quốc gia (Fiscalía Nacional Económica) và của các cơ quan quản lý theo từng lĩnh vực.

Đánh giá chính sách đầu tư khác

Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) đã tiến hành Đánh giá Chính sách Thương mại lần thứ 6 cho Chile vào tháng 12 năm 2023. Báo cáo đầy đủ có tại đây: https://www.wto.org/english/tratop_e/tp551_e.htm. Đánh giá Chính sách Đầu tư mới nhất của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) cho Chile là từ năm 1997, có tại đây: <http://www.oecd.org/daf/inv/investment-policy/34384328.pdf>. Vào ngày 27 tháng 3 năm 2023, OECD đã công bố một báo cáo mới có tên “Đánh giá Chất lượng FDI của Chile: Thúc đẩy phát triển bền vững và đa dạng hóa”, trong đó có đánh giá cập nhật về khuôn khổ chính sách FDI của Chile cũng như các khuyến nghị chính sách.

Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp

Chính phủ Chile đã thực hiện những bước quan trọng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch kinh doanh trong thập kỷ qua. Bắt đầu từ năm 2018, chính phủ đã giới thiệu một hệ thống điện tử và trực tuyến cập nhật để cung cấp thông tin thuế, nộp đơn khiếu nại liên quan đến thực thi hợp đồng và hoàn thành đăng ký trực tuyến các công ty đóng cửa (tức là các công ty phi công khai). Vào tháng 6 năm 2019, Bộ Kinh tế đã ra mắt Hệ thống Thống nhất Giấy phép (SUPER), một nền tảng cửa sổ duy nhất trực tuyến tập hợp 182 thủ tục cấp phép và giấy phép, đơn giản hóa quá trình xin giấy phép cho các dự án đầu tư. Tuy nhiên, như đã đề cập trước đây, khu vực tư nhân vẫn coi quá trình cấp phép là tốn thời gian và rườm rà quá mức. Chile tham gia Sáng kiến Chung của WTO về Tạo thuận

lợi Đầu tư vì Phát triển, được điều phối bởi Đại diện Thường trực của nước này tại WTO.

Theo Ngân hàng Thế giới, Chile có một trong những quy trình ngắn nhất và thân thiện nhất với người dùng nhất trong số các quốc gia Mỹ Latinh và Caribe - 11 thủ tục và 29 ngày - để thành lập một công ty trách nhiệm hữu hạn (LLC) do nước ngoài sở hữu. Việc soạn thảo điều lệ của công ty và xin số ủy quyền có thể được thực hiện trực tuyến tại <https://www.registrodeempresasysociedades.cl/>. Chữ ký điện tử và hóa đơn điện tử cho phép nhà đầu tư nước ngoài đăng ký công ty, nhận số thuế người nộp thuế và nhận được hóa đơn, hóa đơn tín dụng và ghi nợ hợp pháp, cũng như đăng ký kế toán. Một công ty thường cần đăng ký với Cơ quan Thuế vụ Nội địa Chile, xin giấy phép kinh doanh từ chính quyền địa phương và đăng ký với Viện An toàn Lao động (công lập) hoặc với một trong 3 tổ chức phi lợi nhuận tư nhân cung cấp bảo hiểm tai nạn lao động, bắt buộc đối với người sử dụng lao động. Ngoài các bước yêu cầu đối với công ty nội địa, công ty nước ngoài thành lập chi nhánh tại Chile phải xác thực các tài liệu của công ty mẹ ở nước ngoài và đăng ký vốn đầu tư với Ngân hàng Trung ương. Thủ tục này, được quy định tại Chương XIV của Quy định Ngoại hối, yêu cầu thông báo chuyển đổi ngoại tệ sang peso Chile khi khoản đầu tư vượt quá 10.000 USD. Quá trình đăng ký tại Sở Công thương Santiago có thể thực hiện trực tuyến.

Tranh chấp đầu tư

Tranh chấp có thể được giải quyết bởi hệ thống tư pháp địa phương, tuy rằng thời gian cần để giải quyết có thể không mấy hấp dẫn với nhà đầu tư nước ngoài. Do khối lượng vụ việc nhiều, thiếu nhân lực và qui trình giải quyết cũ, việc giải quyết tranh chấp kinh doanh tại hệ thống tòa dân sự có thể mất đến 4-5 năm. Do đó, các bên trong vụ việc thường chọn giải quyết ngoài tòa. Cơ chế hòa giải và trọng tài vẫn tồn tại ở Chile như cơ chế giải quyết tranh chấp thay thế. Một vụ kiện cũng có thể được mang đến tòa án theo qui trình khẩn liên quan đến xâm phạm quyền hiến định.

Yêu cầu hoạt động và ưu đãi đầu tư

- **WTO/TRIMS**

Chile không duy trì bất cứ biện pháp nào đã thông báo với Tổ chức Thương mại Quốc tế là không phù hợp với các yêu cầu về đầu tư thương mại của WTO (TRIMS), và cũng không duy trì biện pháp nào xâm phạm các nghĩa vụ quốc gia theo TRIMS.

- **Nghiên cứu và phát triển**

Chile không trợ cấp cho đầu tư nước ngoài. Tuy vậy có nhiều biện pháp ưu đãi liên quan đến các khu địa lý độc lập và cho lĩnh vực công nghệ thông tin. Các lợi ích này có thể là việc đồng tài trợ nghiên cứu khả thi hoặc ưu đãi cho mua lại đất tại các khu công nghiệp, thuê lao động địa phương, hoặc điều chỉnh tài trợ dự án. Các ưu đãi quan trọng khác có thể kể đến như khấu hao để tính thuế, ưu đãi thuế đặc biệt cho lợi nhuận giữ lại không chia (giảm dần trong năm 2017 do cải cách thuế 2014), cũng như biện pháp bảo đảm về mặt pháp lý cho lợi nhuận và vốn giữ lại.

Chile có nhiều chương trình ưu đãi đặc biệt hướng đến thúc đẩy đầu tư và tuyển dụng lao động ở những vùng xa xôi hay kém thuận lợi, phát triển doanh nghiệp mới, hỗ trợ doanh nghiệp siêu nhỏ, vừa và nhỏ, và xúc tiến phát triển sáng tạo kỹ thuật.

Kể từ 2001, Cục phát triển kinh tế Chile (CORFO) đã thực thi kế hoạch "Chile Invests" với mục tiêu thu hút đầu tư FDI vào những khu vực bên ngoài Khu đô thị Santiago, trong một số lĩnh vực. Mục tiêu chính của kế hoạch là khuyến khích đầu tư vào những khu vực trong những ngành kỹ thuật phi truyền thống như công nghệ sinh học, nghiên cứu và phát triển vật liệu mới, quy trình kỹ thuật và điện tử, và kỹ thuật mới góp phần làm gia tăng giá trị xuất khẩu của các nguồn lực tự nhiên. Kế hoạch cũng thúc đẩy đầu tư trong lĩnh vực năng lượng, chủ yếu trong các dự án năng lượng tái tạo hiện đại. CORFO có các chương trình đồng tài trợ cho các nghiên cứu khả thi trước khi đầu tư của các dự án dùng năng lượng tái tạo hiện đại. Xem thêm trên trang web của CORFO để tìm thông tin chương trình ưu đãi đầu tư: <http://www.english.corfo.cl/programs>

Luật Arica 2001 cấp tín dụng thuế cho các công ty tại Arica và Parinacota. Dự án đầu tư

trên 2.000 UTM (khoảng 148.000 USD) tại Arica có thể được hưởng tín dụng thuế đến 30% trị giá tài sản hữu hình cố định (40% với dự án du lịch). Dự án đầu tư trên 1.000 UTM (khoảng 74.000 USD) tại Parinacota có thể được hưởng tín dụng thuế 40% giá trị tài sản cố định hữu hình. Các ưu đãi này có hiệu lực cho đến 31 tháng Mười hai, 2030. [Ghi chú: Chỉ số Unidad Tributaria Mensual (UTM) là một chỉ số đo lường sự lạm phát của giá trị, điều chỉnh theo định kỳ tháng. Tháng Tư 2015, 1 UTM tương đương 71 USD]. Kế hoạch xúc tiến đầu tư thứ ba là áp dụng cho vùng Tierra del Fuego in Khu XII (Magallanes). Nơi đây có nhiều nguồn tài nguyên tốt cho khai khoáng, sản xuất, vận tải, và du lịch, ưu đãi các công ty sản xuất hàng hóa dịch vụ đến 25% lao động và nguồn lực địa phương.

Các ưu đãi đầu tư khác được giới thiệu thông qua “Kế hoạch cạnh tranh Chile”. Kế hoạch bao gồm cả việc miễn trừ thuế thu nhập của các nhà đầu tư từ các định chế tài chính như quỹ cộng đồng và quỹ hưu trí, hoặc thu nhập từ việc chuyển nhượng chứng khoán công ty, hoặc trái phiếu, hoặc các chứng khoán chào bán công khai thay cho các khoản nợ phát hành bởi Ngân hàng Trung ương Chile, chính phủ Chile, hoặc các công ty hoạt động tại Chile.

Trong tháng Giêng 2011, Bộ Kinh tế, thông qua CORFO, lập chương trình 40 triệu USD, được biết đến với tên gọi “StartUp Chile,” nơi các doanh nghiệp được chọn sẽ được nhận một khoản trợ cấp 40.000 USD, và đối với người nước ngoài là visa làm việc tại Chile, để phát triển một doanh nghiệp khởi nghiệp tại Chile. Theo chương trình này, doanh nghiệp đó có 6 tháng để phát triển một dự án và sau đó quảng bá thông qua chuỗi giới thiệu/ hội thảo tại các trường đại học địa phương, buổi họp mặt doanh nghiệp và các buổi tiếp xúc cộng đồng khác. Trong tháng Giêng 2015, chương trình tiến hành phát động cho đợt thứ 12, với 100 vị trí mới.

- **Yêu cầu hoạt động**

Cả Ủy ban Đầu tư Nước ngoài Chile và Ngân hàng Trung ương đều không áp dụng yêu

cầu hoạt động trong khi xem xét các dự án đầu tư.

- **Lưu trữ dữ liệu**

Chính phủ Chile không áp dụng qui định “nội địa hóa bắt buộc.” Nhà đầu tư nước ngoài không có nghĩa vụ sử dụng nguồn tài nguyên trong nước đối với hàng hóa hay kỹ thuật.

Không có yêu cầu địa chỉ nào là địa chỉ mà các nhà cung cấp dịch vụ IT nước ngoài phải nộp source code hoặc cung cấp quyền giám sát.

Độ cạnh tranh

Theo báo cáo Global Competitiveness Report 2014-2015 của WEF, Chile là quốc gia cạnh tranh nhất Nam Mỹ và xếp thứ 4 về cạnh tranh của châu Mỹ sau Hoa Kỳ, Canada và Puerto Rico. Chile xếp thứ 33 trên thế giới về cạnh tranh.

Đầu tư ra nước ngoài

Chính phủ Chile không có chính sách tích cực nào để thúc đẩy hoặc khuyến khích đầu tư ra nước ngoài, cũng như không áp đặt các hạn chế đối với FDI.

Hiệp định thương mại song phương

Chile đã ký 54 Hiệp định đầu tư song phương (BIT), trong đó có 34 đang có hiệu lực. Hiện tại, Chile có các thỏa thuận có hiệu lực với Áo, Bỉ và Luxembourg, Costa Rica, Croatia, Cuba, Séc, Đan Mạch, El Salvador, Phần Lan, Pháp, Đức, Hy Lạp, Guatemala, Honduras, Đặc khu hành chính Hong Kong – Trung Quốc, Iceland, Ý, Malaysia, Nicaragua, Na Uy, Panama, Paraguay, Philippines, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Romania, Hàn Quốc, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Ukraine, Vương quốc Anh, Uruguay và Venezuela.

Chile có 32 hiệp định thương mại tự do (FTA) với 66 quốc gia. Chile có các chương đầu tư bổ sung có hiệu lực theo FTA hoặc các thỏa thuận đầu tư bổ sung cho FTA với

Argentina, Úc, Bolivia, Brazil, Canada, Trung Quốc, Colombia, Đặc khu hành chính Hồng Kông – Trung Quốc, Nhật Bản, Mexico, Hà Lan, Hàn Quốc, Peru, Liên minh Thái Bình Dương (gồm bốn quốc gia: Chile, Colombia, Mexico và Peru) và Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Chile hiện đang đàm phán các chương giải quyết tranh chấp đầu tư là một phần của các cuộc đàm phán FTA giữa Liên minh Thái Bình Dương và các quốc gia liên kết (Úc, Canada và New Zealand) và đã ký vào ngày 26 tháng 1 năm 2022, FTA giữa Liên minh Thái Bình Dương và Singapore. Chile đã ký Hiệp định khung nâng cao với Liên minh châu Âu vào ngày 13 tháng 12 năm 2023. Tính đến ngày 4 tháng 4 năm 2024, hiệp định này vẫn chưa có hiệu lực.

Chile có 36 hiệp định tránh đánh thuế hai lần khác có hiệu lực với Argentina, Úc, Áo, Bỉ, Brazil, Canada, Trung Quốc, Colombia, Croatia, Séc, Đan Mạch, Ecuador, Pháp, Ấn Độ, Ireland, Ý, Nhật Bản, Malaysia, Mexico, Hà Lan, New Zealand, Na Uy, Paraguay, Peru, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Nga, Nam Phi, Hàn Quốc, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Thái Lan, Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất, Vương quốc Anh và Uruguay. Chile cũng đã ký một hiệp định tránh đánh thuế hai lần với các nước Liên minh Thái Bình Dương (Colombia, Mexico và Peru), nhưng vẫn chưa có hiệu lực.

Kể từ cuộc cải cách thuế năm 2014, tổng thuế thu nhập đối với cổ tức hoặc lợi nhuận mà cổ đông của các công ty Chile, là cư dân của các quốc gia khác, phải nộp là 44,45% (kết quả của việc cộng thêm thuế khấu trừ 35% đối với cổ tức và lợi nhuận với thuế thu nhập doanh nghiệp 9,45%). Cư dân của các quốc gia, như Hoa Kỳ, có hiệp ước thuế hiện hành với Chile chịu thuế khấu trừ 35% và không phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp. Dự luật Hiện đại hóa Thuế năm 2020 của Chile đã cải cách thuế bất động sản và thu nhập và áp dụng thuế giá trị gia tăng 19% của Chile đối với các dịch vụ kỹ thuật số nước ngoài.

Tính minh bạch của hệ thống qui định

Hệ thống qui định Chile thường rất minh bạch, và các nhà làm luật thường rất công tâm

khi ban hành luật. Luật cũng ít có những điều khoản mang tính hình thức. Theo đánh giá “Doing Business 2015” của Ngân hàng Thế giới, Chile xếp hạng 41/189 nền kinh tế về độ mở khi kinh doanh.

Hệ thống pháp lý, quy định và kế toán của Chile minh bạch, nói chung cung cấp các quy tắc rõ ràng cho cạnh tranh và cơ hội công bằng cho người nước ngoài, phù hợp với các chuẩn mực quốc tế. Tuy nhiên, các quy định về môi trường, bao gồm việc tham vấn bắt buộc của người dân bản địa theo Công ước về Dân tộc và Dân tộc bản địa của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO 169) và các quy trình cấp phép khác đã trở nên tốn thời gian và khó dự đoán, đặc biệt là trong các trường hợp nhạy cảm về mặt chính trị.

Chile không có cơ quan giám sát quy định. Bốn tổ chức đóng vai trò chính trong quá trình xây dựng luật: Tổng Thư ký của Tổng thống (SEGPRES), Bộ Tài chính, Bộ Kinh tế và Kiểm toán viên Tổng quát. Hầu hết các quy định đều đến từ chính phủ quốc gia; tuy nhiên, một số, đặc biệt là những quy định liên quan đến sử dụng đất đai, được quyết định ở cấp địa phương. Cả chính phủ và địa phương đều tham gia vào việc cấp phép môi trường. Các quy trình quy định được quản lý bởi các thực thể chính phủ. Các tổ chức phi chính phủ và hiệp hội khu vực tư nhân có thể tham gia vào các phiên điều trần công khai hoặc vào thời gian nhận xét, bình luận.

Tại Chile, các công ty không niêm yết tuân theo các quy tắc do Hiệp hội Chuyên nghiệp Kế toán ban hành, trong khi các công ty niêm yết công khai sử dụng Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IFRS). Kể từ tháng 1 năm 2018, IFRS 9 có hiệu lực đối với các công ty trong tất cả các lĩnh vực ngoại trừ ngân hàng (áp dụng IFRS 15). IFRS 16 có hiệu lực vào tháng 1 năm 2019. Vào ngày 1 tháng 1 năm 2022, Ủy ban Thị trường Tài chính Chile (CMF) bắt đầu thực hiện các chuẩn mực kế toán IFRS 17 trong thị trường bảo hiểm Chile.

Quá trình lập pháp tại Chile cho phép tổ chức các phiên điều trần công khai trong quá trình thảo luận dự luật tại cả hai viện Quốc hội. Các dự luật do Chính phủ đệ trình lên Quốc hội đều có sẵn để công chúng nhận xét. Các bộ và cơ quan quản lý theo luật phải

thông báo về các quy định được đề xuất, nhưng không có yêu cầu chính thức ở Chile về việc tham khảo ý kiến công chúng, tiến hành đánh giá tác động quy định của các quy định được đề xuất, yêu cầu nhận xét hoặc báo cáo kết quả của các cuộc tham vấn. Đối với các quy định hoặc chuẩn mực cấp thấp hơn không cần sự chấp thuận của Quốc hội, không có quy định chính thức nào về việc tổ chức phiên điều trần công khai hoặc nhận xét. Do đó, các cơ quan quản lý và cơ quan xây dựng quy tắc của Chile thường tham khảo ý kiến của các bên liên quan, nhưng theo cách thức ít chính thức hơn.

Tất cả các sắc lệnh và luật pháp đều được công bố trên Diario Oficial, nhưng các loại quy định khác không phải lúc nào cũng được tìm thấy ở đó. Chile không có địa điểm trực tuyến tập trung để công bố các quy định.

Theo OECD, tỷ lệ tuân thủ quy định tại Chile nói chung là cao. Cách tiếp cận thực thi vẫn mang tính trừng phạt hơn là phòng ngừa và các cơ quan quản lý vẫn thích kiểm tra hơn là hợp tác với các thực thể bị quản lý để thúc đẩy tuân thủ. Mỗi tổ chức có trách nhiệm thực thi quy định đều có thủ tục xử phạt riêng. Luật 19.880 năm 2003 thiết lập các nguyên tắc đảo ngược và khiếu nại cấp bậc đối với các quyết định của chính quyền. Một hành vi hành chính có thể bị khiếu nại bằng cách nộp đơn kiện tại các tòa án tư pháp thông thường hoặc bằng phương tiện hành chính với đơn kiến nghị gửi Tổng Kiểm toán của Cộng hòa. Các bên bị ảnh hưởng cũng có thể kháng cáo chính thức lên Tòa án Hiến pháp chống lại một quy định cụ thể.

Chile vẫn thiếu một chương trình cải cách quy định toàn diện, "toàn bộ chính phủ". Báo cáo "Chính sách quy định tại Chile" tháng 4 năm 2016 của OECD khẳng định rằng Chile đã thực hiện các bước để cải thiện quá trình xây dựng quy tắc của mình, nhưng vẫn tụt hậu so với mức trung bình của OECD trong việc đánh giá tác động của các quy định, tham khảo ý kiến của các bên ngoài về quy định và đánh giá chúng theo thời gian. Theo các Chỉ số Toàn cầu về Quản trị Quy định của Ngân hàng Thế giới, Chile đã đạt được tiến bộ về tính minh bạch, đánh giá tác động và các cách thức để kháng cáo và thách thức

các quy định. Theo hướng tích cực, chính phủ đã đệ trình lên Quốc hội vào ngày 10 tháng 1 năm 2024 một dự luật nhằm mục đích giảm thời gian để có được giấy phép, bằng cách áp đặt thời hạn đối với các thủ tục cấp phép, với các quyết định mặc định trong trường hợp không có phản hồi từ phía cơ quan chức năng.

Mức độ minh bạch tài chính của Chile là tuyệt vời. Thông tin về ngân sách và nghĩa vụ nợ, bao gồm các khoản nợ rõ ràng và có điều kiện, có thể dễ dàng truy cập trực tuyến.

Cân nhắc về quy định quốc tế

Chile không chia sẻ chủ quyền quy định với bất kỳ khối kinh tế khu vực nào. Tuy nhiên, một số chuẩn mực hoặc tiêu chuẩn quốc tế từ các tổ chức đa phương (Liên hợp quốc, WIPO, ILO, v.v.) được tham chiếu hoặc kết hợp vào hệ thống quy định của đất nước này. Là thành viên của WTO, Chile thông báo dự thảo quy định kỹ thuật cho Ủy ban Thương mại về Rào cản Kỹ thuật (TBT) của WTO.

Hệ thống pháp lý và sự độc lập của tư pháp

Hệ thống pháp lý của Chile dựa trên luật dân sự. Khung khổ pháp lý và quy định của Chile cung cấp các biện pháp hiệu quả để thực thi quyền sở hữu tài sản và hợp đồng.

Các luật điều chỉnh các vấn đề liên quan đến nhà đầu tư nước ngoài được tìm thấy trong một số luật, bao gồm Bộ luật Thương mại năm 1868, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Lao động và Luật Ngân hàng Chung. Chile có các tòa án chuyên trách xử lý các vấn đề về thuế và lao động.

Hệ thống tư pháp tại Chile nói chung là minh bạch và độc lập. Khả năng chính phủ can thiệp vào các vụ kiện là thấp và các doanh nghiệp nhà nước hoặc các tổ chức chính phủ khác không được ưu đãi. Nếu một công ty nhà nước liên quan đến tranh chấp, Chính phủ Chile có thể trực tiếp tham gia thông qua Hội đồng bảo vệ nhà nước, đại diện cho lợi ích của chính phủ trong các vụ kiện liên quan đến việc trưng dụng, tịch thu.

Các quy định có thể bị khiếu nại trước hệ thống tòa án, Kiểm toán viên Quốc gia hoặc Tòa án Hiến pháp, tùy thuộc vào tính chất của khiếu nại.

Luật/ Qui định về đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

Khung khổ về đầu tư nước ngoài của Chile được quy định bởi Luật 20848 năm 2015, luật này thành lập InvestChile và Cơ quan Thúc đẩy Đầu tư Nước ngoài (APIE), kế thừa của Ủy ban Đầu tư Nước ngoài trước đây. Trang web của InvestChile (<https://investchile.gob.cl/>) cung cấp các luật, quy định, thủ tục và yêu cầu báo cáo liên quan cho các nhà đầu tư.

FDI tại Chile được điều chỉnh bởi Nghị định qui chế đầu tư nước ngoài 600 (DL600) hoặc chương XIV của Trích yếu Qui định trao đổi ngoại hối Ngân hàng Trung ương (CFER). Khoản đầu tư tối thiểu theo DL600 là 5.000.000 USD hoặc 2.500.000 USD trong trường hợp vốn hóa tài sản cố định, kỹ thuật, các khoản nợ, và tái đầu tư lợi nhuận. Giá trị FDI thấp hơn những mức này nhưng trên 10.000 USD được thực hiện theo Chương XIV của CFER của Ngân hàng Trung ương.

Theo Nghị định DL600, một khi nhà đầu tư nước ngoài kí hợp đồng với Chính quyền nước Chile (GOC) sẽ tạo thành điều khoản đầu tư. Những quy tắc chung, kì hạn, lãi suất, những phương thức khác của hợp đồng tín dụng nước ngoài cũng như những chi phí phát sinh thêm do bên vay thanh toán ví dụ như phí hoa hồng và thuế cũng phải được xác nhận bởi Ngân hàng Nhà nước Chile. Nghị định DL600 cho phép tăng vốn đầu tư trong trường hợp nhất định. Lợi ích chính khi đầu tư theo Nghị định DL600 quy định đó là quyền chọn để cố định mức thuế thu nhập chịu thuế không đổi trong vòng 10 năm (mức này khoảng 42% trong 2014).

Ủy ban đầu tư nước ngoài Chile (FIC), cơ quan chịu trách nhiệm quản trị DL600, thiết lập điều khoản và điều kiện của vốn đầu tư thực hiện theo DL600. Hồ sơ thường được chấp thuận trong vài ngày và hầu hết trong vòng một tháng. Thẩm quyền của FIC từ chối

đầu tư nước ngoài bị hạn chế bởi Hiến pháp Chile. Quyết định của FIC sẽ có thể được xem xét lại.

Nhà đầu tư có thể lựa chọn việc sử dụng DL600 hay không. Một nhà đầu tư đủ điều kiện có thể chọn thực hiện theo Chương XIV của qui định của Ngân hàng Trung ương nếu mong muốn như vậy. Chương XIV qui định những vấn đề điều chỉnh những hoạt động ngoại hối liên quan đến tín dụng, tài khoản, đầu tư, và đóng góp vốn (tiền có nguồn gốc nước ngoài). Đầu tư thực hiện theo Chương XIV không liên quan đến việc kí hợp đồng với nhà nước Chile. Thay vào đó, Ngân hàng Trung ương cấp ủy quyền cho cho một số vốn đầu tư nhất định. FDI thực hiện theo chương XIV phải thực hiện bằng một loại ngoại tệ và không chứa quyền đặc biệt nào cho nhà đầu tư, như quyền tiếp cận mức thuế ưu đãi nào. Nhà đầu tư phải thông báo cho Ngân hàng Trung ương Chile khoản đầu tư, thông qua một ngân hàng thương mại hoặc một cơ quan tài chính được ủy quyền. FDI có giá trị ít hơn 10.000 USD không cần chấp thuận của Ngân hàng Trung ương.

Độ mở và tính minh bạch của Chile đối với FDI được thể hiện tập trung trong DL600. Luật là qui chuẩn cho hoạt động FDI tại Chile trong 40 năm qua. Tuy nhiên, cải cách thuế mới nhất, được thông qua bởi Quốc hội Chile trong năm 2014 đã thay thế luật này và sẽ có hiệu lực từ 1/1/2016. Dự luật sẽ thay thế DL 600 và tạo Khung pháp lý mới cho đầu tư nước ngoài. Luật đã được chấp thuận hồi tháng Tư 2015.

Ngày 16/6/2015, Tổng thống Chile Michelle Bachelet đã ký ban hành Luật Đầu tư của nước ngoài mới trong nỗ lực thu hút hiệu quả nguồn vốn đầu tư của các doanh nhân và tập đoàn nước ngoài. Theo bà Bachelet, luật mới này thay cho Luật Đầu tư được ban hành từ năm 1974, cho phép thiết lập một khung pháp lý hiện đại và được cập nhật theo tình hình hiện nay với mục đích thu hút đầu tư trực tiếp của nước ngoài phục vụ phát triển kinh tế, xã hội.

Bà nhấn mạnh đây là lần đầu tiên trong lịch sử, Chile có một chính sách quốc gia thu hút đầu tư nước ngoài kết hợp với chính sách kinh tế hướng tới phát triển toàn diện và bền

vững.

Luật mới nói trên quy định nguyên tắc áp dụng cho các nhà đầu tư nước ngoài, không có sự phân biệt đối xử giữa nhà đầu tư trong nước và ngoài nước trong vấn đề thuế và nhập khẩu nguyên liệu.

Luật mới sẽ được áp dụng từng bước trong vòng 4 năm để không ảnh hưởng tới các nhà đầu tư nước ngoài đã làm ăn từ trước ở Chile theo luật cũ. Luật này cũng cho phép tập trung thu hút đầu tư vào những lĩnh vực và khu vực mà Chính phủ muốn phát triển, cũng như cho phép phân bổ lợi nhuận của các dự án đầu tư tới người dân

Khung pháp lý mới sẽ đảm bảo nhà đầu tư nước ngoài thực thi quyền và nghĩa vụ của hợp đồng ký theo DL 600. Cơ chế mới đảm bảo nhiều biện pháp, như tiếp cận thị trường ngoại hối (chuyển vốn và thu nhập); cấm phân biệt mua bán vòng tròn; và miễn trừ thuế (doanh thu, dịch vụ) khi nhập khẩu hàng hóa vốn. Một quyền tối cao cho phép nhà đầu tư nước ngoài được chọn cơ quan đầu tư tương tự như Điều 3 của DL 600, và được mức thuế không biến động 44,5% trong 4 năm. Tuy nhiên, trong thời gian 10 năm mà DL 600 cho phép sẽ không thực hiện cơ chế thuế không biến động. Đạo luật cũng tạo cơ chế mới để thu hút FDI. Cơ chế này có bao gồm Hội đồng Bộ trưởng và cơ quan Xúc tiến Đầu tư.

Trong năm 2002, chính phủ Chile tiến hành Dự án Sáng kiến sàn đầu tư (“the Initiative”) nhằm thu hút các công ty Nam Mỹ lớn dời trụ sở đến Chile. Theo Initiative, một công ty có đủ tư cách có thể được hưởng lợi từ nhiều sáng kiến, bao gồm cả việc miễn trừ thuế cho cổ đông nước ngoài đủ tiêu chuẩn.

Luật Cạnh tranh và Chống độc quyền

Nhà đầu tư cần xem xét kỹ qui định trước khi đầu tư. Luật chống độc quyền của Chile, Đạo luật cạnh tranh tự do Chile (1973), cấm các biện pháp mua lại và sáp nhập ngăn cản cạnh tranh tự do trong ngành. Một nhà đầu tư cần tìm một chỉ dẫn có tính pháp lý từ Tòa

chống độc quyền rằng khoản đầu tư của nhà đầu tư đó không có xu hướng độc quyền.

Nhà đầu tư có thể tự nguyện yêu cầu tòa án chống độc quyền ra phán quyết rằng khoản đầu tư dự định sẽ không có tác động đến cạnh tranh. Công tố viên kinh tế quốc gia (FNE) là một tổ chức tích cực trong việc tiến hành điều tra các vụ án liên quan đến cạnh tranh và nộp đơn kiện trước Tòa án Cạnh tranh Tự do (TDLC), cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vụ án đó.

Vào tháng 2 năm 2023, FNE đã phê duyệt việc bán Soprole - một công ty sản phẩm sữa của Chile - bởi Fonterra có trụ sở tại New Zealand cho Gloria - một công ty mẹ của Peru. FNE nhận thấy rằng, mặc dù sự chồng chéo giữa hoạt động của Gloria và Soprole trong một số sản phẩm sữa sẽ làm tăng mức độ tập trung thị trường, nhưng sự hiện diện của các đối thủ cạnh tranh khác và khả năng gia nhập của các sản phẩm nhập khẩu có nghĩa là không có rủi ro đáng kể đối với cạnh tranh trong việc bán hàng.

Vào tháng 4 năm 2023, FNE đã ra lệnh cho TDLC phạt TWDC Enterprises 18 Corp. - thuộc sở hữu của Tập đoàn Disney - 3,6 triệu USD vì đã gửi thông tin sai lệch khi thông báo cho FNE về việc sáp nhập với 21st Century Fox trong thị trường dịch vụ truyền hình cáp vào năm 2018.

Vào tháng 7 năm 2023, FNE đã chấp thuận việc công ty mẹ Hapag Lloyd có trụ sở tại Đức mua lại SAAM Ports y SAAM Logistics, tích hợp dịch vụ vận chuyển với hoạt động cảng và dịch vụ ngoài cảng. FNE ước tính rằng các quy định hiện hành trong lĩnh vực cảng làm giảm rủi ro về hành vi chống cạnh tranh như chặn nguồn cung, chặn khách hàng hoặc rủi ro tập đoàn.

Vào tháng 12 năm 2023, FNE đã phê duyệt việc OnNet Fibra (một phần thuộc sở hữu của quỹ đầu tư KKR có trụ sở tại Hoa Kỳ) mua lại tài sản cơ sở hạ tầng cáp quang của Entel có trụ sở tại Chile, với điều kiện áp dụng các biện pháp giảm nhẹ. Các biện pháp này bao gồm loại bỏ các điều khoản độc quyền và không cạnh tranh trong hợp đồng dịch vụ giữa

hai công ty và Entel bán một phần tài sản cáp quang của mình cho một công ty thứ ba.

Sung công và bồi thường

Luật Chile qui định chính phủ có quyền sung công tài sản, bao gồm cả tài sản từ các nhà đầu tư nước ngoài, chỉ dành cho mục đích công và quốc gia, trên cơ sở không phân biệt đối xử và phù hợp với luật.

Luật qui định bồi thường cần được thực hiện ngay, với giá thị trường ngang bằng, bên cạnh các lợi ích khác. Chính phủ chưa quốc hữu hóa công ty tư nhân nào từ 1973.

Việc trưng dụng đất tư nhân diễn ra một cách minh bạch và thường chỉ khi mục đích là xây dựng đường hoặc các loại cơ sở hạ tầng khác.

Giải quyết tranh chấp

Khung luật và pháp lí Chile là phương tiện giúp thực hiện hiệu quả các quyền tài sản và hợp đồng. Luật điều chỉnh những vấn đề lợi ích của nhà đầu tư nước ngoài trong nhiều chế định, bao gồm Bộ luật thương mại 1868, Luật dân sự, Luật lao động và Đạo luật Ngân hàng chung. Chile có các tòa án chuyên môn để giải quyết các vấn đề về thuế và lao động.

Hệ thống tư pháp tại Chile khá minh bạch và độc lập. Khả năng chính phủ can thiệp vào các phán quyết của Tòa thấp. Nếu một công ty phụ thuộc vào Nhà nước có dính líu đến vụ tranh chấp, GOC sẽ liên quan một cách trực tiếp thông qua Hội đồng bảo an Nhà nước. Trong trường hợp Tòa phán quyết một công ty phá sản, một người chịu trách nhiệm chính sẽ được chỉ định để phân phối phần tài sản còn lại của con nợ cho các chủ nợ.

Từ năm 1991, Chile đã là quốc gia thành viên của Trung tâm quốc tế về giải quyết tranh chấp đầu tư (Công ước ICSID). Năm 1975, Chile đã trở thành bên ký kết Công ước về

công nhận và thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài (Công ước New York năm 1958). Luật trọng tài quốc gia tại Chile bao gồm Bộ luật tổ tụng dân sự (Luật số 1552, được sửa đổi bởi Luật số 20.217 năm 2007) và Luật số 19.971 về trọng tài thương mại quốc tế.

Giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư và nhà nước

Trong 10 năm qua, chỉ có 4 vụ tranh chấp đầu tư do nhà đầu tư nước ngoài kiện nhà nước Chile trước Tòa án Trung tâm Giải quyết Tranh chấp Đầu tư Quốc tế (ICSID) của Ngân hàng Thế giới. Trong vụ kiện đầu tiên, một công dân Tây Ban Nha-Chile yêu cầu bồi thường 338,3 triệu USD vì bị cáo buộc tịch thu tờ báo El Clarín của Chile vào năm 1975 bởi chế độ quân sự của Chile. ICSID đã đưa ra phán quyết cuối cùng vào ngày 7 tháng 1 năm 2020, có lợi cho nhà nước Chile và bác bỏ vụ kiện của nguyên đơn. Vụ kiện thứ hai được đưa ra vào năm 2017 bởi một công ty Colombia, công ty này nắm giữ hợp đồng nhượng quyền là nhà điều hành hệ thống giao thông công cộng tại Santiago de Chile. Công ty này yêu cầu 347 triệu USD cho các hành động của chính phủ Chile, được cho là đã tạo ra các điều kiện hoạt động bất lợi cho các công ty con của nguyên đơn và dẫn đến thủ tục phá sản. Vào ngày 7 tháng 1 năm 2021, ICSID đã ra phán quyết có lợi cho nhà nước Chile, bác bỏ các yêu cầu. Hai vụ kiện khác đang chờ giải quyết được các nhà đầu tư nước ngoài đưa ra vào năm 2021. Vào ngày 13 tháng 4 năm 2021, một công ty con của một công ty năng lượng Colombia đã đệ đơn yêu cầu trọng tài chống lại Chile liên quan đến một dự án truyền tải điện. Các nhà chức trách đã phạt 72,8 triệu USD vì chậm trễ xây dựng mà công ty cho rằng là do những hoàn cảnh không thể lường trước được. Các phiên điều trần diễn ra trong năm 2023 và phán quyết dự kiến ra vào nửa đầu năm 2024. Vào ngày 13 tháng 8 năm 2021, hai công ty Pháp điều hành Sân bay Quốc tế Santiago đã đệ đơn yêu cầu trọng tài chống lại nhà nước Chile vì bị cáo buộc không có biện pháp để giảm bớt sự sụt giảm tạm thời doanh thu của họ do sự sụt giảm lưu lượng hàng không và hoạt động thương mại của sân bay do đại dịch COVID-19 và các biện pháp vệ sinh do Nhà nước thực hiện, chẳng hạn như đóng cửa biên giới và áp đặt lệnh kiểm dịch. Trong trường hợp này, tòa án trọng tài được thành lập vào năm 2022 và nhà nước Chile đã đệ

đơn yêu cầu giải quyết các khiếu nại về thẩm quyền như một vấn đề sơ bộ.

Phán quyết của tòa nước ngoài và các phán quyết trọng tài quốc tế thường cũng được tòa địa phương công nhận và cho thi hành.

Trọng tài quốc tế

Từ 1958, Chile đã tham gia Công ước về ghi nhận và thực hiện quyết định của trọng tài nước ngoài (Công ước New York). Chile cũng tham gia (i) Công ước Liên Mỹ về Tư pháp quốc tế (Bustamante Code) từ 1934; (ii) Công ước liên Mỹ về Trọng tài thương mại quốc tế (Công ước Panama) từ 1976; và (iii) Công ước Washington về giải quyết tranh chấp giữa các nhà nước 1992.

Các tòa địa phương Chile tôn trọng và cho thực thi các phán quyết của trọng tài nước ngoài. Chile có hai hệ thống trọng tài, và trọng tài trong nước/ quốc tế được điều chỉnh bởi khung pháp luật khác nhau. Trọng tài thương mại quốc tế chịu sự điều chỉnh của Đạo luật trọng tài thương mại Quốc tế, theo mô hình Luật mẫu UNCITRAL 1985 về trọng tài thương mại quốc tế. Bên cạnh chế định này, còn có cả Luật số 2349 điều chỉnh Hợp đồng quốc tế cho lĩnh vực công và hình thành khung pháp lý đặc thù cho Nhà nước và các cơ quan Nhà nước để giải quyết tranh chấp tại cơ quan trọng tài quốc tế. Trọng tài trong nước được điều chỉnh bởi Luật Tài phán và Bộ luật tố tụng dân sự.

Không có doanh nghiệp nhà nước (SOE) nào của Chile tham gia vào các tranh chấp đầu tư trong những thập kỷ gần đây.

Thời gian giải quyết tranh chấp

Do tranh chấp có thể mất đến vài năm để giải quyết tại tòa án, các phương án như trọng tài và hòa giải trung gian thường là những lựa chọn thay thế hấp dẫn. Pháp quyền rất được tôn trọng tại Chile. Các bản án và phán quyết của trọng tài, bao gồm cả bản án và phán quyết quốc tế, đều được công nhận và cho thi hành tại Chile mà không gặp phải vấn

đề gì. Tuy nhiên, các tòa án Chile thường áp dụng qui định của Đạo luật Trọng tài thương mại Quốc tế. Điều này có nghĩa là Tòa tối cao thường từ chối công nhận một phán quyết trọng tài được ban hành ở nước ngoài nếu phán quyết không có hiệu lực ràng buộc, hay bị hoãn hoặc bị tuyên vô hiệu bởi tòa án tại nước hay theo luật mà phán quyết đó được thực hiện.

Phá sản

Chile có Luật phá sản và kinh doanh lại đã có hiệu lực từ tháng Mười 2014 thay thế cho Luật phá sản cũ. Luật mới điều chỉnh qui trình phá sản, tránh hình sự hóa việc phá sản. Với luật mới, lần đầu tiên Chile giải quyết cả vấn đề phá sản xuyên biên giới, thiết lập một nguyên tắc rằng chủ nợ nước ngoài cũng có quyền tương tự như chủ nợ trong nước. Điều khoản này điều chỉnh cả quan hệ hợp tác tư pháp giữa Chile và các quốc gia nước ngoài.

Luật cũng thành lập Cơ quan Giám sát Thanh lý mới và thành lập các tòa án thanh lý chuyên ngành. Sự chấp thuận của chủ nợ là cần thiết để chọn người đại diện thanh lý và bán tài sản của con nợ. Chủ nợ cũng có quyền phản đối các quyết định chấp nhận hoặc từ chối yêu cầu của chủ nợ. Tuy nhiên, chủ nợ không thể yêu cầu thông tin từ người đại diện thanh lý. Chủ nợ có thể đệ đơn xin phá sản của con nợ, nhưng chỉ nhằm mục đích thanh lý. Các chủ nợ được chia thành các lớp để bỏ phiếu cho kế hoạch tái cơ cấu; mỗi lớp bỏ phiếu riêng và các chủ nợ trong cùng một lớp được đối xử bình đẳng.

Ưu đãi đầu tư

Chính phủ Chile nói chung không trợ cấp đầu tư nước ngoài, cũng không bảo lãnh hoặc tài trợ chung cho các dự án FDI. Tuy nhiên, có một số ưu đãi hướng đến các khu vực địa lý biệt lập và lĩnh vực công nghệ thông tin. Những lợi ích này liên quan đến việc tài trợ chung cho các nghiên cứu khả thi cũng như các ưu đãi cho việc mua đất trong các khu công nghiệp, thuê lao động địa phương và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tài trợ dự án.

Các ưu đãi quan trọng khác bao gồm khấu hao nhanh chóng cho mục đích thuế và bảo đảm pháp lý cho việc chuyển lợi nhuận và vốn. Đạo luật Hiện đại hóa Thuế năm 2020, được quy định trong Luật 21.210 năm 2020 đã thiết lập miễn thuế Giá trị Gia tăng (VAT) đối với hàng hóa vốn (máy móc, xe cộ, thiết bị và phụ kiện) cho các khoản đầu tư ít nhất là 5 triệu USD. Ngoài ra, chương trình Khởi nghiệp Chile cung cấp cho các doanh nhân được chọn các khoản trợ cấp lên tới 80.000 USD, cùng với thị thực làm việc của Chile để phát triển một doanh nghiệp "khởi nghiệp" tại Chile trong khoảng thời gian từ bốn đến bảy tháng. Chile có các chương trình khuyến khích đặc biệt khác nhằm thúc đẩy đầu tư và việc làm ở các vùng xa xôi, cũng như các khu vực khác bị tụt hậu phát triển. Tất cả những cơ hội này đều có sẵn với các điều khoản giống nhau cho cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài.

Các khu thương mại nước ngoài/ Cảng tự do/ thúc đẩy thương mại

Chile có hai cảng miễn thuế: một cảng ở thành phố cảng phía bắc Iquique (khu vực I) và một tại thành phố phía nam Punta Arenas (khu vực XII). Nhà buôn và nhà sản xuất tại các khu vực này được miễn trừ thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng (VAT) và thuế hải quan. Các miễn giảm tương tự cũng được áp dụng cho nhà sản xuất tại Chacalluta và Las Americas Industrial Park tại Arica (trong khu XV Arica và Parinacota). Các ưu đãi khu vực tự do không áp dụng cho ngành khai khoáng, đánh bắt cá và dịch vụ tài chính. Các công ty quản lý thành lập ngoài khu vực tự do được miễn thuế, VAT, hay các loại phí khác về nhập khẩu, thuế thu nhập hàng mục đầu tiên theo Luật thuế thu nhập, cũng như thanh toán VAT cho hàng hóa và dịch vụ cho mọi hoạt động trong khu thương mại tự do.

Các công ty nước ngoài có cùng cơ hội đầu tư như các công ty Chile tại các khu vực này. Quy trình thành lập công ty con giống nhau bên trong và bên ngoài các khu vực, bất kể công ty đó là công ty trong nước hay công ty nước ngoài.

Yêu cầu về hiệu suất và bản địa hóa dữ liệu

Chile không tuân theo “bản địa hóa bắt buộc”. Một dự luật đang chờ Quốc hội Chile thông qua có thể dẫn đến các yêu cầu bổ sung (sự đồng ý của chủ sở hữu) đối với việc chuyển dữ liệu quốc tế trong các trường hợp liên quan đến các khu vực pháp lý có chế độ bảo vệ dữ liệu dưới tiêu chuẩn của Chile. Dự luật, được mô phỏng theo Quy định bảo vệ dữ liệu chung (GDPR) của Liên minh châu Âu, cũng đề xuất thành lập một Cơ quan bảo vệ dữ liệu độc lập của Chile, chịu trách nhiệm thực thi các tiêu chuẩn bảo vệ dữ liệu.

Cơ quan Xúc tiến Đầu tư Nước ngoài của Chile cũng như Ngân hàng Trung ương đều không áp dụng các yêu cầu về hiệu suất trong quá trình đánh giá các dự án đầu tư được đề xuất.

Chile không áp dụng các yêu cầu đối với các nhà cung cấp CNTT nước ngoài phải chuyển giao mã nguồn và/hoặc cung cấp quyền truy cập vào mã hóa, cũng không có hạn chế đối với việc truyền dữ liệu liên quan đến khách hàng hoặc doanh nghiệp ra ngoài nước một cách tự do. Theo quy định, không có yêu cầu lưu trữ dữ liệu địa phương. Luật Sở hữu Trí tuệ của Chile bảo vệ các chương trình máy tính "bất kể chế độ hoặc hình thức biểu đạt, dưới dạng chương trình nguồn hoặc chương trình đối tượng và tài liệu chuẩn bị, mô tả kỹ thuật và hướng dẫn sử dụng của nó."

Bảo hộ quyền sở hữu

Bất động sản

Quyền tài sản, cả động sản và bất động sản, đều được bảo hộ, công nhận và cho thi hành tại Chile. Có một hệ thống để ghi nhận các khoản cho thuê mua nhà (mortgage) và các dạng khác của quyền cầm giữ. Chile xếp thứ 45/183 nền kinh tế theo bảng xếp hạng Doing Business của World Bank năm 2015 về đăng ký tài sản.

Không có hạn chế nào đối với quyền sở hữu nhà cửa và đất đai của người nước ngoài, và

không có giới hạn thời gian đối với quyền sở hữu tài sản mà họ có được. Ngoại lệ duy nhất, dựa trên lý do an ninh quốc gia, là đối với đất đai nằm trong lãnh thổ biên giới, không được sở hữu bởi công dân hoặc công ty từ các quốc gia biên giới, nếu không có sự cho phép trước của Tổng thống Chile. Không có hạn chế nào đối với nhà đầu tư nước ngoài và/hoặc không thường trú liên quan đến việc cho thuê hoặc mua đất.

Chủ sở hữu hợp pháp của những bất động sản không có người ở luôn có thể yêu cầu bồi thường và vì chiếm đoạt là một hành vi phạm tội nên luật pháp cho phép một số loại thủ tục trực xuất, mặc dù đôi khi chúng có thể rất phiền hà và tốn thời gian.

Quyền sở hữu trí tuệ

Chính phủ đã đệ trình lên Quốc hội vào năm 2018 một dự luật nhằm cải cách luật dược phẩm của Chile được gọi là “Ley de Fármacos II”. Một ủy ban hỗn hợp được giao nhiệm vụ hòa giải các sửa đổi mâu thuẫn do Thượng viện và Hạ viện thực hiện đã tạm thời hoãn cuộc xem xét cuối cùng do bế tắc tại Quốc hội. Mặc dù ngành công nghiệp dược phẩm báo cáo rằng quá trình hòa giải đã giải quyết một số mối quan tâm của họ về các quy định mới, nhưng họ xác định rằng việc thiếu phạm vi bảo hiểm trong các quy định về giá là một vấn đề đáng lo ngại chưa được giải quyết.

Ngoài Luật 21.335 hiện đại hóa một số khía cạnh của chế độ sở hữu trí tuệ và IP của Chile, Luật 21.426 chống buôn bán hàng hóa bất hợp pháp và giả mạo đã có hiệu lực vào năm 2022. Chile đã ban hành hai luật vào năm 2023 có thể tăng cường thực thi quyền sở hữu trí tuệ: Luật 21.577 chống tội phạm có tổ chức bằng việc đã thiết lập các kỹ thuật điều tra đặc biệt và tăng cường tịch thu lợi nhuận bất hợp pháp và Luật 21.595 xử lý các loại tội phạm kinh tế mới, các hình phạt mới, chẳng hạn như tịch thu lợi nhuận và trách nhiệm hình sự mới đối với các pháp nhân. Chile cũng ban hành Nghị định 7/2023 về Tuân thủ Chính sách An ninh và An ninh mạng Thông tin cho các cơ quan chính phủ. Chủ sở hữu quyền hiểu rằng Nghị định này sẽ ngăn chặn các hệ thống máy tính của chính phủ có phần mềm không được cấp phép.

Cảnh sát Điều tra Chile (PDI) thuộc Lực lượng Đặc nhiệm Sở hữu Trí tuệ (BRIDEPI) báo cáo đã thu giữ 51.312 sản phẩm giả mạo trong năm 2023, trị giá tổng cộng 13,6 triệu USD và bắt giữ 194 cá nhân với cáo buộc vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. Ngoài ra, Cơ quan Hải quan Quốc gia báo cáo đã thu giữ hơn 4,2 triệu sản phẩm giả mạo trong năm 2023.

Việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ của Chile vẫn tương đối lỏng lẻo, đặc biệt liên quan đến việc chống hàng giả, bản quyền và bảo vệ bằng sáng chế, trong khi việc truy tố hành vi vi phạm quyền sở hữu trí tuệ bị cản trở bởi những lỗ hổng trong khung pháp lý và thiếu chuyên môn về luật sở hữu trí tuệ trong giới thẩm phán. Chủ sở hữu quyền phải dành nhiều nguồn lực hơn cho các hoạt động hải quan và một thủ tục được xác định rõ hơn để xử lý các gói hàng nhỏ chứa hàng hóa vi phạm. Cơ sở pháp lý để tạm giữ và tịch thu hàng hóa chuyên tiếp nghi ngờ cũng chưa đủ rõ ràng.

Vào ngày 13 tháng 12 năm 2023, Chile đã ký Hiệp định Hiệp hội cập nhật với Liên minh châu Âu, chấp nhận bảo vệ 222 thuật ngữ sản phẩm dưới dạng Chỉ dẫn Địa lý (GI), chủ yếu là phô mát và thịt chế biến. EU và Chile cũng đồng ý bảo vệ GI cho một số tên sản phẩm phổ biến như parmesan, feta và gruyere, cũng được sản xuất ở nhiều quốc gia trên toàn cầu.

Chính phủ Chile đã tiến hành nhiều cải cách về luật pháp để củng cố hệ thống quyền sở hữu trí tuệ (IPR) và làm cho hệ thống này phù hợp với các cam kết quốc tế. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều lỗ hổng trong luật IPR Chile và việc thực hiện bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (IPR). Đáng lo ngại nhất là các bằng sáng chế không đủ và bảo hộ dữ liệu test trong lĩnh vực dược phẩm; thiếu hệ thống hữu hiệu để giải quyết các vấn đề sáng chế với hồ sơ dược phẩm thị trường tự do; sự phá vỡ các biện pháp bảo hộ kỹ thuật; vi phạm bản quyền trong lĩnh vực âm nhạc và phần mềm, đặc biệt thông qua internet. Chile cũng chưa nghiêm trọng trong việc bảo hộ tín hiệu vệ tinh thu phát các chương trình có mã hóa và giống cây trồng.

Chile đã là một thành viên của Tổ chức Bảo hộ sở hữu trí tuệ Thế giới (WIPO) từ 1975 và tham gia Công ước về bản quyền chương trình và bản ghi âm từ tháng Tư 2001. Chile đã thông qua và điều chỉnh luật lệ để phù hợp với nghĩa vụ về sở hữu công nghiệp theo TRIPS từ tháng Mười hai 2004. Luật cho phép tiến hành qui trình tố tụng rút gọn và quyền thu giữ nhanh bản sao chép bất hợp pháp của các sản phẩm đã được cấp bằng sáng chế. Trong năm 2008, Chile phê chuẩn việc thực hiện công ước Hợp tác về bằng sáng chế (PCT), có hiệu lực từ tháng Sáu 2009.

Thông tin thêm về các nghĩa vụ theo các công ước và văn phòng IP địa phương, xin xem tại http://www.wipo.int/directory/en/details.jsp?country_code=CL trên WIPO:

Thị trường vốn và danh mục đầu tư

Thị trường vốn Chile khá phát triển và mở với nhà đầu tư danh mục nước ngoài. Tín dụng được phân bổ theo nguyên tắc thị trường và dành cho cả nhà đầu tư nước ngoài. Tuy vậy, Ngân hàng Trung ương có quyền hạn chế tiếp cận tín dụng nội bộ nếu đang thiếu vốn tín dụng. Nhưng cho đến giờ Ngân hàng Trung ương Chile vẫn chưa áp dụng quyền này.

Các công ty nước ngoài cung cấp dịch vụ tại Chile trong các lĩnh vực như thông tin tài chính, xử lý dữ liệu, dịch vụ tư vấn tài chính, quản lý danh mục đầu tư, kế hoạch tiết kiệm tự nguyện và quỹ hưu trí. Sàn giao dịch chứng khoán Santiago là sàn giao dịch chứng khoán lớn nhất Chile và là sàn giao dịch lớn thứ ba ở Mỹ Latinh. Tuy nhiên, khi so sánh với các quốc gia OECD khác, tính thanh khoản của thị trường thấp hơn.

Dòng chảy tự do của các nguồn tài chính vào nền kinh tế thực của Chile cho phép nền kinh tế phụ thuộc vào xuất khẩu hàng hóa của nước này điều chỉnh theo những cú sốc bên ngoài. Chile đã chấp nhận các nghĩa vụ của Điều VIII của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (các mục 2, 3 và 4) và duy trì một hệ thống tỷ giá hối đoái tự do, không có hạn chế đối với thanh

toán và chuyển khoản cho các giao dịch quốc tế hiện tại.

Các công ty Chile được niêm yết thường thu hút được rất nhiều sự quan tâm từ nhà đầu tư quốc tế.

Trong tháng Năm 2011, thị trường chứng khoán Chile, Peru và Colombia đã hợp nhất lại trở thành thị trường giao dịch lớn thứ hai tại châu Mỹ Latinh sau Brazil. Liên minh thị trường này được biết đến với tên gọi Thị trường Mỹ - Latinh hợp nhất (MILA), được kỳ vọng sẽ giới thiệu đến nhà đầu tư những danh mục tài sản có gắn với nguồn lực tự nhiên của khu vực. Chỉ số IPSA của Chile là chỉ số thu hồi toàn bộ và bao gồm 40 loại cổ phiếu được giao dịch nhiều nhất. IPSA bắt đầu được tính từ 1977 và điều chỉnh theo quý.

Nhà đầu tư và cung ứng chính vốn cho các công ty địa phương là quỹ quản trị lương hưu (AFP) cũng như các công ty bảo hiểm, quỹ tương hỗ và ngân hàng. Hơn nửa số công cụ tài chính trên thị trường được nắm giữ bởi các nhà đầu tư tại các định chế tài chính.

Quỹ hưu trí là nhà đầu tư lớn nhất, kể đến là các công ty bảo hiểm. Tháng Ba 2015, 6 quỹ quản trị lương hưu của Chile đã quản lý tổng danh mục đầu tư 170,6 tỉ USD, chiếm 68% GDP của Chile. Quỹ hưu trí được quản lý bởi các AFP là thu nhập của 9,6 triệu thành viên, trong đó 5 triệu đóng góp. Tổng nguồn lực được AFP quản lý được chia thành 5 loại quỹ khác nhau tùy theo mức độ rủi ro.

GOC đang nâng dần tỉ lệ phần trăm của quỹ hưu trí có thể đầu tư ra nước ngoài. Trong năm 2008, một gói cải tổ áp dụng cho hệ thống hưu trí đã được chấp thuận bởi Quốc hội, tăng lên gấp 3 lần mức được phép đầu tư ra nước ngoài (từ 30 lên 60%). Trong năm 2014, AFP đã đầu tư 44% nguồn lực ra nước ngoài. Gói cải cách cũng đặt nền tảng xây dựng “trụ cột vững chắc” để tăng độ bao phủ, bao gồm cả các thành viên thu nhập thấp và người lao động tự làm chủ, cũng như mở rộng mức độ hỗ trợ an toàn xã hội.

Trong năm 2012, các công ty bảo hiểm (gồm cả các công ty tái bảo hiểm) tại Chile đã quản lý gần 50 tỉ USD tài sản, chiếm 18% GDP. Các công ty bảo hiểm đầu tư đa số thị

phần danh mục vào các tài sản chứng khoán thu nhập ổn định. 9% danh mục là đầu tư ra nước ngoài.

Hệ thống tiền tệ và ngân hàng

Chile có tỷ lệ thâm nhập dịch vụ ngân hàng cao nhất ở Mỹ Latinh: 92% cư dân trên 18 tuổi có tài khoản ngân hàng. Có 13,5 triệu thẻ tín dụng và 27,3 triệu thẻ ghi nợ trong hệ thống ngân hàng Chile, cùng với 10,8 triệu tài khoản vãng lai và 20,7 triệu tài khoản tiết kiệm. Ngân hàng Nhà nước Banco Estado hỗ trợ bao gồm tài chính thông qua CuentaRut, một thẻ không mất phí với tài khoản điện tử dành cho tất cả cư dân Chile (người dân và người nước ngoài) có RUT (số CMND quốc gia). Tính đến tháng 12 năm 2023, gần 14,6 triệu người (82% cư dân Chile) có tài khoản CuentaRut.

Hệ thống ngân hàng của Chile lành mạnh và cạnh tranh. Luật Ngân hàng Chung năm 2019 (LGB) cung cấp các hướng dẫn chung để thiết lập một hệ thống đủ vốn phù hợp với tiêu chuẩn Basel III và trao cho Ủy ban Thị trường Tài chính (CMF), cơ quan quản lý ngân hàng, bảo hiểm và thị trường chứng khoán, thẩm quyền để thiết lập khung của nó. Tất cả các ngân hàng Chile đều đáp ứng các yêu cầu của Basel III. Vị thế thanh khoản của hệ thống (Tỷ lệ bao phủ thanh khoản) trung bình trên 200%, gấp đôi giới hạn quy định (100%). Tỷ lệ khả năng thanh toán vốn của hệ thống là 16,16% tính đến tháng 12 năm 2023 và vẫn ổn định ngay cả khi bao gồm các khoản giảm giá do rủi ro thị trường và do hoạt động. Tính đến tháng 12 năm 2023, nợ xấu (tức là các khoản vay quá hạn 90 ngày) là 2,13% so với 1,68% vào tháng 12 năm 2022. Kết quả này chịu ảnh hưởng của việc kết thúc các chính sách tài khóa và tiền tệ mở rộng được thực hiện vào năm 2021 để ứng phó với cú sốc kinh tế từ đại dịch COVID-19 và hiện tại lãi suất cao hơn.

Tính đến tháng 12 năm 2023, tổng tài sản của hệ thống ngân hàng Chile đạt 458,9 tỷ USD, theo CMF. Sáu ngân hàng lớn nhất (Banco de Crédito e Inversiones, Banco Santander-Chile, Banco Estado, Banco de Chile, Scotiabank Chile và Itaú Chile) chiếm

87,4% tổng tài sản của hệ thống. Ngân hàng Trung ương Chile (CBC) thực hiện chính sách tiền tệ của đất nước, tự trị về mặt hiến pháp khỏi chính phủ và không chịu sự quản lý của CMF.

Các ngân hàng nước ngoài có mặt quan trọng tại Chile, chiếm ba trong số sáu ngân hàng lớn nhất của hệ thống. Trong số 17 ngân hàng hiện có tại Chile, năm ngân hàng thuộc sở hữu nước ngoài nhưng được thành lập hợp pháp tại Chile và ba ngân hàng là chi nhánh của ngân hàng nước ngoài. Cả hai loại đều chịu sự quản lý của luật ngân hàng Chile và sự giám sát của CMF. Ngoài ra, còn có 25 văn phòng đại diện của ngân hàng nước ngoài tại Chile.

Để mở tài khoản ngân hàng tại Chile, người nước ngoài phải xuất trình Thẻ căn cước công dân Chile hoặc hộ chiếu, mã số thuế Chile, bằng chứng về địa chỉ, bằng chứng về thu nhập/khả năng thanh toán, ảnh và dấu vân tay.

Ngành ngân hàng Chile hạn chế nghiêm việc cho vay cho một con nợ nhất định hoặc một nhóm các công ty có liên quan với nhau. Mức trần là 5% các khoản vay và dự trữ của một ngân hàng, đối với khoản cho vay tài sản miễn thế chấp và 25% các khoản vay thế chấp (tài sản cố định).

Ngoại hối và chính sách chuyển tiền

Ngoại hối

Luật 20.848, quy định về Đầu tư nước ngoài, cấm phân biệt đối xử đối với nhà đầu tư nước ngoài và đảm bảo quyền tiếp cận thị trường ngoại hối chính thức, cũng như việc chuyển vốn và lợi nhuận do đầu tư tạo ra một cách tự do. Không có hạn chế hoặc giới hạn nào khác đối với nhà đầu tư nước ngoài về việc chuyển đổi, chuyển nhượng hoặc chuyển tiền liên quan đến đầu tư.

Các nhà đầu tư, nhà nhập khẩu và những người khác có quyền tiếp cận ngoại hối trên thị

trường tiền tệ liên ngân hàng chính thức mà không bị hạn chế. Ngân hàng Trung ương Chile (CBC) có quyền từ chối quyền truy cập vào thị trường tiền tệ liên ngân hàng đối với các khoản thanh toán tiền bản quyền vượt quá 5% doanh thu. Quy định tương tự cũng áp dụng cho các khoản thanh toán cho việc sử dụng bằng sáng chế vượt quá 5% doanh thu. Trong những trường hợp như vậy, các công ty sẽ có quyền truy cập vào thị trường phi chính thức. Cơ quan thuế Chile có quyền ngăn chặn việc tính các khoản tiền bản quyền trên 5% doanh thu là chi phí cho mục đích thuế trong nước.

Kể từ năm 1999, Chile áp dụng hệ thống tỷ giá hối đoái tự do (linh hoạt). Tỷ giá hối đoái của các loại tiền tệ nước ngoài được thị trường tự do quyết định hoàn toàn. Ngân hàng Trung ương Chile (CBC) có quyền can thiệp trong những trường hợp ngoại lệ để điều chỉnh những sai lệch đáng kể của đồng tiền so với nền tảng cơ bản của nó. Những can thiệp này không nhằm duy trì mức tỷ giá hối đoái xác định, mà là kết quả của cung và cầu trên thị trường tiền tệ, mà thay vào đó nhằm duy trì ổn định tài chính khi có biến động quá mức trên thị trường ngoại hối. Quyền hạn này đã được sử dụng 7 lần kể từ năm 1999, gần đây nhất là thông báo vào tháng 7 năm 2022 khi CBC bơm 25 tỷ USD vào thị trường ngoại hối sau khi đồng peso Chile (CLP) mất giá bất thường do các cú sốc bên ngoài.

Chính sách chuyển tiền

Việc chuyển lợi nhuận sinh ra từ đầu tư là được phép và vào bất cứ lúc nào sau khi hoàn thành nghĩa vụ thuế; việc chuyển vốn có thể được thực hiện sau một năm kể từ ngày nhập cảnh. Trong thực tế, yêu cầu này không tạo thành hạn chế đối với đầu tư sản xuất, vì các dự án thường cần hơn một năm để hoàn thiện.

Quỹ đầu tư quốc gia

Chính phủ Chile duy trì 2 quỹ tài sản có chủ quyền (SWF) được xây dựng bằng tiền tiết kiệm từ những năm thặng dư ngân sách. Quỹ Bình ổn Kinh tế và Xã hội (FEES) được

thành lập năm 2007 và trị giá 5,1 tỷ USD vào tháng 2 năm 2024. Mục đích của FEES là tài trợ cho việc thanh toán nợ công và chi tiêu thâm hụt tạm thời để duy trì chính sách tài khóa đối kháng chu kỳ. Quỹ Dự trữ Hưu trí (FRP) được xây dựng vào năm 2006 và lên tới 8,6 tỷ USD vào tháng 2 năm 2024. Mục đích của FRP là dự đoán nhu cầu tương lai của các khoản thanh toán cho những người đủ điều kiện nhận lương hưu nhưng đóng góp vào hệ thống hưu trí tư nhân thấp hơn ngưỡng tối thiểu.

Chile là thành viên của Nhóm Công tác Quốc tế về Quỹ Tài sản Có Chủ quyền (IWG) và tuân thủ các Nguyên tắc Santiago.

Chính sách của chính phủ Chile là đầu tư toàn bộ SWF ra nước ngoài vào các công cụ được định giá bằng ngoại tệ, bao gồm trái phiếu chính phủ và các công cụ liên quan, trái phiếu doanh nghiệp và trái phiếu lợi suất cao, chứng khoán thế chấp bằng thế chấp từ các cơ quan của Hoa Kỳ và cổ phiếu. Khoảng 65,5% của FEES (2,7 tỷ USD) và 50,3% của FRP (4,3 tỷ USD) đã được đầu tư vào các tài sản có trụ sở tại Hoa Kỳ vào tháng 1 năm 2024.

Doanh nghiệp Nhà nước

Chile có rất ít doanh nghiệp Nhà nước (SOE), đa số đã được tư nhân hóa từ sau cải cách của chính phủ quân đội giai đoạn 1974–1989. Các công ty nhà nước đáng ghi nhận có công ty đồng quốc gia CODELCO; công ty xăng dầu quốc gia ENAP; hệ thống bưu chính quốc gia Correos de Chile; và ngân hàng Nhà nước Banco Estado.

Chile có 28 doanh nghiệp nhà nước (SOE) đang hoạt động tính đến năm 2022. Hai mươi bảy doanh nghiệp nhà nước là các công ty thương mại và SOE mới nhất (FOINSA) là một quỹ cơ sở hạ tầng được thành lập để tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án hợp tác công tư. Đồng thời, 25 SOE không được niêm yết và do chính phủ sở hữu hoàn toàn, trong khi 3 SOE còn lại do chính phủ sở hữu phần lớn. 10 SOE của Chile hoạt động trong lĩnh vực quản lý cảng, 6 SOE trong lĩnh vực dịch vụ, 3 SOE trong lĩnh vực quốc phòng, 3

SOE trong lĩnh vực khai khoáng (bao gồm CODELCO, nhà sản xuất đồng lớn nhất thế giới và ENAP, một công ty dầu khí), 2 SOE trong lĩnh vực vận tải, 1 SOE trong lĩnh vực nước, 1 SOE là đài truyền hình và 1 SOE là ngân hàng nhà nước (Banco Estado). Nhà nước nắm giữ cổ phần thiểu số trong 4 công ty nước sau quá trình tư nhân hóa. Năm 2022, tổng tài sản của các SOE của Chile lên tới 81,8 tỷ USD, trong khi tổng thu nhập ròng của họ là 3,0 tỷ USD. Các doanh nghiệp nhà nước của Chile tuyển dụng 47.669 người vào năm 2022.

20 SOE tại Chile thuộc sự giám sát của Hệ thống Doanh nghiệp Công (SEP), một cơ quan công quyền giám sát quản trị SOE. Phần còn lại - bao gồm các SOE lớn nhất như CODELCO, ENAP và Banco Estado - có hệ thống quản trị riêng và báo cáo trực tiếp cho nhánh Hành pháp. Việc phân bổ ghế trong hội đồng quản trị của các SOE Chile được SEP quyết định hoặc được quy định bởi các luật điều chỉnh chúng. Trong quản trị công ty của CODELCO, có sự kết hợp giữa các ghế được bổ nhiệm theo đề cử của một ủy ban công vụ cấp cao độc lập và các ghế được phân bổ bởi các cơ quan chính trị trong chính phủ.

Ban Giám đốc Ngân sách đã công bố danh sách cập nhật các doanh nghiệp nhà nước, bao gồm thông tin quản lý tài chính của họ, có sẵn tại website sau: <http://www.dipres.gob.cl/599/w3-propertyvalue-20890.html>

Nhìn chung doanh nghiệp tư nhân được cho phép cạnh tranh công bằng với doanh nghiệp công trên nhiều mặt. Tuy nhiên, có một số lĩnh vực nhạy cảm mà các công ty Nhà nước hưởng ưu thế. Ví dụ, ENAP là công ty lọc dầu duy nhất tại Chile. Các công ty Nhà nước cũng quan tâm chi tiền cho nghiên cứu và phát triển như các công ty tư nhân.

Hầu hết các công ty nhà nước tại Chile được có cấu trúc như sau: giám đốc công ty báo cáo cho một hội đồng giám đốc, bao gồm cả những bộ trưởng có liên quan (ví dụ, Bộ trưởng Bộ Khai khoáng cũng có chân trong ban giám đốc của ENAP). Hầu hết các thành viên Ban giám đốc là những đại diện độc lập trong lĩnh vực tư nhân và học thuật, hoặc từ

công đoàn/ng nghiệp đoàn của ngành. Các thành viên thường được phân công bởi Tổng thống Chile.

Chile đã thông qua luật trong tháng Mười 2009 sửa đổi bổ sung cấu trúc quản trị doanh nghiệp của CODELCO. Luật bỏ ra khỏi Ban giám đốc các Bộ trưởng Tài chính, Khai khoáng và một đại diện của quân đội. Luật cũng mở rộng ban giám đốc thành 9 thành viên, 3 trong số này được phân bổ bởi Thủ tướng Chile, hai trong số này được chỉ định bởi công đoàn CODELCO và được sự chấp thuận của Thủ tướng, 4 trong số này được chỉ định bởi Consejo de Alta Dirección Pública (ủy ban độc lập của Chile thực hiện các dịch vụ dân sự cấp cao) và sau đó cũng được chấp thuận bởi Thủ tướng Chile.

Các công ty Nhà nước cũng chịu mức thuế và chính sách giảm giá tương tự như các công ty tư nhân.

Hướng dẫn của OECD về quản trị của các công ty nhà nước

Theo ấn phẩm năm 2014 của World Bank "Quản trị doanh nghiệp của các công ty nhà nước (SOE) tại Mỹ Latinh: khuynh hướng hiện tại và case study theo quốc gia", Chile đang tiến hành nhiều công đoạn để cải thiện quản trị doanh nghiệp tại các doanh nghiệp Nhà nước. Trong năm 2001, Sistema de Empresas Públicas (SEP) đã được hình thành. SEP là một cơ quan tư vấn, với thẩm quyền quản lý trung tâm đối với các Doanh nghiệp Nhà nước (SOE). SEP được quản lý bởi hội đồng quản trị 9 thành viên, những thành viên này được chỉ định bởi Tổng thống, các Bộ trưởng Tài chính, Kinh tế và CEO của CORFO. Trong số 33 công ty Nhà nước có quan hệ với chính quyền Trung ương, SEP thúc đẩy quyền sở hữu và nghĩa vụ liên quan đến kiểm soát và giám sát 23 công ty trong số đó. Vai trò chính của SEP bao gồm chỉ định các giám đốc SOE, chấp thuận các kế hoạch chiến lược, thiết lập mục tiêu thường niên, và kiểm soát sự quản trị của các SOE dưới sự giám sát của các công ty này. Một số công ty Nhà nước Chile (bao gồm CODELCO, ENAP và Banco del Estado de Chile) không thuộc sự quản lý và giám sát

của SEP, hoạt động một cách tương đối độc lập. Nhiều công ty trong số này có khung luật riêng và gắn kết với chính phủ thông qua các bộ quản lý lĩnh vực. Báo cáo của WB tại: <http://documents.worldbank.org/curated/en/2014/07/20183864/corporate-governance-state-owned-enterprises-latin-america-current-trends-country-cases>

Là thành viên của OECD, Chile tuân thủ qui định của OECD về quản trị doanh nghiệp. Theo ấn phẩm 2014 của WB, Chile có nhiều tiến bộ trong việc hài hòa hóa các tiêu chuẩn của các công ty nhà nước trong công bố thông tin, kế toán và kiểm toán. Mỗi công ty Nhà nước SOE nộp một báo cáo thường niên và có nghĩa vụ công bố báo cáo quản trị theo quý. Mọi công ty Nhà nước (SOE) đều cần có kiểm toán nội bộ và được kiểm toán độc lập thường niên bởi một công ty kiểm toán độc lập. Mọi SOE được quản lý bởi một ban giám đốc và có qui định và phân công rõ ràng vai trò của Ban giám đốc Doanh nghiệp Nhà nước và CEO.

Sự phân bổ số vị trí trong ban quản trị của các công ty Nhà nước Chile được quyết định bởi SEP, hoặc qui định trong luật điều chỉnh. Như cách quản trị của CODELCO, có chức danh được chỉ định theo đề xuất của một ủy ban dịch vụ dân sự cấp cao, và cả những danh điều động bởi cơ quan chính trị của chính phủ.

Các qui trình tố tụng liên quan đến cơ quan Nhà nước có liên quan đến tranh chấp đầu tư được đánh giá là minh bạch và không phân biệt đối xử.

Chương trình tư nhân hóa

Chile không có chương trình tư nhân hóa.

Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (CSR)

Chính phủ khuyến khích doanh nghiệp nước ngoài và địa phương tuân thủ các nguyên tắc chung về CSR, như Hướng dẫn của OECD Nguyên tắc Hướng dẫn của Liên hiệp Quốc về kinh doanh và quyền con người.

Cả nhà sản xuất và người tiêu dùng tại Chile đều đã có nhận thức chung, bước đầu về trách nhiệm xã hội doanh nghiệp. Để phù hợp với qui định của OECD, Chile đã thông qua luật trong tháng Chín 2009 với những qui định mới giúp củng cố trách nhiệm xã hội doanh nghiệp, liên quan đến lao động và quyền người lao động, bảo vệ người tiêu dùng và bảo vệ môi trường. Các tổ chức NGO độc lập tại Chile xúc tiến và quản lý CSR.

Ý thức về nhu cầu đảm bảo trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đã tăng lên trong hai thập kỷ qua tại Chile. Tuy nhiên, các tổ chức phi chính phủ và các học giả theo dõi vấn đề này tin rằng các thực tiễn lập bản đồ và quản lý rủi ro vẫn chưa phản ánh đầy đủ tầm quan trọng của nó.

Vào ngày 12 tháng 11 năm 2021, CMF đã công bố các yêu cầu báo cáo hàng năm mới đối với các công ty đại chúng về các chính sách, thực tiễn và số liệu được áp dụng để đạt được các mục tiêu môi trường, xã hội và quản trị. Quy định mới sẽ yêu cầu các công ty tái cấu trúc báo cáo thường niên của họ để tích hợp các vấn đề bền vững xuyên suốt báo cáo. Cấu trúc báo cáo thường niên mới bao gồm các phần về hồ sơ công ty, quản trị công ty (bao gồm rủi ro bền vững, đặc biệt là biến đổi khí hậu), mục tiêu chiến lược, nhân sự (bao gồm tính đa dạng, công bằng, hòa nhập và khả năng tiếp cận, nơi làm việc và quấy rối tình dục, đào tạo và phúc lợi), mô hình kinh doanh, quản lý nhà cung cấp, tuân thủ quy định (liên quan đến khách hàng, người lao động, môi trường và cạnh tranh tự do) và các chỉ số bền vững (phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế). Các yêu cầu có hiệu lực đối với các doanh nghiệp lớn (có tổng tài sản hợp nhất khoảng 850 triệu USD trở lên) đối với năm báo cáo 2022, được công bố vào tháng 3 năm 2023. Đối với các công ty có tổng tài sản hợp nhất dưới 45 triệu USD, các yêu cầu có hiệu lực đối với năm báo cáo 2023.

Chính phủ Chile khuyến khích các doanh nghiệp trong và ngoài nước tuân theo các nguyên tắc về Hành vi Kinh doanh Chịu trách nhiệm (RBC) được công nhận rộng rãi và sử dụng các tuyên bố của Hội nghị Rio+20 của Liên hợp quốc làm tài liệu tham khảo chính. Chile đã tuân thủ các Nguyên tắc OECD dành cho Doanh nghiệp Đa quốc gia kể

từ năm 1997. Nước này cũng công nhận Tuyên bố Ba bên về Nguyên tắc của ILO liên quan đến Doanh nghiệp Đa quốc gia và Chính sách Xã hội; Các Nguyên tắc Hướng dẫn của Liên Hợp Quốc về Kinh doanh và Nhân quyền; Mười Nguyên tắc của Hiệp ước Toàn cầu của Liên Hợp Quốc và Hướng dẫn ISO 26000 về Trách nhiệm Xã hội. Chính phủ đã thành lập một Điểm Liên hệ Quốc gia (NCP) cho các hướng dẫn MNE của OECD nằm trong Thứ trưởng Bộ Quan hệ Kinh tế Quốc tế và có một Bộ phận Hành vi Kinh doanh Chịu trách nhiệm, người đứng đầu cũng là NCP. Vào tháng 8 năm 2017, Chile đã công bố Kế hoạch Hành động Quốc gia về Kinh doanh và Nhân quyền dựa trên các Nguyên tắc Hướng dẫn của Liên Hợp Quốc. Riêng Hội đồng Trách nhiệm Xã hội vì Phát triển Bền vững do Bộ Kinh tế Chile điều phối hiện đang xây dựng Chính sách Trách nhiệm Xã hội Quốc gia.

Liên quan đến các quyết định mua sắm, ChileCompra, cơ quan chịu trách nhiệm tập trung hóa hoạt động mua sắm công của Chile, đưa Chứng nhận sản xuất sạch và chứng chỉ ISO 14001-2004 về quản lý môi trường vào tiêu chí để chỉ định các hoạt động mua sắm công.

Không có trường hợp nào gây tranh cãi hoặc gây chú ý về tác động của doanh nghiệp lên quyền con người xảy ra ở Chile trong những năm gần đây.

Chính phủ Chile thực thi hiệu quả và công bằng các luật lao động, việc làm, người tiêu dùng và bảo vệ môi trường trong nước. Không có vụ kiện giải quyết tranh chấp nào chống lại Chile liên quan đến Chương Lao động và Môi trường của các Hiệp định Thương mại Tự do mà Chile đã ký kết.

Về vấn đề bảo vệ cổ đông, Cơ quan giám sát chứng khoán và bảo hiểm (SVS) có trách nhiệm quản lý và giám sát tất cả các công ty niêm yết tại Chile. Các công ty thường được yêu cầu phải có một ủy ban kiểm toán, một ủy ban giám đốc, một ủy ban chống rửa tiền và một ủy ban tài chính chống khủng bố. Luật không yêu cầu các công ty phải có một ủy ban đề cử/quản trị doanh nghiệp hoặc một ủy ban bồi thường. Các chương trình bồi thường thường được thiết lập bởi hội đồng quản trị và/hoặc ủy ban giám đốc.

Các tổ chức phi chính phủ độc lập tại Chile thúc đẩy và giám sát RBC một cách tự do. Ví dụ bao gồm tổ chức phi chính phủ Acción Empresas Inicio – Acción Empresas (accionempresas.cl), chi nhánh Chile của Hội đồng doanh nghiệp thế giới về phát triển bền vững (WBCSD); Trung tâm trách nhiệm xã hội và phát triển bền vững VINCULAR của Đại học Công giáo Valparaíso: <http://www.vincular.cl/>; Quỹ ProHumana và Trung tâm Vitrina Ambiental của Đại học Andres Bello.

Chile là thành viên của OECD nhưng không tham gia tích cực vào việc thực hiện Hướng dẫn thẩm định của OECD về Chuỗi cung ứng khoáng sản có trách nhiệm từ các khu vực có xung đột và rủi ro cao.

Chile không tham gia Sáng kiến minh bạch ngành công nghiệp khai thác (EITI). Chile đã tham gia Văn bản Montreux về các công ty an ninh và quân sự tư nhân vào năm 2009. Tuy nhiên, không có công ty an ninh tư nhân nào có trụ sở tại Chile tham gia vào Bộ quy tắc ứng xử quốc tế dành cho Hiệp hội các nhà cung cấp dịch vụ an ninh tư nhân (ICoCA).

Vấn đề khí hậu

Chile là một trong những nước ký kết Hiệp định Paris. Bộ Môi trường đã công bố Chiến lược Khí hậu Dài hạn 2050 (ECLP), một lộ trình chi tiết cách thức Chile sẽ thực hiện các cam kết của mình, xét trên khung thời gian 30 năm. Nó đã được đưa vào Luật 21.455, được gọi là Luật Khung về Biến đổi Khí hậu, được ban hành vào ngày 13 tháng 6 năm 2022. Luật này cũng bao gồm Đóng góp Quyết định Quốc gia (NDC), trong đó chứa đựng các cam kết của Chile đối với cộng đồng quốc tế về giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu, sẽ được cập nhật cứ sau 5 năm. Năm 2022, Chile đã tham gia Hiệp định Escazu Khu vực, nhằm đảm bảo quyền tiếp cận đầy đủ và hiệu quả thông tin môi trường, sự tham gia của công chúng vào quá trình ra quyết định về môi trường và quyền tiếp cận công lý về môi trường.

Các biện pháp chính sách chính liên quan đến khí hậu do chính phủ đưa ra thuộc 6 loại:

công nghiệp và khai thác mỏ bền vững; sản xuất hydro xanh; xây dựng nhà ở và công trình công cộng/thương mại bền vững; xe điện trong hệ thống giao thông công cộng; từng bước loại bỏ các nhà máy điện chạy bằng than đá và các biện pháp hiệu quả năng lượng khác.

Theo Luật Khung về Biến đổi Khí hậu, Bộ Môi trường có trách nhiệm lập kế hoạch giảm thiểu phát thải với các giới hạn cho từng lĩnh vực sản xuất. Sẽ có các chiến lược và mục tiêu cụ thể cho các lĩnh vực chính góp phần vào phát thải khí nhà kính, một số trong số đó đã được triển khai. Những chiến lược và mục tiêu này sẽ bao gồm: trong lĩnh vực năng lượng, loại bỏ dần các nhà máy phát điện chạy bằng than, với mục tiêu đóng cửa 18 nhà máy vào năm 2025 và đóng cửa toàn bộ vào năm 2040; trong lĩnh vực khai khoáng, giảm phát thải khí nhà kính xuống mức tối thiểu vào năm 2050 theo ECLP (đối với cả phát thải từ quá trình khai thác và sản xuất, gián tiếp, chẳng hạn như từ việc tiêu thụ điện năng); trong lĩnh vực nông nghiệp, Chile đã tuân thủ mục tiêu COP26 là giảm 30% lượng khí thải mê-tan (CH₄) vào năm 2030 và tham gia Cam kết Mê-tan Toàn cầu do Hoa Kỳ tài trợ.

Năm 2023, Chile đã thông qua Luật Tự nhiên tạo ra Dịch vụ Đa dạng sinh học và Khu Bảo tồn (SBAP) tuân thủ các cam kết bảo vệ và bảo tồn quốc tế. Thông qua SBAP, Chile tiêu chuẩn hóa phân loại các khu vực được bảo vệ dựa trên 6 loại được định nghĩa bởi Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN). Ba trong số các loại - khu bảo tồn thiên nhiên nghiêm ngặt (Ia) và khu hoang dã (Ib), công viên quốc gia (II), di tích hoặc đặc điểm tự nhiên (III) - cấm mọi khai thác thương mại tài nguyên thiên nhiên và cơ sở hạ tầng công nghiệp.

Năm 2020, Chile đã giới thiệu một cơ chế bù đắp phát thải đối với các công ty phải trả thuế xanh, hiện đang áp dụng cho phát thải các chất bụi mịn, lưu huỳnh đioxit, nitơ oxit và carbon dioxide. Cơ chế này tạo ra một thị trường carbon được quản lý, cho phép các ngành công nghiệp giảm gánh nặng thuế bằng cách tài trợ cho các dự án giảm phát thải

hoặc hấp thụ phát thải do các tổ chức phi chính phủ, tổ chức phi lợi nhuận hoặc các tổ chức khác thực hiện. Một số ví dụ về các dự án có thể sử dụng cơ chế này bao gồm các sáng kiến hiệu quả năng lượng, thay thế thiết bị sưởi ấm, giao thông sạch và trồng rừng.

Ngày càng có nhiều cân nhắc về môi trường được đưa vào mua sắm công. Năm 2012, chính phủ đã công bố Chính sách Mua sắm Có trách nhiệm Xã hội, chứa các hướng dẫn về bền vững chiến lược, là các khuyến nghị không ràng buộc. Năm 2016, Bộ Môi trường đã đưa ra chính sách mua sắm công với các tiêu chí môi trường, cả đối với hoạt động của người đầu thầu và đặc điểm của các sản phẩm được mua.

Tham nhũng

Từ 2003, Chile đã thông qua luật thiết lập khung dịch vụ dân sự hiệu quả và chuyên nghiệp hơn thông qua các biện pháp chú trọng hiệu quả và giảm bớt các chức danh chỉ định trong dịch vụ công. Trong năm 2005, GOC thông qua luật điều chỉnh của các đảng chính trị và chương trình tài trợ cho các ứng cử viên của các đảng.

Trong năm 2007, một luật mới có hiệu lực bảo vệ cho người lao động trong lĩnh vực công khi thông báo vi phạm về tiêu chuẩn trách nhiệm, và cùng thời điểm này, Chile đã phê chuẩn Công ước Liên hiệp quốc về Tham nhũng. Trong năm 2009, Chile đã thông qua luật minh bạch qui định nghĩa vụ của các cơ quan chính phủ trong việc công khai thông tin về chi tiêu, lương người lao động và các dữ liệu tài chính khác. Công dân cũng được quyền được cung cấp thông tin cập nhật về việc làm thế nào tiếp cận dịch vụ công và yêu cầu thông tin. Luật kiến tạo Hội đồng Minh bạch chịu trách nhiệm thực hiện những qui định của Luật. Chính phủ của Tổng thống Piñera (2010-2014) đã tiến hành một chiến dịch giáo dục công dân về quyền tiếp cận thông tin công và tạo nên Chile Atiende, một cơ quan sử dụng mạng Internet và được cá nhân hóa để hợp lý hóa cơ hội tiếp cận dịch vụ công chính phủ.

Như đã ghi nhận trên đây, năm 2014 Chile xếp thứ 21/175 quốc gia về chỉ số nhận thức

về tham nhũng của Tổ chức Minh bạch Quốc tế (với số 1 là nhận thức thấp nhất về tham nhũng).

Nhiều vụ tham nhũng liên quan đến các công ty khai khoáng, các công ty lớn, và một người họ hàng của Tổng thống Bachelet đã được dư luận quan tâm rất nhiều giai đoạn năm 2014 đầu năm 2015.

Vào tháng 3 năm 2020, chính phủ đã đề xuất luật mới nhằm chống tham nhũng, cũng như các tội phạm kinh tế và bầu cử. Bốn luật mới nhằm tăng cường thực thi và tăng hình phạt đối với hành vi thông đồng giữa các công ty; tăng hình phạt đối với giao dịch nội gián; cung cấp biện pháp bảo vệ cho những người tố giác tìm cách vạch trần tham nhũng của nhà nước và mở rộng thời hiệu đối với các tội phạm bầu cử. Luật này vẫn đang được thảo luận tại Quốc hội Chile.

Luật chống tham nhũng, đặc biệt là việc công khai tài sản bắt buộc, có mở rộng đến các thành viên gia đình của các quan chức. Các đảng phái chính trị phải tuân theo luật hạn chế tài trợ cho chiến dịch và yêu cầu minh bạch trong quản lý đảng và đóng góp cho các đảng và chiến dịch.

Về mua sắm công, Cổng thông tin điện tử ChileCompra (cơ quan mua sắm công trung ương) cho phép người dùng báo cáo ẩn danh về những bất thường trong việc mua sắm. Một sắc lệnh hành pháp quy định các hình phạt đối với các quan chức công không thể biện minh đầy đủ cho các hợp đồng trực tiếp.

Văn phòng Tổng kiểm soát giám sát việc kiểm soát các khía cạnh pháp lý, quản lý, kiểm toán trước và kiểm toán sau của tất cả các hoạt động của công vụ. Các công ty tư nhân ngày càng tích hợp các biện pháp kiểm soát nội bộ, cũng như các ủy ban đạo đức như là một phần của quản trị công ty và các bộ phận quản lý tuân thủ theo. Ngoài ra, Chile Transparente (chi nhánh của Tổ chức Minh bạch Quốc tế tại Chile) đã phát triển một Hệ thống Phòng chống Tham nhũng để tạo điều kiện cho các công ty tư nhân tuân thủ Luật

trách nhiệm hình sự của Doanh nghiệp.

Chile đã kí và phê chuẩn cả Công ước Liên hiệp Quốc về Tham nhũng và Công ước của OECD về đấu tranh với nạn hối lộ.

Doanh nghiệp có thể báo cáo về các trường hợp tham nhũng tại:

Dorothy Perez Gutierrez - Kiểm soát viên tổng hợp Văn phòng Tổng Kiểm toán

Địa chỉ: Teatinos 56, Santiago de Chile

Điện thoại: +56 2 32401100

David Ibaceta Medina - Giám đốc điều hành Hội đồng minh bạch

Địa chỉ: Morande 360 tầng 7

Địa chỉ: (+56)-(2)-2495-2000

Email: contacto@consejotransparencia.cl

Michael Figueroa - Giám đốc điều hành Chile Transparente (Chi nhánh Tổ chức Minh bạch Quốc tế Chile)

Địa chỉ: Perez Valenzuela 1687, tầng 1, Providencia, Santiago, Chile

Điện thoại: (+56)-(2)-2236 4507

Email: chiletransparente@chiletransparente.cl

Octavio Del Favero - Giám đốc điều hành Quyền công dân thông minh

Địa chỉ: Holanda 895, Providencia, Santiago, Chile

Điện thoại: (+56)-(2)-2419-2770

Liên hệ: <https://ciudadaniai.org/contact>

Benjamin García - Giám đốc điều hành Espacio Publico

Địa chỉ: Orrego Luco 087, Piso 3. Providencia, Santiago, Chile

Điện thoại: (+56) (9) 6258 3871

Email: contacto@espaciopublico.cl

Đài quan sát chống tham nhũng (do Espacio Publico và Ciudadania Inteligente điều hành): <https://observatorioanticorrupcion.cl/>

Manuel Henriquez - Giám đốc điều hành Đài quan sát tài chính (tập trung vào chi tiêu công)

Địa chỉ: Don Carlos 2983, Văn phòng 3, Las Condes, Santiago, Chile

Điện thoại: (+562) (2) 4572 975

Email: contacto@observatoriofiscal.cl

Môi trường chính trị và an ninh

Khả năng bị phá rối dân sự và khủng bố tại Chile là rất thấp, và nếu xảy ra cũng ít có ảnh hưởng tới nền kinh tế Chile. Tuy tỉ lệ tội phạm tăng chậm và đa số tội phạm là các tội phi bạo lực, khu đô thị Santiago có sự gia tăng cả về tỉ lệ tội phạm và bạo lực giai đoạn 2014-15. Trong 10 năm qua có ít các cuộc tấn công với mục đích chính trị vào các công trình, dự án đầu tư. Trong năm 2014, có một tỉ lệ nhỏ sự phá hoại công trình cửa hàng và vận tải diễn ra trong các cuộc biểu tình phản đối của sinh viên liên quan đến vấn đề cải cách giáo dục, khi biểu tình cao trào dẫn đến bạo động.

Thực hiện theo một thỏa thuận chính trị nhằm ứng phó cuộc bạo loạn năm 2019, Chile đã tổ chức một cuộc trưng cầu dân ý vào tháng 10 năm 2020, trong đó người dân bỏ phiếu để soạn thảo một hiến pháp mới. Vào tháng 9 năm 2022, người dân Chile đã bác bỏ bản

dự thảo hiến pháp phản ánh tầm nhìn của cánh tả với tỷ lệ gần 62% so với 38%. Vào tháng 12 năm 2022, các nhà lập pháp đã thiết lập một quy trình hiến pháp thứ hai. Vào tháng 12 năm 2023, người dân cũng đã bác bỏ dự thảo hiến pháp thứ hai, do cánh hữu soạn thảo, với tỷ lệ gần 55% so với 44%. Vào tháng 1, Tổng thống Boric đã kết thúc các cuộc thảo luận về cải cách hiến pháp trong nhiệm kỳ của mình, khiến hiến pháp hiện hành không thay đổi.

Trước năm 2019, nhìn chung có rất ít vụ việc tấn công có động cơ chính trị vào các dự án đầu tư hoặc cơ sở, ngoại trừ các khu vực phía nam của vùng Araucania và tỉnh Arauco ở vùng Bio Bio lân cận. Khu vực này, nơi sinh sống của gần nửa triệu cư dân bản địa, đã chứng kiến xu hướng bạo lực có động cơ chính trị và hoạt động tội phạm có tổ chức đang diễn ra. Các khiếu nại về đất đai và xung đột với các công ty lâm nghiệp là những bất bình chính nằm dưới sự cực đoan hóa của một số lượng tương đối nhỏ cộng đồng người Mapuche bản địa, dẫn đến sự gia tăng của các nhóm có tổ chức theo đuổi các yêu sách của họ bằng các biện pháp bạo lực. Các vụ việc bao gồm các cuộc tấn công đốt phá vào nhà thờ, trang trại, đồn điền lâm nghiệp, máy móc và phương tiện của nhà thầu lâm nghiệp và phương tiện cá nhân, cũng như chiếm đóng đất tư nhân, dẫn đến hơn nửa tá người chết (bao gồm một số người do lực lượng cảnh sát gây ra), bị thương và thiệt hại tài sản. Kể từ tháng 10/2021, Quốc hội Chile đã gia hạn Tình trạng khẩn cấp tại Vùng Araucanía sau mỗi 15 ngày. Tình trạng khẩn cấp cho phép quân đội Chile hỗ trợ các hành động của cảnh sát Carabinero, cụ thể là để bảo vệ các hành lang giao thông quan trọng. Dữ liệu của chính phủ cho thấy sự thành công của Tình trạng khẩn cấp – chỉ ra mức giảm 30% bạo lực ở nông thôn. Tổng thống Boric đã công bố thành lập Ủy ban Tổng thống về Hòa bình và Hiểu biết vào ngày 21/6/2023, để tìm giải pháp cho các yêu sách về đất đai của người Mapuche.

Từ 2007, Chile đã có khoảng 220 vụ đánh bom qui mô nhỏ, nhiều trong số đó nghi ngờ là do các nhóm vô chính phủ. Từ tháng Năm 2014, các nhóm vô chính phủ mở rộng mục tiêu bao gồm cả các công trình vận tải và chốn công cộng; có một lần tại tuyến xe lửa

metro Santiago trong giờ hành chính. Một lần đánh bom hồi tháng Chín 2014 tại một khu thương mại trên một trạm metro đã làm bị thương 14 người và được Chính phủ cho rằng không chỉ là đánh bom khủng bố mà còn là tiếng chuông cảnh tỉnh cần có những biện pháp cứng rắn hơn để quản lí. Sau đó đã có nhiều vụ bắt bớ.

Mười một vụ nổ bom đã xảy ra kể từ tháng 5 năm 2019, hoặc đã nổ, hoặc bị cơ quan chức năng tháo gỡ, hoặc không phát nổ. Các nhóm vô chính phủ thường tuyên bố chịu trách nhiệm về những hành động này, cũng như các vụ bạo lực trong các cuộc biểu tình của sinh viên và lao động. Theo các nhà phân tích và báo cáo của truyền thông, các nhóm vô chính phủ này không có một tuyên ngôn thống nhất, nhưng động cơ của họ xoay quanh tâm lý chống chính phủ chung, bao gồm suy thoái môi trường; trả lại đất công cho các nhóm bản địa; người quen bị cầm tù; phản đối chi phí vận chuyển công cộng và lên án “tham lam của doanh nghiệp”. Hiện tại, nửa tá nhà hoạt động đã bị kết án và bỏ tù vì các vụ tấn công khiến khoảng 15 người dân thường và cảnh sát bị thương.

Mặc dù môi trường an ninh nhìn chung là an toàn, tội phạm đường phố, cướp xe, lừa đảo qua điện thoại và đột nhập nhà ở vẫn thường xảy ra, đặc biệt là ở các thành phố lớn. Các cơ quan thực thi pháp luật đã quan sát thấy sự gia tăng các hoạt động tội phạm xuyên quốc gia và các nỗ lực của các tổ chức ma túy nhằm giành được chỗ đứng ở Chile. Trộm xe là một vấn đề nghiêm trọng ở Valparaiso và miền bắc Chile (từ Iquique đến Arica), với hầu hết các xe này được cho là buôn lậu vào nước láng giềng Bolivia. Đôi khi, hoạt động bất hợp pháp của công nhân đình công dẫn đến thiệt hại cho tài sản của công ty hoặc gián đoạn hoạt động. Một số công ty đã công khai bày tỏ lo ngại rằng trong một cuộc đình công gây tranh cãi, lực lượng thực thi pháp luật tỏ ra miễn cưỡng bảo vệ tài sản cá nhân.

Chính quyền Chile đã quy kết sự gia tăng tội phạm bạo lực ở Chile, một phần, là do sự gia tăng người di cư có liên quan đến các tổ chức tội phạm xuyên quốc gia ở Chile. Tổng thống Boric và Bộ Nội vụ coi kiểm soát biên giới là một trong những phương pháp chính

để giảm tội phạm ở Chile. Vào tháng 7 năm 2023, Tổng thống Boric đã đưa ra Chính sách quốc gia mới về di cư và người nước ngoài. Vào tháng 6 năm 2023, Tổng thống Boric tuyên bố rằng ông sẽ đẩy nhanh một dự luật để thành lập một Bộ An ninh công cộng mới và Quốc hội Chile tiếp tục tranh luận về nhiều dự luật liên quan đến an ninh.

Xã hội dân sự Chile đang hoạt động tích cực và các cuộc biểu tình diễn ra thường xuyên. Mặc dù hầu hết các cuộc biểu tình đều diễn ra trong hòa bình, nhưng các thành phần tội phạm đã lợi dụng các cuộc biểu tình của xã hội dân sự để cướp bóc các cửa hàng dọc theo các tuyến đường biểu tình và đụng độ với cảnh sát. Các cuộc biểu tình hàng năm để kỷ niệm ngày 29 tháng 3, Ngày của Chiến binh trẻ; ngày 11 tháng 9, ngày kỷ niệm cuộc đảo chính năm 1973 chống lại chính phủ của Tổng thống Salvador Allende và ngày 18 tháng 10, ngày kỷ niệm bùng nổ của tình trạng bất ổn dân sự năm 2019, đã dẫn đến thiệt hại về tài sản, cướp bóc và xô xát giữa cảnh sát và người biểu tình.

Lao động

Trong năm 2023, tỷ lệ thất nghiệp tại Chile trung bình là 8,6%, trong khi tỷ lệ tham gia lực lượng lao động là 62,1% dân số trong độ tuổi lao động, ước tính khoảng 16,3 triệu người vào tháng 12 năm 2023. Tỷ lệ tham gia lao động của người di cư là 75,8% dân số nước ngoài trong độ tuổi lao động tại Chile, ước tính khoảng 1 triệu người vào tháng 12 năm 2023. Người lao động Chile có tay nghề phù hợp và một số ngành như khai mỏ, nông nghiệp và đánh bắt cá sử dụng lao động có tay nghề cao. Nhìn chung, nguồn cung kỹ thuật viên và chuyên gia đủ khả năng đáp ứng nhu cầu. Viện Thống kê Quốc gia (INE) ước tính tỷ lệ lao động không chính thức tại Chile là 27,6% lực lượng lao động tính đến tháng 12 năm 2023.

Chile đã cho thi hành nhiều luật và qui định liên quan đến những quyền lao động đã được quốc tế công nhận: quyền tự do lập hội và thương lượng tập thể; bỏ lao động cưỡng bức; vấn đề lao động trẻ em, bao gồm cả tuổi tối thiểu để được lao động; phân biệt quyền

tuyển dụng và nghề nghiệp; điều kiện lao động chấp nhận được liên quan đến mức lương tối thiểu, an toàn và sức khỏe lao động và số giờ làm việc.

Chile nhìn chung có quan hệ lao động tương đối ổn định trong thập kỉ qua, tuy nhiên vẫn còn nhiều vụ đình công. Đình công và bạo động chủ yếu tập trung trong ngành khai khoáng, sức khỏe, giáo dục, vận tải, và dịch vụ dân sự. Trong nhiều năm qua, nhiều vụ đình công tại các cảng của Chile đã diễn ra suốt mùa hè, khi Chile vào vụ thu hoạch và xuất khẩu trái cây. Cơ chế trọng tài và hòa giải thường được áp dụng để giải quyết các vấn đề tranh chấp lao động. Đình công bị ngăn cấm trong một số lĩnh vực “dịch vụ thiết yếu” qui định bởi luật.

Tư cách thành viên công đoàn tùy thuộc sự lựa chọn của cá nhân. Theo Tổng cục Lao động GOC, 14,2% lực lượng lao động Chile thuộc công đoàn trong năm 2013. Nhiều công đoàn có thể cùng tồn tại trong một công ty, và nhà quản lí có thể thương lượng tập thể với bất kì công đoàn nào, hoặc với ủy ban lao động lâm thời. Các công đoàn có thể hình thành liên đoàn hoặc trung tâm lao động quốc gia và có thể liên minh với các liên đoàn lao động quốc tế. Các hợp đồng chủ yếu được đàm phán ở cấp độ công ty. Việc thương lượng giữa nhiều công ty được cho phép lựa chọn thương lượng hay không. Tiền trả ngoài giờ, kì nghỉ thường niên, và ngày lễ được qui định bởi luật. Phụ nữ được nghỉ thai sản do nhà nước trả lương trong 6 tuần lễ trước và 6 tháng sau khi sinh. Không được sa thải phụ nữ trong giai đoạn thai kì và một năm sau khi đã trở về sau khi nghỉ thai sản. Cải cách lao động được đề cập ở trên cho thấy uy tín của công đoàn, có sự tham gia toàn diện vào quá trình thương lượng tập thể.

Mức lương cho những nhà quản lí hàng đầu theo thông lệ của các quốc gia châu Âu, tuy rằng mức này vẫn còn thấp hơn Hoa Kỳ. Chile cho phép các công ty giảm phí đào tạo (tối đa 1% tổng quỹ lương mỗi năm) khỏi khoản chi phí tính thuế thu nhập doanh nghiệp. Một công ty cũng có thể dùng đến 10% số tiền kể trên để phục vụ cho việc phân tích nhu cầu đào tạo, và 15% để trả cho một bộ phận đào tạo riêng.

Số giờ lao động tối đa cho phép trong một tuần tại Chile là 45. Tùy theo trường hợp, các công dân Chile phải chiếm 85% số lượng lao động mỗi công ty thuê đối với công ty có hơn 25 nhân viên.

Luật gia công 2007 xác định outsourcing là hai hoạt động khác nhau: gia công và cung ứng lao động ra bên ngoài. Gia công là khi một công ty thường xuyên outsource một qui trình đặc thù cho công ty khác mà không chịu trách nhiệm toàn bộ đối với hoạt động này. Hoạt động đó được tiến hành với người lao động của công ty. Tuy nhiên, luật không cho phép các công ty outsource các hoạt động kinh tế chủ yếu của công ty. Việc giữ lao động ngoài công ty làm việc trong phạm vi việc gia công theo luật chỉ khi nào đó là công việc mang tính chất "tạm thời", được định nghĩa là trong vòng 90 (hoặc trong một số trường hợp là 180) ngày. Bên cạnh đó, chỉ có các công ty đăng kí là nhà cung ứng lao động tạm thời và thiết lập chế độ bảo vệ đối với các nghĩa vụ của chính công nhân của họ mới được cho phép thực hiện đầy đủ chức năng này. Luật cũng thiết lập giới hạn đối với số lượng công nhân có thể được sử dụng trong các công việc mang tính ngắn hạn.

Nhìn chung, những nhân viên đã làm việc ít nhất một năm có quyền được hưởng trợ cấp thôi việc theo luật định, khi bị sa thải mà không có lý do, tương đương với 30 ngày lương tháng cuối cùng kiếm được, cho mỗi năm làm việc và giới hạn là 330 ngày (11 năm làm việc) đối với những người lao động có hợp đồng có hiệu lực từ một năm trở lên. Số tiền tương tự được trả cho người lao động có hợp đồng bị chấm dứt vì lý do kinh tế. Khi chấm dứt hợp đồng, bất kể lý do gì, người giúp việc gia đình có quyền được hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp do người lao động và người sử dụng lao động đóng góp vào quỹ thất nghiệp cá nhân tương đương với 3% tiền lương hàng tháng. Các khoản đóng góp của người sử dụng lao động sẽ được trả trong tối đa 11 năm bởi cùng một người sử dụng lao động. Một quỹ khác bao gồm các khoản đóng góp của người sử dụng lao động và chính phủ được sử dụng để thanh toán trợ cấp thất nghiệp bổ sung khi cần thiết.

Luật lao động và môi trường không được miễn trừ để thu hút hoặc giữ chân đầu tư.

Trong năm 2022, dữ liệu của Ban Lao động cho thấy có 11.256 công đoàn và 2.493 liên đoàn công nhân đang hoạt động. Trong cùng kỳ, 411.390 công nhân được bảo vệ bởi các thỏa thuận thương lượng tập thể. Các công đoàn có thể thành lập các hiệp hội lao động trên toàn quốc và có thể liên kết với các liên đoàn lao động quốc tế. Hợp đồng thường được đàm phán ở cấp công ty. Người lao động trong các tổ chức công không có quyền thương lượng tập thể, nhưng các hiệp hội công nhân công quốc gia tiến hành đàm phán hàng năm với chính phủ.

Tổng cục Lao động thuộc Bộ Lao động chịu trách nhiệm thực thi luật và quy định lao động. Cả người sử dụng lao động và người lao động đều có thể yêu cầu Tổng cục Lao động hòa giải lao động, đây là mô hình giải quyết tranh chấp thay thế nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao tiếp và thỏa thuận giữa cả hai bên.

Dữ liệu của Cục Lao động cho thấy 661 cuộc đình công hợp pháp đã xảy ra vào năm 2022, liên quan đến 106.821 công nhân trong cùng kỳ. Vì các cuộc đình công hợp pháp ở Chile có phạm vi và thời gian hạn chế, nhìn chung chúng không gây rủi ro cho đầu tư nước ngoài.

Chile có và thường thực thi các luật và quy định phù hợp với các quyền lao động được công nhận quốc tế về quyền tự do kết hợp và thương lượng tập thể, xóa bỏ lao động cưỡng bức, lao động trẻ em, bao gồm cả độ tuổi lao động tối thiểu, phân biệt đối xử trong việc làm và nghề nghiệp và điều kiện làm việc chấp nhận được liên quan đến mức lương tối thiểu, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp và giờ làm việc. Vào ngày 1 tháng 1 năm 2023, Chile đã tăng mức lương tối thiểu hàng tháng lên 410.000 CLP - 496 USD - cho tất cả các nghề, bao gồm cả nhân viên gia đình, gấp hơn hai lần mức nghèo khổ chính thức. Người lao động từ 64 tuổi trở lên hoặc dưới 19 tuổi đủ điều kiện nhận mức lương tối thiểu đặc biệt là 305.851 CLP (370 USD) một tháng. Thông tin về các “lỗ hổng tiềm ẩn” trong luật hoặc thực tiễn với các tiêu chuẩn lao động quốc tế của Tổ chức Lao động Quốc tế đang chờ xử lý.

Thương lượng tập thể không được phép trong các công ty hoặc tổ chức phụ thuộc vào Bộ Quốc phòng hoặc những người lao động bị cấm đình công, chẳng hạn như trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, thực thi pháp luật và tiện ích công cộng. Tòa án lao động có thể yêu cầu người lao động trở lại làm việc sau khi xác định rằng đình công gây ra rủi ro nghiêm trọng đối với sức khỏe, an ninh quốc gia, cung cấp hàng hóa hoặc dịch vụ cho dân cư hoặc nền kinh tế quốc gia.

Vào tháng 4 năm 2023, quốc hội đã thông qua một đạo luật để thực hiện tuần làm việc 40 giờ vào tháng 5 năm 2028 bằng cách giảm dần tuần làm việc 45 giờ. Việc giảm số giờ lao động tối đa được thực hiện dần từ 44 giờ kể từ khi ban hành, 42 giờ vào năm thứ hai và 40 giờ bắt đầu từ năm thứ ba kể từ khi ban hành. Các quy định về bồi thường cho công việc tăng ca không bị ảnh hưởng bởi luật mới. Luật quy định các trường hợp được miễn trừ khỏi việc hạn chế giờ làm việc đối với một số loại người lao động như quản lý; quản trị viên; nhân viên tàu cá; nhân viên nhà hàng, câu lạc bộ và khách sạn; tài xế; phi hành đoàn máy bay; người lao động từ xa hoặc người lao động làm việc ngoài văn phòng và vận động viên chuyên nghiệp.

Đầu tư nước ngoài

Số liệu đầu tư FDI

Theo Báo cáo đầu tư thế giới 2023 do UNCTAD công bố, dòng vốn FDI vào Chile đã tăng 50% vào năm 2022, đạt tổng cộng 19,8 tỷ USD, cao hơn mức ghi nhận trước đại dịch và đứng thứ 19 trên toàn thế giới. Trong cùng năm, tổng tích lũy dòng vốn FDI đạt 256 tỷ USD, chiếm khoảng 85,1% GDP của quốc gia này. Theo số liệu từ Ngân hàng Trung ương Chile, các quốc gia đầu tư chính là Canada (13,2%), Hoa Kỳ (10,9%), Hà Lan (9%), Vương quốc Anh (7%), Tây Ban Nha (6,7%) và Ý (5,5%). Đầu tư chủ yếu hướng vào lĩnh vực khai khoáng (36,9%), tiếp theo là điện, khí đốt và nước (20,8%), dịch vụ tài chính (19,3%), thương mại (5,6%) và sản xuất (5,1%). Số liệu sơ bộ năm 2023 cho

thấy dòng vốn FDI đổ vào đạt tổng cộng 19,2 tỷ USD trong mười một tháng đầu năm (-4,7% so với cùng kỳ năm trước – dữ liệu của Ngân hàng Trung ương Chile). Thông tin: https://unctad.org/system/files/official-document/wir2023_en.pdf

Chile có môi trường kinh doanh tốt: xếp thứ 21 trong số 184 quốc gia về Chỉ số Tự do Kinh tế năm 2023 (<https://www.heritage.org/index/pages/country-pages/chile>) và xếp thứ 52 trong số 132 nền kinh tế về Chỉ số Đổi mới Toàn cầu năm 2023 (<https://www.wipo.int/edocs/pubdocs/en/wipo-pub-2000-2023/cl.pdf>) .

Đầu tư trực tiếp từ nước ngoài	2021	2022	2023
Dòng vốn FDI đổ vào (triệu USD)	10.833	13.194	19,786
Tổng tích lũy dòng vốn FDI (triệu USD)	248.849	242.201	256.064
Số Đầu tư mới GI (Green-Field Investment)	80	82	98
Giá trị đầu tư GI (triệu USD)	5.411	5.353	5.616

Nguồn: UNCTAD.

So sánh quốc gia để bảo vệ nhà đầu tư	Chile	Đông Âu và Trung Á	Hoa Kỳ	Đức
Chỉ số minh bạch giao dịch	8.0	4.1	7.0	5.0
Chỉ số trách nhiệm của người quản lý	6.0	5.2	9.0	5.0
Chỉ số Quyền lực của Cổ đông	7.0	6.7	9.0	5.0

Nguồn: Doing Business.

Điều cần xem xét nếu bạn đầu tư vào Chile

Điểm mạnh của FDI tại Chile:

- Ổn định kinh tế vĩ mô, triển vọng tăng trưởng tốt;
- Là nước nhập khẩu hàng đầu của Mỹ Latinh tính theo đầu người, có khả năng thanh toán tuyệt vời với sức mua cao (đối với Mỹ Latinh);
- Tài nguyên thiên nhiên phong phú (đồng, nông nghiệp);
- Các công ty Chile quốc tế hóa;
- Luật lao động có xu hướng có lợi cho doanh nghiệp, chủ yếu là do giờ làm việc linh hoạt và thủ tục sa thải nhân viên không phức tạp;
- Các công ty nước ngoài cũng có thể được hưởng lợi từ quyền tiếp cận đặc quyền vào các thị trường khu vực thông qua các hiệp định thương mại tự do khác nhau.

Điểm yếu của FDI tại Chile:

- Thiếu sự đổi mới, chỉ tiêu rất yếu cho nghiên cứu và phát triển;
- Đầu tư vào các ngành công nghiệp mạng lưới không đáng kể;
- Dễ bị tổn thương trước biến động giá hàng hóa và phụ thuộc vào hàng nhập khẩu của Trung Quốc;
- Cơ sở hạ tầng điện và đường bộ không đủ cho quy mô của lãnh thổ;
- Thiếu lực lượng lao động có trình độ.
- Bất bình đẳng kinh tế dai dẳng dẫn đến căng thẳng chính trị và xã hội (ví dụ đình công trong ngành khai thác mỏ), với các cuộc biểu tình thường xuyên diễn ra.

Chương 7: Thương mại và tài trợ dự án

Phương thức thanh toán

Tại Chile, thanh toán cho nhà cung ứng nước ngoài thường được thực hiện thông qua thư tín dụng không hủy ngang từ một ngân hàng thương mại Chile. **Điều này được thực hiện trên khắp các ngành, không có sự chậm trễ kéo dài trong việc chuyển tiền nước ngoài. Hầu hết các ngân hàng ở Chile đều có các bộ phận ngoại thương chuyên về thanh toán và thu nợ quốc tế.** Thanh toán được thực hiện sau khi được nhận biên nhận thông báo đã giao hàng.

Phương thức thanh toán khác bao gồm trả tiền mặt khi nhận chứng từ (C/D) và tài khoản mở. Nhà xuất khẩu đề xuất tài khoản mở thường thực hiện điều này sau khi đã có một thời gian quan hệ lâu dài với người mua.

Ngành bảo hiểm tín dụng được phát triển trong nước và các công ty tư nhân lớn như Mapfre, Continental, HDI, Solunion, Coface và CESCE có văn phòng địa phương tại Santiago.

Hệ thống ngân hàng

Hệ thống ngân hàng của Chile cung cấp nhiều sản phẩm tài sản/nợ thông dụng trên thị trường quốc tế. Tài trợ thương mại nước ngoài và hoạt động đổi tiền thường khá phát triển và hữu hiệu so với đa số các quốc gia Mỹ Latinh.

Ủy ban Thị trường Tài chính Chile, một cơ quan trực thuộc Bộ Tài chính, quản lý lĩnh vực tài chính, cũng như giám sát và điều phối các hoạt động của các cơ quan liên quan đến tài chính khác. Cơ quan Quản lý Lương hưu Chile là cơ quan kỹ thuật chịu trách nhiệm giám sát và kiểm soát các tổ chức tham gia Hệ thống Lương hưu Chile. Cục Bảo vệ Người tiêu dùng Chile (Sernac) bảo vệ người tiêu dùng tại Chile trong nhiều ngành

công nghiệp khác nhau, bao gồm cả dịch vụ tài chính. Đối với tất cả các yêu cầu tín dụng trong nước, Sernac yêu cầu báo giá phải bao gồm chỉ số Carga Anual Equivalente (CAE) (Chi phí tương đương hàng năm) để tạo điều kiện thuận lợi cho việc so sánh tín dụng với người dùng cuối.

Ngân hàng Trung ương Chile là một thực thể tự chủ, do các cố vấn được quốc hội phê chuẩn lãnh đạo, hoạt động tách biệt với chính phủ trong việc thực hiện chính sách tiền tệ và điều tiết dòng vốn nước ngoài. Sứ mệnh của ngân hàng là duy trì sự ổn định của đồng tiền và giữ lạm phát ở mức thấp và ổn định theo thời gian. Ngân hàng cũng điều tiết lượng tiền tệ và tín dụng lưu thông.

Nhiều ngân hàng Chile có sự hiện diện quốc tế là Banco de Crédito e Inversiones, (BCI), Banco Estado và CorpBanca.

Kiểm soát trao đổi ngoại hối

Chile không hạn chế vốn ngoại tệ vào-ra. Không có yêu cầu dự trữ vốn ngoại hối, yêu cầu tiền cấp phép để tham gia các quỹ có liên quan đến các khoản nợ nước ngoài, vốn lưu động, trái phiếu và một số loại cổ phiếu đặc trưng của các quốc gia. Cũng không có hạn chế về vốn và chuyển lợi nhuận ra nước ngoài. Các hoạt động điều hành tài chính ngoại thương (cả nhập khẩu và xuất khẩu) được cho phép thực hiện giao dịch ngoại hối trên thị trường mở.

Hoạt động trao đổi ngoại hối khá năng động và hiệu quả. Ngoại tệ được giao dịch tự do tại hai thị trường: thị trường không chính thức và thị trường liên ngân hàng (hay thị trường chính thức). Trước khi được cấp phép, Ngân hàng Trung ương Chile yêu cầu xác nhận các giao dịch tài chính thương mại, khoản vay nước ngoài, dòng vốn, và chuyển lợi nhuận về nước được tiến hành thông qua một ngân hàng thương mại (thị trường chính thức). **Người nước ngoài nhập cảnh vào Chile phải khai báo với Hải quan nếu họ mang theo hơn 10.000 USD.**

Tài trợ dự án

Hình thức tài trợ dự án phổ biến là thông qua phát hành cổ phần, trái phiếu trên thị trường vốn trong và ngoài nước, cũng như thông qua các khoản vay nghiệp đoàn.

Các công ty tư nhân cũng có thể tận dụng các chương trình khác như quỹ IFC của Ngân hàng Thế giới, cung cấp tài trợ cho các công ty tư nhân trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng. IFC rất quan tâm đến các dự án phi truyền thống, xuyên quốc gia và chứng khoán hóa tài sản.

Chương 8: Giao lưu kinh doanh

Văn hóa kinh doanh

Nhìn chung, người Chile được đặc trưng bởi tính niềm nở và thân thiện. Họ cũng có xu hướng trang trọng trong các giao dịch kinh doanh của mình.

Người Chile thích cơ hội gặp gỡ trực tiếp với khách. Sau cuộc gặp đầu tiên hoặc thứ hai, người Chile thường mời khách đến ăn tối tại nhà và gặp gỡ gia đình họ. Người Chile thường đi nghỉ vào những tháng mùa hè là tháng 1 và tháng 2; do đó, cần phải xác nhận trước khi lên kế hoạch đi công tác trong những tháng đó. Những người đi công tác cũng nên lưu ý đến việc lên lịch họp trong thời gian nghỉ học dài hơn vào giữa tháng 7 và giữa tháng 9.

Văn hóa kinh doanh tại Chile có nhiều nét tương đồng với phong cách làm việc của các quốc gia khác tại châu Mỹ. Ngày làm việc thường bắt đầu từ 9 giờ và kết thúc vào khoảng giữa 6h và 7h tối. Nghỉ trưa thường bắt đầu từ sau 13h. Giờ ăn trưa có thể chậm hơn vào khoảng 14h đến 15h nếu có công việc cần tiến hành.

Các cuộc họp kinh doanh bắt đầu đúng giờ đã thỏa thuận. Nên xem xét rằng thủ đô Santiago, như mọi thành phố lớn khác, thường phải đối mặt với tình trạng tắc nghẽn giao thông và có thể cần thêm thời gian lái xe để vượt qua tình trạng tắc nghẽn.

Nhiều nhà kinh doanh Chile là những chuyên gia được đào tạo bài bản. Tuy nhiên, không phải doanh nhân Chile nào cũng nói tiếng Anh. Doanh nhân nước ngoài đôi khi cũng nên tìm người có khả năng nói tiếng Tây Ban Nha làm phiên dịch. Việc tiếp thị sản phẩm hoặc văn phong tiếp thị của công ty nên là tiếng Tây Ban Nha. **Quà lưu niệm mang thương hiệu công ty, đồ dùng văn phòng như bút hoặc USB là những món quà thường được trao đổi như một dấu hiệu cảm ơn từ khách hoặc chủ nhà.**

Về bề ngoài rất quan trọng với người Chile. Trang phục thường là trang phục formal và truyền thống – như bộ complê và cà-vạt với nam hoặc những bộ váy tao nhã hoặc trang phục kinh doanh thông dụng (váy hoặc quần tây) với nữ. Đàn ông thường mặc áo khoác bên ngoài. Trang phục kinh doanh có thể dễ dãi hơn nếu vùng đó ở ngoài thành phố hoặc trong một số ngành/lĩnh vực.

Nên có danh thiếp in tiếng Anh một bên và tiếng Tây Ban Nha một bên. Danh thiếp thường được trao đổi vào đầu cuộc họp **và trong cuộc họp**.

Các thế hệ trẻ hơn đã giới thiệu trang phục kinh doanh ít trang trọng hơn, đã trở thành trang phục kinh doanh bình thường hàng ngày trong mọi lĩnh vực và trên khắp cả nước. Sau đại dịch, các cuộc họp ảo đã trở nên rất phổ biến và các doanh nhân Chile hiện đã quen với việc có một cuộc họp ảo giới thiệu để thảo luận về các hoạt động kinh doanh tiềm năng trước khi đại diện công ty nước ngoài đến Chile.

Tiền tệ

Tiền tệ của Chile là peso Chile (CLP). Tiền giấy có mệnh giá 1.000; 2.000; 5.000 và 20.000. Tiền xu có mệnh giá 10, 50, 100 và 500.

Bạn có thể đổi ngoại tệ tại sân bay, ngân hàng, hầu hết các khách sạn và các đại lý đổi ngoại tệ ở các thành phố lớn của Chile. Bạn cần hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân của Chile khi đổi séc du lịch và thường được yêu cầu khi đổi một lượng lớn tiền mặt. Tỷ giá thay đổi tùy theo địa điểm và ngân hàng tính phí hoa hồng.

Thẻ tín dụng được sử dụng rất phổ biến ở Santiago và bạn có thể sử dụng chúng hầu hết mọi nơi thay vì tiền mặt. Tuy nhiên, nếu bạn đang có kế hoạch đến thăm các thị trấn nhỏ, bạn có thể sẽ cần sử dụng tiền mặt. Ngoài ra, có rất nhiều máy ATM có sẵn trên khắp thành phố và cả nước. Hãy kiểm tra với ngân hàng của bạn để xem phí rút tiền quốc tế là bao nhiêu và xem họ có thỏa thuận với ngân hàng Chile để giảm phí hoặc không có phí.

Nếu bạn đang sử dụng ATM ở Chile và bạn đang đi du lịch đến những nơi xa xôi, bạn nên rút tiền ở các thành phố lớn vì các thị trấn nhỏ có thể không có nhiều ATM và một số thị trấn rất nhỏ có thể không có ATM. Ngoài ra, nếu bạn đang đi du lịch vào cuối tuần dài hoặc mùa lễ, bạn nên rút tiền mặt sớm vì máy ATM có thể hết tiền và sẽ không được nạp tiền lại cho đến sau kỳ nghỉ.

Nếu bạn lái xe, bạn sẽ cần tiền mặt để trả phí cầu đường.

Một số khách sạn cung cấp dịch vụ đổi tiền với tỷ giá ưu đãi. Khách sạn cũng là nguồn thông tin tiềm năng về casa de cambio (đổi tiền) gần nhất với tỷ giá tốt nhất. Có nhiều casa de cambio trong cả nước và một casa thường nằm bên trong mỗi trung tâm mua sắm.

Viễn thông/Điện tử

Thủ đô của Chile, Santiago, có cơ sở hạ tầng viễn thông phát triển tốt. Cuộc gọi nội địa và quốc tế hoạt động tốt và giá cả nói chung cạnh tranh. Ngoài ra còn có một số nhà mạng di động bao gồm Entel, Movistar, Claro, Virgin và WOM.

Điểm truy cập Wi-Fi "hot spot" phổ biến ở Santiago. Ở các vùng nông thôn của Chile, cơ sở hạ tầng viễn thông kém ổn định hơn, nhưng vẫn có sẵn ở nhiều khu vực. Bạn nên kiểm tra với khách sạn hoặc người dân địa phương về độ tin cậy và khả năng sử dụng dữ liệu và điện thoại di động trong khu vực bạn dự định đến.

Điện áp tiêu chuẩn của Chile là 220 V và 50 Hz. Bạn sẽ cần một bộ chuyển đổi điện áp để sử dụng các thiết bị. Ổ cắm điện là loại tiêu chuẩn của Nam Âu (Ý) tròn hai chân, loại C&L.

Vận tải

Giao thông vận tải tại Chile tương đối tốt, và Chile cũng có sự nối kết tốt với các quốc gia lân cận như Hoa Kỳ và các quốc gia Mỹ Latinh.

Hệ thống vận chuyển hàng không nội địa tại Chile phát triển khá tốt và được cung cấp chủ yếu bởi **LATAM, Sky Airlines và Jet Smart**. Với khoảng cách địa lý khá xa giữa các thành phố, các chuyến bay giữa Santiago và nhiều thành phố tại Chile thường có tần suất ổn định. Hệ thống đường sắt chưa thực sự hiện đại, nhưng tuyến đường xe lửa trung tâm khá tốt, nối liền Santiago và Chillan.

Hệ thống đường sắt kém phát triển hơn nhưng có một tuyến đường sắt trung tâm tốt chạy giữa Santiago và Chillan. Về giao thông công cộng, thành phố Santiago có một mạng lưới tàu điện ngầm rộng lớn. Cước phí cho tàu điện ngầm và xe buýt công cộng chỉ có thể được thanh toán bằng thẻ không tiếp xúc (contactless card) và thẻ này phải được nạp tiền tại các ga tàu điện ngầm và các điểm nạp tiền khác. Dịch vụ chia sẻ chuyến đi có sẵn ở các thành phố chính của đất nước và trong những năm gần đây, xe đạp và xe tay ga chia sẻ cũng đã phát triển mạnh.

Các con đường chính tại Chile khá tốt. Tuyến cao tốc chính là tuyến đường có thu phí nhưng được trợ giá và điều kiện vận hành tốt. Đường có thu phí trong Santiago được phép thanh toán điện tử, trong khi đường có thu phí ngoài Santiago cần trả tiền bằng tiền mặt. Các tuyến đường cấp hai, đặc biệt bên ngoài Santiago, thường ít được bảo dưỡng. Ở nông thôn cũng không hiếm khi gặp những con đường đất và bụi bẩn.

Ngôn ngữ

Tiếng Tây Ban Nha là ngôn ngữ chính của Chile. Trong cộng đồng doanh nghiệp, cũng có doanh nghiệp nói tiếng Anh, nhưng để hoạt động tại Chile, doanh nhân cần nói tiếng Tây Ban Nha hoặc có đối tác có thể nói cả tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha.

Sức khỏe

Chile có cả nhà cung cấp dịch vụ sức khỏe tư nhân và công cộng. Nhiều phòng khám tư tại Santiago được trang bị đầy đủ trang thiết bị y tế. **Clinical Alemana được công nhận**

bởi Joint Commission International. Du khách đến Chile được khuyên nên kiểm tra với các nhà cung cấp bảo hiểm y tế của họ để xác định mức độ bảo hiểm tại Chile. Để biết thêm thông tin về các vấn đề y tế tại Chile, hãy tham khảo mục Y tế của Thông tin du lịch quốc tế Chile thuộc Bộ Ngoại giao.

Giờ địa phương, thời gian kinh doanh và ngày nghỉ

Chile nằm ở Nam bán cầu. Từ tháng Giêng 2015, Chile không còn cập nhật lịch giờ mùa hè của Nam bán cầu, và do đó suốt năm thuộc múi giờ GMT -03:00. Cũng vì vậy, trong suốt mùa đông Bắc bán cầu, Chile đi trước 2 tiếng so với giờ chuẩn EST. Vào mùa hè Bắc bán cầu, Chile đi trước một tiếng giờ mùa hè EDT.

Ngày kinh doanh tại Chile thường bắt đầu lúc 9 giờ và kết thúc vào khoảng 6 hoặc 7 giờ tối. Giờ nghỉ trưa thường bắt đầu từ sau 1 giờ chiều.

Dưới đây là danh sách các ngày nghỉ lễ tại Santiago trong năm 2024.

Thứ 2, 01/01	Tết dương lịch
Thứ 6, 29/3	Ngày thứ Sáu tốt lành
Thứ 7, 30/3	Ngày thứ Bảy Thần thánh
Thứ 4, 1/5	Lễ Lao động
Chủ nhật, 12/5	Ngày của mẹ
Thứ 3, 21/5	Ngày Hải quân
Chủ nhật, 9/6	Cuộc bầu cử sơ bộ cho thị trưởng và thống đốc
Chủ nhật, 16/6	Ngày của cha
Thứ 5, 20/6	Ngày của người bản địa

Thứ 7, 29/6	Ngày lễ Thánh Peter và Thánh Paul
Thứ 3, 16/7	Ngày lễ Virgen del Carmen
Thứ 5, 15/8	Lễ Đức Mẹ lên trời
Thứ 4, 18/9	Ngày Quốc khánh
Thứ 5, 19/9	Ngày Quân đội
Thứ 7, 12/10	Ngày Columbus (Cuộc họp của các thế giới)
Chủ nhật, 27/10	Bầu cử thành phố
Thứ 5, 31/10	Ngày lễ Quốc gia đạo Tin lành
Thứ 6, 1/11	Ngày lễ Các Thánh
Chủ nhật, 24/11	Vòng bầu cử thống đốc thứ hai
Chủ nhật, 8/12	Ngày Đức Bà Vô nhiễm nguyên tội
Thứ 4, 25/12	Lễ Giáng sinh

Trong các ngày lễ, ngân hàng và các công ty tài chính thường đóng cửa. Lao động các ngành khác có thể vẫn làm việc, nhưng giờ làm việc thường ngắn hơn.

Một số liên hệ hữu ích

- **Đại sứ quán Việt Nam tại Chile**

Ông Phạm Trường Giang - Đại sứ Đặc mệnh Toàn quyền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Chile

Địa chỉ: Fátima 1640, Vitacura, Santiago

- Đại sứ quán: (+56 2) 2437 6638

- Bộ phận Thương vụ:

- Trưởng Thương vụ: (+56 2) 232 1135

- Tùy viên Thương vụ: (+56 2) 232 1394

Fax: (+56 2) 334 1159

Email: sqvnchile@mofa.gov.vn và emvinaenchile@gmail.com

Thời gian làm việc:

Đại sứ quán: Thứ Hai đến Thứ Sáu từ 09:00 đến 12:30 / 14:30 đến 18:00.

Bộ phận Lãnh sự: Thứ Ba đến Thứ Sáu từ 09:30 đến 12:30.

Thương Vụ: Thứ Hai đến Thứ Sáu từ 09:00 đến 12:30 / 14:30 đến 18:00.

- **Đại sứ quán Chile tại Việt Nam**

Địa chỉ: Tòa nhà C8-D8, số 14 Thụy Khuê, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 4 3935 1147 / 3935 1148

Fax: (84) 4 3843 0762

Email: hanoi@consulado.gob.cl

Giờ làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu từ 9:00 sáng đến 1:00 chiều.

Triển lãm thương mại tại Chile

1. World Class Retail Strategy & Innovation 2024 – Hội nghị Chiến lược bán lẻ đẳng cấp thế giới & Đổi mới 2024

Thời gian: 13 – 14/11/2024

Địa điểm: Santiago, Chile

Giới thiệu: Hội nghị tập trung vào Lớp học trực tuyến và trực tiếp dành cho các nhà lãnh

đạo doanh nghiệp. Những người thuyết trình cấp cao chia sẻ những tiến bộ, thành công và thất bại mới nhất.

Quy mô: 100 đại biểu

Website: <https://www.worldclassbusinessleaders.com/events/RST25>

2. ACVC Summit 2024 - Hội nghị thượng đỉnh ACVC 2024

Thời gian: 19 – 20/11/2024

Địa điểm: Khách sạn Renaissance Santiago, Santiago, Chile

Giới thiệu: Hội nghị thượng đỉnh ACVC được Hiệp hội đầu tư mạo hiểm Chile tổ chức nhằm thúc đẩy ngành công nghiệp và tăng cường đầu tư vào các công nghệ đột phá như chất xúc tác cho sự tăng trưởng của Chile.

Quy mô: 100 đại biểu

Website: <https://www.investchile.gob.cl/acvc-summit-24>

3. Global Avocado Summit 2024 - Hội nghị thượng đỉnh bơ toàn cầu năm 2024

Thời gian: 21/11/2024

Địa điểm: Sun Monticello, San Francisco de Mostazal, Chile

Giới thiệu: Sự kiện này được tổ chức bởi Ủy ban bơ Chile, một hiệp hội độc lập đại diện cho những người trồng trọt, sản xuất, tiếp thị và phân phối của Chile với mục đích thúc đẩy sự phát triển bền vững của ngành và phổ biến các hoạt động thực hành tốt nhất và Yentzen Group, một công ty hàng đầu trong việc tổ chức các sự kiện công nghiệp nông nghiệp cao cấp. Hãy tham gia để phân tích các yếu tố tác động đến ngành bơ toàn cầu. Khám phá sự phát triển của thị trường, tính bền vững và các cơ hội mới. Kết nối với các nhà tiếp thị và xuất khẩu chính để có được những hiểu biết có giá trị về tương lai của bơ.

Quy mô: 100 đại biểu

Website: <https://www.globalavocadosummit.com/en/>

4. ExpoCorma 2024 - Triển lãm Corma 2024

Thời gian: 20 – 22/11/2024

Địa điểm: Coronel, Chile

Giới thiệu: "Triển lãm thương mại quốc tế cho ngành công nghiệp lâm nghiệp" - ExpoCorma là hội chợ hàng đầu tại Mỹ Latinh dành cho các doanh nghiệp trong ngành gỗ, do ChileanWood Corporation, CORMA, thành lập năm 1952 với tư cách là Hiệp hội thương mại tập hợp các bên trong ngành lâm nghiệp và công nghiệp.

Quy mô: 18.000 lượt khách tham quan và 150 nhà triển lãm

Website: <https://www.expocorma.cl/>

5. World Sterilization Congress 2024 - Đại hội khử trùng thế giới 2024

Thời gian: 20 – 23/11/2024

Địa điểm: Santiago, Chile

Giới thiệu: WFHSS – Liên đoàn thế giới về khoa học khử trùng bệnh viện, cống hiến hết mình cho việc thúc đẩy sự hài hòa toàn cầu của các khoa khử trùng và các hoạt động khử nhiễm, đặc biệt là bằng cách cung cấp một nơi gặp gỡ cho các hiệp hội khử trùng phi lợi nhuận quốc gia và khu vực, do đó thúc đẩy sự hợp tác và trao đổi thông tin và các hoạt động thực hành tốt nhất.

Quy mô: 100 đại biểu

Website: <https://wfhss.com/>

6. Inofood 2024

Thời gian: 25 – 26/11/2024

Địa điểm: Thủ đô Santiago, Santiago, Chile

Giới thiệu: Khám phá tầm nhìn thú vị của hơn 50 chuyên gia về tương lai của ngành công nghiệp thực phẩm tại một sự kiện độc quyền. Triển lãm chuyên nghiệp giới thiệu công nghệ, quản lý quy trình, chất lượng, an toàn và thiết bị ngành công nghiệp thực phẩm.

Quy mô: 100 - 500 đại biểu

Website: <https://www.inofood.cl/>

7. World Hydrogen Latin America 2024

Thời gian: 25 – 27/11/2024

Địa điểm: Khách sạn và Trung tâm hội nghị Sheraton Santiago, Santiago, Chile

Giới thiệu: Đắm mình vào tương lai của nền kinh tế hydro của Mỹ Latinh tại World Hydrogen Latin America 2024. Hội nghị thượng đỉnh kéo dài ba ngày này hứa hẹn sẽ là một cuộc tụ họp tinh túy, quy tụ hơn 500 người tham dự đại diện cho toàn bộ chuỗi giá trị khu vực, bao gồm các nhà phát triển, nhà hoạch định chính sách, bên mua và cộng tác viên nước ngoài. Với những hiểu biết sâu sắc từ hơn 100 diễn giả đến từ khắp Mỹ Latinh, những người tham dự sẽ có được sự hiểu biết toàn diện về sản xuất, phân phối, tài chính và tiêu thụ hydro. Chúng tôi cũng sẽ xem xét sâu hơn về cấp phép, chính sách, luật pháp, chứng nhận và hợp tác quốc tế. Hội nghị thượng đỉnh này đi sâu vào những thách thức và cơ hội định hình nền kinh tế hydro của Mỹ Latinh, thúc đẩy các cuộc thảo luận hấp dẫn và các phiên chia sẻ kiến thức.

Quy mô: 100 - 500 đại biểu

Website: <https://www.worldhydrogenlatinamerica.com/event/c66bb266-94f1-4720-915d-b3d6f2a69092/summary>

8. Sago Fisur 2024

Thời gian: 28/11 – 01/12/2024

Địa điểm: Cơ sở Sago, Osorno, Chile

Giới thiệu: Triển lãm này là sự kiện nổi bật trong lĩnh vực lâm nghiệp và nông nghiệp, có truyền thống dân tộc lâu đời.

Quy mô: 1000 - 5000 lượt khách tham quan và 100 - 500 nhà triển lãm

Website: <https://sagofisur.cl/>

9. PyCon Chile 2024

Thời gian: 30/11 – 01/12/2024

Địa điểm: Thính phòng DUOC UC, Santiago, Chile

Giới thiệu: PyCon Chile 2024 là sự kiện miễn phí do cộng đồng Python Chile tổ chức, quy tụ những người đam mê và chuyên gia để chia sẻ kiến thức và hợp tác trong các dự

án Python. Người tham dự có thể khám phá tác động của Python trên nhiều lĩnh vực khác nhau và kết nối với những cá nhân có cùng chí hướng, đồng thời trở thành một phần của cộng đồng đang phát triển.

Quy mô: 1000 lượt khách tham quan và 20 - 100 nhà triển lãm

Website: <https://pycon.cl/>

10. ATPS LATAM Conference 2024

Thời gian: 04 – 05/12/2024

Địa điểm: Khách sạn Plaza el Bosque Ebro, Santiago, Chile

Giới thiệu: ATPS là sự kiện thường niên của ngành hàng không và du lịch về thanh toán và phòng chống gian lận ở Mỹ Latinh. Hội nghị đề cập đến các chủ đề nóng nhất liên quan đến thanh toán vào năm 2024.

Quy mô: 100 đại biểu

Website: <https://www.aiconnects.us/atps-latam-2024/>